

Số: 173/KH-TH-THCSTT

Thanh Trường, ngày 30 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025

* Đặc điểm năm học:

Năm học 2024-2025 là năm thứ tư ngành Giáo dục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với các khối lớp; thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

Năm học 2024-2025 là năm học tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành TW khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; năm học tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Điện Biên Phủ lần thứ VI.

Năm học tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW4 Khóa XIII và Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

Năm học 2024-2025 với chủ đề “**Đoàn kết, Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới không ngừng, nâng cao chất lượng Giáo dục và Đào tạo**”

Phần A. Những căn cứ xây dựng kế hoạch

I. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 07/8/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 07/8/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Văn bản số 2389/UBND-GDĐT, ngày 13/8/2024 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về việc triển khai thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ;

Căn cứ Văn bản số 3871/UBND-KGVX, ngày 29 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Công văn số 1151/PGDDĐT-GDTH ngày 13/8/2024 của PGDDĐT v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 1171/PGDDĐT-THCS ngày 15/8/2024 của PGDDĐT v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025;

Căn cứ vào Kế hoạch số 75/KHCL-TH-THCSTT, ngày 31 tháng 5 năm 2021, Kế hoạch chiến lược phát triển Trường TH-THCS Thanh Trường giai đoạn 2021 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 43b/KH-TH-THCSTT ngày 4 tháng 4 năm 2023 về Kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục Trường TH-THCS Thanh Trường năm học 2024- 2025;

Căn cứ vào Nghị quyết Đảng bộ phường Thanh Trường lần thứ IV nhiệm kỳ 2020 - 2025, nghị quyết đại hội chi bộ trường TH-THCS Thanh Trường lần thứ II nhiệm kỳ 2022 - 2025;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, Trường TH-THCS Thanh Trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 của nhà trường như sau:

II. Căn cứ vào thực trạng của nhà trường trong năm học 2024 – 2025

1. Thuận lợi và khó khăn

1.1. Thuận lợi

Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo, phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ, Đảng uỷ - HĐND - UBND phường Thanh Trường. Nhà trường luôn nhận được sự hỗ trợ giúp đỡ đồng thuận của Hội cha mẹ học sinh. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ luôn quan tâm và tăng cường CSVC trang thiết bị dạy và học cho nhà trường, đáp ứng đầy đủ cho việc dạy và học của giáo viên, học sinh đặc biệt là đảm bảo cho việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Nhà trường luôn nhận được sự ủng hộ nhiệt tình, sự phối hợp chặt chẽ có hiệu quả của các tổ chức đoàn thể phường, các cơ quan ban ngành, đơn vị kết nghĩa, nhân dân, hội phụ huynh học sinh đã tạo nên sức mạnh tổng hợp để trường TH-THCS Thanh Trường phát triển toàn diện.

Nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu và công tác tuyên truyền để được sự đồng thuận, ủng hộ của chính quyền địa phương, nhân dân và phụ huynh khi thực hiện Chương trình giáo dục Phổ thông mới 2018.

Hội đồng giáo dục, hội khuyến học hoạt động thường xuyên, bước đầu đã giúp nhà trường hoàn thành tốt công tác giáo dục tại địa phương, thường xuyên quan tâm ủng hộ nhà trường về các chủ trương, chính sách về công tác giáo dục.

Hội cha mẹ học sinh thường xuyên quan tâm đầu tư cho việc học tập của học sinh, nhiệt tình giúp đỡ nhà trường trong công tác xã hội hóa giáo dục, động viên con em đến lớp đến trường, hỗ trợ nhà trường về cơ sở vật chất, kết hợp với nhà trường giáo dục học sinh.

Đội ngũ CBGVNV đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, có trình độ chuyên môn vững vàng, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt; có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần đoàn kết cao và tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, mến trẻ.

Nền nếp dạy và học đã đi vào ổn định và vững chắc.

Ban giám hiệu nhà trường nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, khả năng động, sáng tạo trong công việc, chỉ đạo bám sát kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm của Ngành. Ban giám hiệu và các đoàn thể thống nhất trong công tác quản lý chỉ đạo các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Cơ sở vật chất của nhà trường khang trang, hiện đại, đồng bộ, sạch đẹp, môi trường đảm bảo cho sức khỏe của thầy và trò.

Trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu giáo dục hiện nay.

Các cuộc vận động, các phong trào thi đua do Bộ GD&ĐT phát động tạo ra động lực cho cán bộ giáo viên học sinh nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục.

Trường nằm trên địa bàn đã được công nhận phổ cập, tỷ lệ trẻ huy động trong độ tuổi ra lớp đạt tỷ lệ 100%. Đa số học sinh chăm ngoan, cầu tiến bộ có ý thức từ nhiều năm trước. Cơ sở vật chất nhà trường được đầu tư xây dựng đồng bộ có đủ các phòng chức năng, lớp học đủ để học 2 buổi / ngày (dạy thêm).

Nhà trường tổ chức ăn bán trú cho học sinh, tạo điều kiện thuận lợi cho phụ huynh trong việc đưa đón học sinh, việc học 2 buổi/ngày gặp nhiều thuận lợi.

Học sinh dân tộc thiểu số, học sinh vùng đặc biệt khó khăn tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của nhà nước về chế độ Hỗ trợ chi phí học tập và miễn giảm học phí (THCS).

Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II; Đánh giá ngoài đạt chuẩn cấp độ 3.

Trong năm học nhà trường được chuyển cơ sở mới, hệ thống trường, lớp được đầu tư mới và đồng bộ có nhà đa năng phục vụ cho các hoạt động của nhà trường.

1.2. Khó khăn:

Đa số học sinh là con em nhân dân sống bằng nghề nông, đời sống của một bộ phận nhân dân còn nghèo nàn, thiếu thốn (có một số em thuộc gia đình hộ nghèo và hoàn cảnh đặc biệt khó khăn), gia đình chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của các em.

Chất lượng học sinh không đồng đều, một số gia đình có hoàn cảnh quá khó khăn, một số gia đình chưa quan tâm đến việc học hành của con em, còn buông lỏng phó mặc cho nhà trường nên khó khăn trong việc giáo dục. Nhiều em học sinh khả năng tiếp thu còn hạn chế, còn có học sinh lực học yếu bản thân lại phải tự lo cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, chưa mạnh dạn trong các hoạt động. Hiện tượng học sinh vi phạm nội quy vẫn xảy ra, còn một bộ phận chưa nhận thức được nhiệm vụ học tập, còn chây lười, thiếu tự giác. Một số em phải tham gia lao động tạo thu nhập thêm cho gia đình. Một số em ý thức học tập và rèn luyện chưa tốt, chưa có ý thức tự học, tự bồi dưỡng.

Điều kiện học tập của học sinh ở một số thôn bản chưa đảm bảo. Đa số các em ít được đầu tư về vật chất, thời gian cho học tập nên chất lượng học tập chưa cao.

Nhà trường có học sinh có hoàn cảnh đặc biệt (mồ côi, bố mẹ li hôn, học sinh hộ nghèo...), một số học sinh lớp 1 chưa thạo tiếng phổ thông.

Địa bàn phường rộng, ở rải rác xa trường nên việc đi lại của học sinh gặp nhiều khó khăn. Một số gia đình được cấp đất do giải toả còn ở rải rác chưa tập trung.

Một số vị trí như nhân viên thủ quỹ, thiết bị chủ yếu là giáo viên kiêm nhiệm nên cũng ảnh hưởng không nhỏ đến công việc được giao.

2. Qui mô trường lớp, học sinh, cơ sở vật chất

2.1. Số lớp, số học sinh: Năm học 2024-2025:

Nhà trường có 24 lớp, 799 học sinh tăng 1 lớp, 31 học sinh so với năm học 2023 – 2024, so với kế hoạch giao: tăng 1 lớp, 40 học sinh

STT	Khối lớp	Số lớp	Số học sinh	Tăng (giảm) so với kế hoạch giao		Ghi chú
				Lớp	Học sinh	
1	1	3	97	1	Tăng 21	
2	2	3	113		Tăng 2	4 HSKT gồm 01 KT khác (2A) 1 KT thần kinh (2B); KT khác (2B), 01 KT nghe, nói (2C)
3	3	3	87		Tăng 5	1 HSKT gồm 01 KT vận động (3B)
4	4	3	108		Tăng 5	1 HSKT gồm 01 KT trí tuệ (4B)
5	5	3	92		Tăng 5	
	Tổng	15	497	1	457- tăng 40	4 HSKT gồm 2 KT khác (1-2A; 1-2B); 1 KT thần kinh (2B); 01 KT nghe, nói (2C); 01 KT vận động (3B); 01 KT trí tuệ (4B)
6	6	2	76		Tăng 12	3 HSKT gồm 1 KT khác (6A1); 01 KT trí tuệ (6A2); 01KT khác (6A2)
7	7	3	94		Tăng 1	3 HSKT gồm 1 KT thần kinh-tâm thần (8C1); 02 KT trí tuệ (8C2)
8	8	2	67		Giảm 1	
9	9	2	65		Giảm 2	
	Tổng	9	302		292- Tăng 10	6 HSKT gồm 1 KT thần kinh-tâm thần (8C1); 03 KT trí tuệ (2-8C2, 1-6A2);

						<i>01KT khác (6A2)</i>
Tổng	24	799	1	749-tăng 50		12 HSKT

3.2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Tổng số: 47 CBGVNV, trong đó Biên chế tổ: 5 tổ

Tổ khoa học tự nhiên gồm có: 13 người. Tổ trưởng đồng chí Trần Thị Kim Chung, tổ phó đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng

Tổ khoa học xã hội: 9 người. Tổ trưởng đồng chí Hoàng Thị Ninh, tổ phó đồng chí Vũ Thị Hoàng Yến

Tổ 1,2,3: 10 người. Tổ trưởng đồng chí Bùi Thị Sơn, tổ phó đồng chí Trần Thị Thắm

Tổ 4,5: 10 người. Tổ trưởng đồng chí Hoàng Thị Hương, tổ phó đồng chí Nguyễn Thị Hồng Bích

Tổ văn phòng: 5 người. Tổ trưởng đồng chí Hà Thị Tuyền

Ban giám hiệu: 3 đồng chí; Giáo viên tổng số: 35, nhân viên 7 cụ thể như

sau:

	BGH	GV	NV	ĐH	CĐ (TC - SC)	TC LL CT	GV G cấp tỉnh	GV G cấp TP	GVG cấp trườ ng	Chuẩn NNGV		XL CC, VC theo ND 56	
										T	K- Đ	XS	T-HT
TH 22	1 (1ĐH)	19 (19ĐH)	2 (1TC, 1SC)	19	2	1	1	6	12	15	4	2 GV:2	20 BGH: 1 GV 17 NV:2
THCS 25	2 (2ĐH)	20 (20ĐH)	3 (3ĐH)	25	0	5	3	6	11	15	5	8 BGH: 1 GV: 7	17 BGH: 1 GV:1 3 NV: 3
Tổng	3	39	5	44	3	6	4	12	23	30	9	10	37

Các tổ chức đoàn thể:

Chi bộ Đảng: 36 đảng viên (trong đó đảng viên nữ 22, nam 14, Dân tộc 05; nữ dân tộc 02, đảng viên dự bị: 4); Bí thư đồng chí: Dương Thị Hoa.

Công đoàn: 47 công đoàn viên (công đoàn viên nữ 25 đồng chí, nam 15) chủ tịch đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng.

Liên đội: 500 đội viên, sao nhi đồng: 297, tổng phụ trách đội Nguyễn Ngọc Thái.

Chi đoàn: 10 đoàn viên trong đó đoàn viên nữ 5 đoàn viên. Bí thư đoàn trường đồng chí Nguyễn Thị Duyên.

Hội đồng trường: 15/15 người Chủ tịch ĐC Dương Thị Hoa

Ban TĐKT: 30 người. Trưởng ban ĐC Dương Thị Hoa.

Ban ĐDCMHS: 4 người. Trưởng ban ĐC Nguyễn Thị Minh – Hội trưởng

3.3. Cơ sở vật chất

- Trường được xây dựng gồm 3 khối phòng: Khối dãy lớp học cấp THCS và phòng bộ môn; Khối dãy lớp học cấp TH và phòng bộ môn; Khối hiệu bộ

Khối phòng học: Trường có đủ số phòng học: gồm 21 phòng học cấp THCS đảm bảo đủ số phòng học 1 ca; trong đó 21 phòng kiên cố có diện tích 50m²; 25 phòng học cấp TH đảm bảo đủ số phòng học 1 ca; trong đó 25 phòng kiên cố có diện tích 50m².

Phòng học bộ môn có 10 phòng học bộ môn (Cấp THCS 06 phòng: 01 phòng Vật lý- CN; 01 phòng Sinh; 01 phòng Hóa; 01 phòng Tin (còn sử dụng được 21 máy mới cấp cùng dự án xây trường); 01 phòng ngoại ngữ (24 cabin), 01 phòng KHXH; cấp TH 01 phòng tin (sử dụng được 35 máy trong đó có 21 máy cấp năm 2021 cùng dự án xây trường); 01 phòng ngoại ngữ (28 cabin); 01 phòng nhạc (dùng chung cho 2 cấp); 01 phòng Mỹ thuật (dùng chung cho 2 cấp));

Thư viện: 01 phòng diện tích 140 m².

Khối phòng hành chính quản trị: gồm 01 phòng làm việc của Hiệu trưởng, 02 phòng làm việc của Phó Hiệu trưởng, 01 văn phòng, phòng họp toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường, 02 phòng các tổ Chuyên môn, 02 phòng y tế trường học (cho 2 cấp), 02 nhà kho, 02 phòng thường trực, 01 phòng Đoàn - Đội, 02 phòng kế toán, 01 phòng văn thư...

Phòng y tế có 01 phòng.

Phòng tư vấn có 01 phòng

Phòng tiếp công dân có 01 phòng

Nhà đa năng 01 nhà 688m²

Khối công trình công cộng: có để xe cho học sinh riêng biệt. Hệ thống nhà công trình vệ sinh cho giáo viên và học sinh: 3 nhà vệ sinh (1 nhà của Gv, 2 nhà của HS). Nhà trường có cổng biển trường, hàng rào và 2 công trình nước sạch trong đó có 1 công trình nước máy và 1 công trình giếng khoan. Diện tích đất của trường: 8469,93 m² trung bình 12,3m²/1HS (hiện chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)

Sách giáo khoa thiết bị dạy học:

Nội dung	Tổng số	Khối lớp 1	Khối lớp 2	Khối lớp 3	Khối lớp 4	Khối lớp 5
SGK (Bộ)	15	3	3	3	3	3

Bộ thiết bị (tái sử dụng)	9	3	3	3	3	3
---------------------------	---	---	---	---	---	---

Nội dung	Tổng số	Khối lớp 6	Khối lớp 7	Khối lớp 8	Khối lớp 9
SGK (Bộ)	75	4	6	25	20
Bộ thiết bị (tái sử dụng)	4	2	2	2	1

Thiết bị: Số máy tính: Tổng số: 83 máy (Phục vụ học tập: 74 máy bố trí 2 phòng tin (được cấp 83 máy đã hỏng 25 máy) phòng thư viện 02 máy và quản lý 3 và 5 máy các tổ chuyên môn, văn phòng, thiết bị đội, kế toán, y tế và các phòng làm việc). Số máy nối mạng $82/83 = 98,8\%$ (1 máy dùng làm công tác BMNN không nối mạng); Số máy chiếu: 48 máy (dùng được 40 máy, hỏng 8 máy)

4. Thành tích đã đạt được năm học 2023-2024

4.1. Về tỷ lệ huy động học sinh HTCT TH vào lớp 1, 6:

Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%

Trẻ 6-10 tuổi học TH đạt 100%

Huy động trẻ 11 tuổi HTCTTH vào lớp 6 đạt 100%

Đối tượng trẻ từ 11 tuổi HTCTTH vào học lớp 6 đạt 100%

Đối tượng trẻ từ 11-14 tuổi đang học đạt 99,7% (1 HS học tiểu học)

4.2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh

1.1. Về học sinh:

a) Chất lượng 2 mặt giáo dục cấp THCS

Chất lượng 2 mặt giáo dục các lớp học THM (Lớp 9) 2 lớp 64HS

Tổng số	Phẩm chất			Năng lực			Học tập		
	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	HTT	HT	CHT
64	61 = 95,3%	03 = 4,7%	0	31 = 48,4%	33 = 51,6%	0 = 0%	31 = 48,4%	33 = 51,6%	0 = 0%

Chương trình GDPT 2018: Chất lượng 2 mặt giáo dục khối 6,7,8 theo chương trình sách giáo khoa mới 7 lớp 227HS

Tổng số	Kết quả rèn luyện				Kết quả học tập			
	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
227	221 = 97,4%	06 = 2,6%	0 = 0%	0 = 0%	69 = 30,4%	96 = 42,3%	62 = 27,3%	0 = 0%

b) Chất lượng giáo dục cấp TH

Năm học	Tổng số	Năng lực			Phẩm chất			Học tập			
		Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	XS	HTT	HT	CHT
2023 -	453	328 =	125 =	0	325 =	128 =	0	118 =	98 =	237 =	0

2024		72,4%	27,6 %		71,7 %	28,3 %		26 %	21,6%	52,3%
------	--	-------	--------	--	--------	--------	--	------	-------	-------

c) Khen thưởng cuối năm

Năm học	Nội dung khen	Số lượng
2023-2024	HS Hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện (cấp TH)	118/453=26%
	HS HTT các nội dung học tập và rèn luyện/HS tiêu biểu. (cấp TH)	96/453=26%
	Cháu ngoan Bác Hồ (cấp TH)	453/453=100%
	HS xuất sắc(Cấp THCS)	8/227= 3,5%
	HS giỏi (Cấp THCS)	92/291=31,6%

2.3. Các cuộc thi các cấp

HSG cấp tỉnh lớp 9: 8 giải (có 1 giải nhất, 1 giải nhì, 3 giải ba, 3 giải KK),
cấp Thành phố lớp 9: 13 giải (1 giải nhì, 4 giải nhì, 2 giải ba, 4 giải KK).

Thi KHKT cấp thành phố: 1 giải C

Tỉ lệ tốt nghiệp THCS: 64/64 = 100%

Thi đỗ các trường THPT: 64/64=100% xếp thứ 7 trong các trường có điểm thi cao

Thi đỗ LQĐ 11/64=17%

Kết quả cuộc thi HSG các môn văn hoá lớp 9 (cấp trường, cấp TP, cấp tỉnh); thi Olympic 6,7,8 cấp trường:

Năm học	Cấp	TS giải	Giải nhất	Giải nhì	Giải ba	Giải KK
2023-2024	Trường	53	4	4	15	30
	Thành phố	13	1	4	2	6
	Tỉnh	8	1	1	3	3

2.4. Cuộc thi trên Internet:

Môn thi	Cấp	Giải nhất	Giải nhì	Giải ba	Giải KK
Toán qua mạng Internet (TH)	Trường	36	34	0	0
	Thành phố		2	1	7
	Tỉnh	0	0	0	15
Tiếng Anh qua mạng Internet (TH)	Trường	1	4	2	3
	Tỉnh	1	1	0	3
Trạng Nguyên Tiếng Việt(TH)	Trường	0	5	18	19
	Thành phố	1	3	9	10
	Tỉnh	0	1	0	0

Môn	Cấp	Giải vàng	Giải bạc	Giải đồng	Giải KK
Toán qua mạng Internet (THCS)	Trường	20	0	0	0
	Thành phố	0	5	2	2
	Tỉnh	0	6	2	0
	Cấp Quốc gia	0	0	1	4
Tiếng Anh qua mạng Internet (THCS)	Trường	1	1	3	4
	Thành phố	0	2	3	2
	Tỉnh	0	1	2	4
KHTN qua mạng Internet (THCS)	Trường	10	0	0	0
	Thành phố	10	0	0	0
	Tỉnh	8	0	0	0

f) Các nội dung giáo dục khác

Nội dung	Năm học 2023-2024
Lớp có thành tích trong HT và rèn luyện	20/23=90,5%
HSTN lớp 9	64/64 = 100%
HS HTCTTT lớp 5	69/69 = 100%
HS lên lớp (Cấp THCS)	292/292 = 100% (3KT)
HS chuyển lớp (Cấp TH)	453/453 = 100 % (3KT)

Thi STTTN cấp thành phố: 1 giải C

1.2. Về giáo viên:

100% thực hiện tốt quy chế chuyên môn.

Xếp loại về chuyên môn đều xếp loại chuyên môn giỏi đạt từ 97% trở lên.

Xếp loại về cán bộ quản lý, công chức, viên chức; xếp loại về chuẩn nghề nghiệp đối với cán bộ, giáo viên được đánh giá khách quan công bằng, cụ thể như sau:

Năm học	Giáo viên giỏi các cấp			Ghi chú
	Trường	Thành phố	Tỉnh	
2023-2024	23/39 = 58,9%	12/39 = 30,8%	4/39 = 10,3%	

Năm học	Xếp loại viên chức		Xếp loại chuẩn HT, PHT		Xếp loại chuẩn NNGV			Ghi chú
	HTXS	HTTNV	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Đạt	
2023-2024	10/47=21,3%	37/47 = 78,7%	3/3 = 100%	0	30/39=76,9%	9/39=23,1%	0	

Về thi đua:

Chi bộ Đảng được công nhận là Chi bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu

- Lao động tiên tiến: 47/47 cá nhân, đạt tỷ lệ 100%.
- Sáng kiến: 10 được UBND thành phố công nhận năm học 2023-2024
- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 13/47 cá nhân đạt tỷ lệ 27,7%.
- UBND TP tặng giấy khen cho: 9/47 cá nhân đạt tỷ lệ 19,1%

Công tác PCGD THCS được duy trì cấp độ 3. Công tác XHH nhận được sự đồng thuận của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể, các phụ huynh học sinh, tạo nguồn lực phát triển nhà trường.

Trường duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 2, trường đạt tiêu chuẩn chất lượng cấp độ 3.

III. Những khó khăn thách thức đặt ra đối với nhà trường năm học 2024 -2025

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập. Năm thực hiện chương trình thay sách giáo khoa từ lớp 1 đến lớp 9 mới.

Về chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ của nhà trường luôn phải phấn đấu rèn luyện nghiệp vụ chuyên môn để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Ứng dụng CNTT và công nghệ số trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Chưa có giáo viên được bồi dưỡng theo Thông tư khi dạy các môn KHTN, lịch sử và địa lý

Về học sinh: Nhiều em HS gia đình khó khăn, phụ huynh chưa quan tâm nhiều đến việc học của con em.

Phần B. Phương hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu, các giải pháp thực hiện

I. Phương hướng chung

Năm học 2024-2025, tiếp tục triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp bám sát mục tiêu giáo dục đào tạo của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Thanh Trường nhiệm kỳ 2020-2025. Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch năm học 2024-2025 được Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố giao Tiếp tục tăng cường nền nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực, tai nạn, thương tích học đường. Triển khai thực hiện nghiêm chỉ thị 08/CT-TTg ngày 1/6/2022 của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường.

Đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học để sẵn sàng ứng phó với dịch bệnh và các tình huống bất thường khác. Thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học. Thực hiện tốt theo các văn bản của các cấp về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học, THCS năm học 2024-2025; thực hiện nhiệm vụ giáo dục dân tộc, giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học, giáo dục quốc phòng và an ninh.

Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với các lớp từ 1 đến 9 ; bảo đảm hoàn thành chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục trong mọi tình huống.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục phù hợp với tình hình thực tiễn, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; chú trọng phát triển mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao tiêu chí trường học đạt chuẩn quốc gia, chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở.

Đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

Phát động các phong trào thi đua chào mừng kỷ niệm 75 năm thành lập Đảng bộ tỉnh Điện Biên(10/10/1949 - 10/10/2024), chủ đề năm học 2024 - 2025 của phòng GD&ĐT TP ĐBP là **“Đoàn kết, kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”**.

II. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Tiếp tục nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, huy động tối đa dân số trong độ tuổi đến trường

Tiếp tục bố trí sắp xếp điều chỉnh quy mô lớp học, tăng tối đa số học sinh/lớp ở 2 cấp học đảm bảo không vượt quá quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phù hợp thực tế.

Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính trong nhà trường: nâng cao vai trò, trách nhiệm của HT, phát huy năng lực tự chủ, trách nhiệm giải của các cơ sở giáo dục. Thực hiện giám sát chất lượng dạy và học; đánh giá dựa trên chất lượng và hiệu quả giáo dục. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý giáo dục; tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở, phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục. Xây dựng môi trường đổi mới, sáng tạo cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh trong việc thực hiện chương trình giáo dục nhà trường.

Tích cực, chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động tối đa dân số trong độ tuổi đến trường, duy trì sĩ số học sinh không để học sinh bỏ học giữa chừng, giảm số học sinh đi học không chuyên cần.

2. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông

Tiếp tục triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với các lớp từ 1 đến 9. Tiếp tục tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá học sinh đáp ứng yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ (đặc biệt là tiếng Anh). Tiếp tục thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025 theo Quyết định số 522/QĐ-TTg. Tăng cường đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị trường học, tăng quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục. *Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.* Tiếp tục duy trì hiệu quả hoạt động chuyên môn cụm trường cấp Tiểu học, THCS. Xây dựng kho đề kiểm tra thường xuyên, định kì nhằm giúp giáo

viên tham khảo, sử dụng, góp phần đảm bảo chất lượng giáo dục. Tổ chức thi chọn học sinh giỏi HSG lớp 9 cấp trường theo quy định, tham gia thi cấp thành phố, cấp tỉnh lớp 9 theo quy định; kiểm tra chất lượng giữa kỳ, cuối kỳ đảm bảo nghiêm túc, kiểm tra chất lượng cuối năm học đối với lớp 5, lớp 9 theo đề chung của Phòng các môn toán, ngữ văn (tiếng việt), tiếng anh; Thi Olympic 4,5,6,7,8 cấp trường đảm bảo đúng quy chế, công bằng, khách quan, an toàn. Tham gia các cuộc thi, hội thi do Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

Duy trì thực hiện kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, duy trì trường đạt chuẩn quốc gia, duy trì danh hiệu thư viện tiên tiến.

Chỉ đạo thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục tiểu học, THCS mức độ 3; phổ cập xóa mù chữ mức độ 2.

Tiếp tục phối hợp với UBND phường tập trung củng cố, phát triển TTHTCĐ; tăng cường nền nếp, kỷ cương, hiệu quả hoạt động của TTHTCĐ. Đa dạng hoá nội dung, chương trình và hình thức học tập nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của người học.

3. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, chất lượng giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Sử dụng hiệu quả số người làm việc đã được giao trong đơn vị. Bố trí phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên hợp lý đảm bảo thực hiện các môn học mới trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Động viên, khuyến khích viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo kế hoạch, lộ trình cụ thể, đảm bảo chỉ tiêu Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá, xếp loại viên chức toàn ngành đảm bảo quy định (không quá 20% xếp loại HTXS NV). BGH sẽ do UBND thành phố đánh giá xếp loại (không quá 20% xếp loại HTXS NV). Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ quản lý, GV theo chuẩn gắn kết quả đánh giá với việc bố trí, sử dụng nhằm phát huy năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, GV. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường hơn nữa kỷ cương, kỷ luật đối với CBQL.

4. Bố trí, phân bổ ngân sách nhà nước và huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

Ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Đề án, Kế hoạch như: Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021- 2030”; Đề án ngoại ngữ quốc gia năm 2024, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc gắn với phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2022 - 2025; Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021 - 2025; Đề án "Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2022-2030" trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 1252/PGDDDDT, ngày 25/8/2023 về Kế hoạch tổ

chức các hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc, các điệu nhảy đường phố cho học sinh trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ.

Rà soát thiết bị trường học theo quy định tại các thông tư số 37/2021/TT-BGD, 38/2021/TT-BGD, ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT về ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học, THCS kịp thời xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung đáp ứng yêu cầu dạy và học theo quy định

Thực hiện các hình thức tuyên truyền, vận động huy động các nguồn lực đầu tư, khuyến khích xã hội hóa; huy động của tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư cơ sở vật chất ủng hộ, quyên góp, cho tặng đồ dùng sinh hoạt, văn phòng phẩm, thiết bị trường học... từ các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và cá nhân, nhà hảo tâm.

5. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục quốc phòng an ninh

Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tạo sự đoàn kết, thống nhất trong đơn vị; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thực sự gương mẫu, là tấm gương cho học sinh noi theo.

Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho học sinh; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong nhà trường; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh.

Triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030”; Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030”; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường;

6. Tăng cường công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học; bảo đảm an toàn trường học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống thiên tai và tai nạn thương tích. Tiếp tục đưa nội dung môn bơi vào chương trình giáo dục của nhà trường. Tăng cường tổ chức bữa ăn bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm, kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường và tiêu chí xây dựng trường học an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

Thực hiện chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021- 2025”; Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất, thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025. Đối với công tác Giáo dục thể chất trong các trường phổ thông tăng cường đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức, cách thức kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học theo Chương

trình giáo dục phổ thông 2018.

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình GDPT 2018. Tổ chức Giải thể thao cấp trường; tham gia giải bơi, giải bóng đá cấp thành phố.

7. Sắp xếp, kiện toàn quy mô trường, lớp học Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn quy mô, mạng lưới lớp học các cấp; đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập; duy trì trường đạt chuẩn quốc gia.

8. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính

Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch "Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030" và Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025"; Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2025, định hướng đến năm 2030".

Tuyên truyền ngày 10 tháng 10 hằng năm "Ngày Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên" theo Quyết định số 1701/QĐ-UBND ngày 15/9/2022; phổ biến nâng cao nhận thức; đào tạo, bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và người học; nâng cao chỉ số phát triển nguồn nhân lực về Chính phủ điện tử. Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo. Phát triển hệ sinh thái chuyển đổi số hoạt động dạy, học, kiểm tra, đánh giá và nghiên cứu khoa học. Triển khai đồng bộ hệ thống thông tin quản lý giáo dục và đào tạo và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

9. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ và xử lý vi phạm

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh công tác triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 tại nhà trường. Chú trọng nêu cao tinh thần trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường; công tác tuyển sinh, điều kiện bảo đảm chất lượng; tổ chức hoạt động giáo dục của nhà trường; việc lựa chọn sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; hoạt động dạy thêm, học thêm; công tác quản lý tài chính, tài sản, đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính đối với các nguồn ngân sách cấp, các khoản thu, chi ngoài ngân sách theo quy định.

10. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua trong toàn ngành

Đẩy mạnh thực hiện "Học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" gắn với phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập" và phong trào "Thi đua xây dựng Trường học hạnh phúc" với mục tiêu hướng đến xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, văn minh và nhân văn.

Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng; đổi mới

công tác thi đua, khen thưởng, để thi đua trở thành động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; khuyến khích, tạo điều kiện, môi trường để đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đổi mới, sáng tạo trong công tác giảng dạy, quản lý, hăng hái thi đua, năng động, sáng tạo, lập thành tích thiết thực chào mừng kỷ niệm 75 năm thành lập Đảng bộ tỉnh Điện Biên (10/10/1949 - 10/10/2024), góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch nhiệm vụ năm học 2024-2025.

11. Công tác truyền thông giáo dục

Thực hiện tốt công tác thông tin truyền thông về các chủ trương, chính sách mới về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018; tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho giáo dục thành phố.

Phối hợp với cơ quan truyền thông tuyên truyền, đưa tin về các sự kiện, các hoạt động giáo dục đảm bảo chính xác, kịp thời, có tính đa chiều, đúng với quy định của pháp luật.

II. Chỉ tiêu cơ bản

1. Về duy trì sĩ số: Duy trì sĩ số $799/799 = 100\%$ (không có học sinh bỏ học trừ lí do chuyển trường, ốm đau dài hạn)

- Cấp TH: Huy động học sinh 6 - 10 tuổi ra lớp 464 học sinh, đạt 100%, trong đó: học sinh 6 tuổi vào lớp 1: 76 học sinh, đạt 100%.

- Cấp THCS: Huy động học sinh 11-14 tuổi ra lớp 373/373 học sinh, đạt 100%, trong đó: học sinh 11 tuổi vào lớp 6: 64 học sinh, đạt 100%.

2. Chất lượng giáo dục:

*Cấp TH

Tổng số	Năng lực			Phẩm chất			Học tập		
	Tốt	Đạt	CC G	Tốt	Đạt	CC G	Tốt	Đạt	CC G
497	356 =71,7%	141 = 28,3%		403 =81%	94 =19%		276= 55,5%	221= 44,6%	

b) Cấp THCS

Tổng số	Kết quả rèn luyện				Kết quả học tập			
	Tốt	Khá	Đạt	CCG	Tốt	Khá	Đạt	CCG
302	290 = 96%	12 = 4%	0 = 0%	0 = 0%	105 = 34,8%	113 = 37,4%	84 = 27,8%	0 = 0%

Khen thưởng

Năm học	Nội dung khen	Số lượng
2024-2025	HS Xuất sắc	119/497 = 23,9%
	HS Hoàn thành Tốt	154/497 = 30,9%

	HS xuất sắc (Cấp THCS)	12/302= 4%
	HS giỏi (khối 6,7,8,9 - Cấp THCS)	93/302= 30,8%

3. Các cuộc thi các cấp

HSG cấp tỉnh lớp 9: 9 giải (có 1 giải nhì, 3 giải ba, 5 giải KK), cấp Thành phố lớp 9: 17 giải (1 giải nhất, 2 giải nhì, 4 giải ba, 10 giải KK), cấp trường (2 giải nhất, 3 giải nhì, 6 giải ba, 11 giải KK).

Thi Olympic 6,7,8 cấp trường: 50 giải (8 giải nhất, 10 giải nhì, 12 giải ba, 10 giải KK).

Thi Olympic 4,5 cấp trường: 24 giải (2 giải nhất, 4 giải nhì, 8 giải ba, 10 giải KK).

Thi KHKT cấp thành phố: 1 giải KK

Tỉ lệ tốt nghiệp THCS: $65/65 = 100\%$

Thi đỗ LQĐ và LTV ít nhất 15% số HS lớp 9

2.4. Cuộc thi trên Internet:

Môn thi	Cấp	Giải nhất	nhì	Giải ba	Giải KK
Toán, tiếng anh, TNTVqua mạng Internet (TH)	Trường	30	40	50	60
	Thành phố	12	14	16	20
	Tỉnh	3	6	8	10
	Quốc gia	3	5	8	10

Môn	Cấp	Giải vàng (Nhất)	Giải bạc (Nhì)	Giải đồng (Ba)	Giải KK
Toán, tiếng anh, lý qua mạng Internet (THCS)	Trường	2	5	10	25
	Thành phố	2	3	10	25
	Tỉnh	0	0	1	8
	Quốc gia				3

f) Các nội dung giáo dục khác

Nội dung	Năm học 2024-2025
Lớp có thành tích trong HT và rèn luyện	24/24 lớp
HSTN lớp 9	65/65 = 100%
HS HTCTTT lớp 5	93/93 = 100%
HS lên lớp (Cấp THCS)	302/302 = 100% (6KT)
HS chuyển lớp (Cấp TH)	497/497 = 100 % (6KT)

3. Chất lượng đội ngũ:

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường 23/39 đồng chí = 58,9%
- Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố 12/39 đồng chí = 30,7%
- Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh 4/39 đồng chí = 10,2%

- Đánh giá và phân loại viên chức và người lao động:
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ GVNV: $9/45=20\%$
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ GVNV: $36/45=80\%$
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ BGH: $1/3=33,3\%$
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ BGH: $2/3=66,7\%$
- Xếp loại chuẩn HT, PHT: Loại tốt: $3/3=100\%$
- Xếp loại chuẩn giáo viên: Loại tốt: $30/39=76,9\%$; Loại khá: $9/39=23,1\%$;
Đạt: $0=0\%$
- **Đề tài sáng kiến, giải pháp nâng cao chất lượng: SK cấp phòng 16 (13 GV và 3 BGH).**

4. Duy trì kết quả trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng cấp độ 3 và đảm bảo chỉ tiêu phổ cập trên địa bàn phường.

5. *Thi đua khen thưởng*: Tập thể LĐXS. Công đoàn đạt vững mạnh được LĐLD thành phố công nhận đạt loại tốt. Liên đội vững mạnh được thành đoàn tặng giấy khen. Chi đoàn vững mạnh. 20/24 Lóp có thành tích trong HT và rèn luyện. CSTĐ cơ sở đạt 15 người; 47/47 người đạt LĐTT; 01 giấy khen của sở Giáo dục đào tạo; 9 giấy khen của UBND thành phố Điện Biên Phủ. 02 Bằng khen của UBND tỉnh Điện Biên.

III. Những giải pháp chính thực hiện nhiệm vụ trong năm học

1. Tiếp tục thực hiện quán triệt các chỉ thị, các văn bản chỉ đạo của Đảng, Pháp luật của Nhà nước. Chỉ thị nhiệm vụ trọng tâm của năm học đến cán bộ giáo viên, nhân viên. Đẩy mạnh việc duy trì thực hiện cuộc vận động "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*" gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua như “cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Điện Biên thi đua thực hiện văn hóa công sở”, “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*”. Thực hiện giáo dục bình đẳng giới trong nhà trường và tăng cường bảo vệ quyền lợi của giới nữ.

2. Tham mưu cho cấp ủy Đảng chính quyền địa phương để làm tốt hơn nữa công tác giáo dục trên địa bàn phường Thanh Trường.

3. Xây dựng thực hiện quy chế cơ quan và thực hiện văn hóa giao tiếp ứng xử trong cơ quan.

4. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học, phòng chống tham nhũng lãng phí.

5. Thực hiện đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn góp phần hình thành phát triển năng lực học sinh, đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh;

Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, tăng cường dạy bơi cho học sinh phòng chống đuối nước trong nhà trường.

Thực hiện tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số và truyền thông trong dạy học. Thực hiện duy trì dạy ngoại ngữ đề án 10 năm.

Tăng cường công tác tư vấn tâm lý học đường thực hiện tư vấn giúp học

sinh giải quyết những vấn đề khó khăn trong học tập và các tình huống trong cuộc sống, trong giao tiếp... Thực hiện đầy mạnh các hoạt động trải nghiệm sáng tạo có hiệu quả.

Tăng cường công tác chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đối với các lớp từ 1 đến 9.

Thực hiện làm tốt việc áp dụng giáo dục STEM trong trường góp phần thực hiện mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Thực hiện chương trình thay sách giáo khoa các lớp từ 1 đến 9 tại trường đạt hiệu quả.

6. Thực hiện đầy mạnh đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức thi, kiểm tra đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, bảo đảm trung thực, khách quan; Phối hợp đánh giá trong học tập với đánh giá cuối kỳ, cuối năm, phối hợp đánh giá của giáo viên và của học sinh, nhà trường, gia đình và cộng đồng.

7. Phát huy nội lực tăng cường tự học, tự bồi dưỡng của đội ngũ. Đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên đề, chú trọng bồi dưỡng năng lực đổi mới phương pháp dạy học, năng lực kiểm tra đánh giá theo định hướng tiếp cận năng lực người học; Kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

8. Xây dựng kế hoạch và giải pháp toàn diện về củng cố duy trì, nâng cao kết quả đạt chuẩn PCGD tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập GDTHCS.

9. Nâng cao hiệu lực hiệu quả tăng cường chỉ đạo giáo dục toàn diện cho học sinh. Thực hiện các chế độ chính sách cho học sinh và cán bộ, viên chức, nhân viên của nhà trường. Đổi mới công tác quản lý theo hướng tự chủ linh hoạt.

10. Tiếp tục củng cố mạng lưới trường lớp, xây dựng cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa.

11. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục. Phối hợp tốt và huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trong và ngoài nhà trường. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiệu quả phù hợp với điều kiện của địa phương và đáp ứng nhu cầu xã hội, tăng cường công tác khuyến học, khuyến tài trong nhà trường. Quản lý chặt chẽ về tài chính chống lạm thu trong nhà trường. Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường.

12. Thực hiện đổi mới công tác thi đua khen thưởng đảm bảo công bằng khách quan thúc đẩy việc dạy và học.

13. Làm tốt công tác truyền thông giáo dục. Thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng chống tham nhũng trong nhà trường.

14. Tham gia các hội thi, cuộc thi các cấp, thực hiện linh hoạt tiết kiệm phù hợp với điều kiện của trường (Giải thể thao cấp trường, giải bóng đá cấp thành phố, giải bơi cấp thành phố, Tiếng hát học sinh, rung chuông vàng, sáng tạo KHKT dành cho học sinh trung học, thi STTTN, thi HSG các cấp, thi Olympic 4,5,6,7,8 cấp trường; thi qua mạng 1 đến 9)

B. Nhiệm vụ cụ thể

I. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua và công tác tư tưởng chính trị giáo dục pháp luật và bình đẳng giới.

1. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua.

Nội dung:

1. Thực hiện có hiệu quả, sáng tạo “Học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030” và phong trào “Cán bộ công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”. Tích cực triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Ban chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Tiếp tục duy trì nội dung các cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Hai không” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” thành hoạt động thường xuyên của nhà trường và gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Đẩy mạnh việc thực hiện các phong trào thi đua như “cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Điện Biên thi đua thực hiện văn hóa công sở”, “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”. Thực hiện công tác bình đẳng giới tạo điều kiện để giáo viên nữ được tham gia học tập, nâng cao trình độ. Làm tốt công tác giáo dục bình đẳng giới trong nhà trường.

Chỉ tiêu

100% CBGVNV hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào thi đua.

- Trường: Tập thể LĐ xuất sắc

- Cá nhân:

+ LĐTĐ: 47/47 đạt 100%

+ Chiến sĩ thi đua : 15/47 đ/c = 13,6 %

+ Đề nghị UBND thành phố khen: 9/47 đ/c = 19,1 %

+ Đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen: 03 đ/c (Nguyễn Đức Vinh, Trần

Thị Liên, Nguyễn Ngọc Thái)

+ Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tặng giấy khen: 01 đ/c (Nguyễn Mạnh

Hùng)

- Kết nạp đảng trong năm: 02 đ/c (Nguyễn Thị Miên, Nguyễn Thị Thanh)

- Chi bộ: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ

- Công Đoàn Cơ sở: Đề Nghị LĐLĐ thành phố tặng giấy khen.

- Liên đội: Đề nghị Thành đoàn tặng giấy khen.

- Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực loại: Tốt

- Xây dựng trường có đời sống văn hoá tốt: Phần đầu nhà trường đạt trường văn hóa tiêu biểu.

Biện pháp thực hiện

Nhà trường tạo điều kiện để chi bộ Đảng, công đoàn, Đội thiếu niên làm tốt công tác tuyên truyền nội dung các cuộc vận động, các phong trào thi đua với

nhều hình thức phù hợp với điều kiện của nhà trường thực hiện thường xuyên có hiệu quả.

Ban thi đua thường xuyên tổ chức các hoạt động, các phong trào thi đua lồng ghép với cuộc vận động một cách thiết thực, hiệu quả. Cụ thể hóa nội dung phong trào thi đua, gắn với việc tổ chức các hoạt động giáo dục.

Tổ chức cho các cá nhân các đơn vị đăng kí các danh hiệu thi đua, tập thể nhà trường đăng kí danh hiệu thi đua, các tổ chức đoàn thể đăng kí các danh hiệu thi đua.

Tổ chức phong trào thi đua yêu nước: Phát động các đợt thi đua gôi sóng với nội dung thi đua thiết thực. Tổ chức các đợt thi đua trong năm học như sau:

- Đợt 1: Phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2024).

- Đợt 2: Từ tháng 12/2024 đến kết thúc học kỳ I.

- Đợt 3: Từ đầu học kỳ II đến hết tháng 3/2025.

- Đợt 4: Từ tháng 4/2025 đến kết thúc học kỳ II.

Tuyên dương, nêu điển hình những tấm gương về tự học và sáng tạo. Biểu dương khen thưởng kịp thời giáo viên, nhân viên đạt thành tích trong công tác.

Xây dựng kế hoạch, quy chế thi đua, thường xuyên tạo điều kiện để CB, GV, NV được học tập, quán triệt các chỉ thị Nghị Quyết của Đảng bộ các cấp, tình hình kinh tế chính trị xã hội trong và ngoài nước, các chủ trương chính sách của Đảng pháp luật của nhà nước.

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các tổ chức đoàn thể trong trường phối kết hợp triển khai hiệu quả cuộc vận động, các phong trào thi đua do ngành giáo dục phát động.

Ban thi đua nhà trường tổ chức bình xét các đợt thi đua, sơ kết và tổng kết theo kế hoạch, quy chế đã xây dựng, khách quan, công bằng và tạo được động lực cho học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên phấn đấu học tập, lao động sáng tạo.

Thành lập ban thi đua, xây dựng hoạch tổ chức chỉ đạo các phong trào thi đua.

Thực hiện rà soát và sửa đổi qui chế hoạt động của cơ quan, quy tắc ứng xử, giao tiếp văn minh trong cơ quan.

2. Công tác tư tưởng chính trị giáo dục pháp luật trong nhà trường:

2.1. Nội dung:

Duy trì giữ vững và ổn định tình hình chính trị tư tưởng trong đội ngũ cán bộ giáo viên và nhân viên. Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về việc cần thiết phải đổi mới chương trình và phương pháp giáo dục để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Xây dựng tốt khối đoàn kết nội bộ, mạnh dạn làm theo cái mới, dám nghĩ dám làm, có tinh thần đấu tranh phê, tự phê, xây dựng tập thể có đời sống văn hoá, có tinh thần tương thân tương ái đoàn kết giúp đỡ đồng chí đồng nghiệp.

Tổ chức cho CB, GV, NV học tập và đăng ký trau dồi đạo đức nghề nghiệp, nhân cách phẩm chất cao quý nhà giáo gắn liền với việc thực hiện Điều lệ trường. Nâng cao tinh thần làm chủ tập thể, xây dựng tốt môi đoàn kết nội bộ, kịp thời ngăn chặn những tư tưởng lệch lạc, chia rẽ gây mất đoàn kết nội bộ cơ quan trường học.

Thực hiện tốt dân chủ hóa trong trường học, công khai toàn bộ kế hoạch hoạt động của nhà trường, tổ chức hội nghị viên chức đầu năm để công chức, viên chức biết, tham gia góp ý và thực hiện.

Tổ chức tốt công tác tuyên truyền và cho giáo viên đăng ký tuyệt đối không để xảy ra hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo và xúc phạm nhân phẩm và xâm phạm đến thân thể học sinh.

Triển khai đầy đủ, kịp thời các công văn về chủ trương, đường lối chính sách, pháp luật của Đảng và nhà nước đến CBGVNV.

Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên và học sinh trong nhà trường về việc chấp hành đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước, việc thường xuyên rèn luyện phẩm chất đạo đức lối sống. Hiểu nắm được luật trẻ em, luật phòng chống tham nhũng và luật an ninh mạng, Luật bảo vệ bí mật nhà nước.

Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục đạo đức pháp luật, phòng chống ma túy, tội phạm và các tệ nạn xã hội và tệ nạn học đường. Thực hiện tiêu chuẩn rèn luyện theo yêu cầu của môn giáo dục công dân vào xếp loại đạo đức cho học sinh và nhận xét học sinh, giáo dục truyền thống, giáo dục các phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật, quan tâm chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong và ngoài nhà trường.

2.2. Chỉ tiêu:

100% CBGVNV có đạo đức tác phong gương mẫu, có tư tưởng vững vàng. Tích cực học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục, nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo và học sinh ngoài nhằm lớp.

100% CBGVNV thực hiện nghiêm túc chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Chỉ thị Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; quy định của ngành, quy chế của nhà trường; các cuộc vận động; các phong trào thi đua, các quy định về đạo đức nhà giáo.

100% CBGVNV được tập huấn bồi dưỡng chính trị, tham gia học tập Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng trong hè và trong năm học

100% CBGVNV không vi phạm pháp luật

2.3. Giải pháp:

Tăng cường chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục, bồi dưỡng tư tưởng, đạo đức, tác phong Hồ Chí Minh cho CBGVNV; phát huy truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, đoàn kết, hợp tác và giúp đỡ nhau; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng CBGVNV để giải quyết và báo cáo cấp trên theo quy định.

Kịp thời phổ biến, quán triệt để CBGVNV nắm vững và chấp hành đúng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, nhiệm vụ của cơ quan; thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp, kiến thức và năng lực công tác cho CBGVNV.

Phát hiện và ngăn ngừa kịp thời và kiên quyết xử lý với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

Xây dựng quy tắc ứng xử văn minh – thân thiện và kỹ năng ứng xử các mối quan hệ nhà trường và xã hội cho đội ngũ CBGVNV.

Tăng cường tuyên truyền đơn đốc cán bộ giáo viên học tập văn bản pháp luật. Nâng cao ý thức trách nhiệm. Trong các buổi sinh hoạt cơ quan đưa vào đánh giá nhận xét. Tăng cường giáo dục học sinh trong tiết HDGD.

II. Nâng cao chất lượng giáo dục

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng

1.1. Nội dung

1.1.1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả, linh hoạt việc dạy học trong chương trình giáo dục trung học cơ sở. Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả chương trình thay sách giáo khoa từ lớp 1 đến lớp 9.

1.1.2. Thực hiện tăng cường lồng ghép các nội dung giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Tăng cường giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh. Tăng cường lồng ghép giáo dục học sinh phòng chống thiên tai thích ứng với biến đổi khí hậu trong các môn học theo qui định. Sử dụng năng lượng điện tiết kiệm, giáo dục về tài nguyên môi trường, giáo dục an toàn giao thông. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo năm học. Tăng cường giáo dục chủ quyền biển đảo, ý thức bảo vệ độc lập dân tộc vào các môn học theo qui định. Tăng cường mối liên hệ giữa gia đình và cộng đồng trong giáo dục học sinh. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đoàn, Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh với công tác giáo dục đạo đức, lối sống của nhà trường. Thực hiện tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, các kỹ năng cần thiết như kỹ năng tự bảo vệ mình, kỹ năng giao tiếp, ứng xử, kỹ năng kiểm chế, kỹ năng thích ứng, kỹ năng tự vệ phòng chống xâm hại trẻ em. Kỹ năng thực hiện sống làm theo pháp luật. Giáo dục kỷ luật trường học, lớp học. Giáo dục An toàn trường học phòng chống tai nạn thương tích lồng ghép trong các tiết học, các môn học

Thực hiện nghiêm túc, chất lượng kế hoạch giáo dục, phân phối chương trình chi tiết theo 35 tuần thực học phù hợp với điều kiện của nhà trường, tự xây dựng trên cơ sở thực tế. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới đối với các lớp từ 1 đến 9. Bố trí giáo viên có năng nghiệp vụ chuyên môn vững vàng đã được tập huấn, bồi dưỡng giảng dạy chương trình sách giáo khoa mới. Thực hiện chương trình giáo dục, tổ chức dạy đủ các môn theo qui định của Bộ giáo dục và đào tạo. Đúng chương trình không dồn ép cắt xén chương trình; cân đối nội dung dạy học trên lớp, ngoài lớp phù hợp đối tượng học sinh theo hướng tăng cường phẩm chất và năng lực. Bố trí giáo viên giảng dạy phù hợp với thực tế của nhà trường. Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ và khung chương trình giáo dục phổ thông, hướng dẫn giảm tải của Bộ Giáo dục và Đào tạo, xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của trường phù hợp với điều kiện thực tế, khả năng học tập của học sinh và đảm bảo các phương án phòng chống dịch. Tổ chức dạy tiếng anh tự chọn cho lớp 1,2 theo nguyện vọng của phụ huynh.

Tổ chức xây dựng linh hoạt sáng tạo các phương án dạy học trong trường hợp có dịch bệnh.

1.1.3. Thực hiện giáo dục STEM, xây dựng kế hoạch và thực hiện lồng ghép trong các tiết dạy với môn KHTN (toán, khoa học tự nhiên, công nghệ, tin học) và các môn học có liên quan.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và dư luận xã hội nhằm thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng chất lượng, hiệu quả, thiết thực phù hợp đối với nhà trường để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong chuyên môn. Đặc biệt là tháo gỡ khó khăn đối với các môn dạy lớp 5,9 tổ chức thực hiện tốt 2 chuyên đề trên 1 học kỳ, đảm bảo đạt hiệu quả. Tăng cường bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quản lý, dạy học.

Thực hiện chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh với khung chương trình 35 tuần Bộ quy định. Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện. Sinh hoạt chuyên môn theo Cụm trường theo cấp học.

Tăng cường bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quản lý, dạy học theo, theo chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018 thực hiện tốt việc bồi dưỡng chuyên môn theo qui định của bộ.

1.1.4. Tiếp tục thực hiện tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông theo thông tư 31/2017/TT-BGDĐT và của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trường phổ thông. Thực hiện nghiêm túc các hoạt động tổ chức các hoạt động đầu năm học, lễ tri ân lớp 9 cuối năm học.

1.1.5. Công tác giáo dục thể chất: Triển khai và thực hiện văn bản của Bộ giáo dục và Đào tạo, của các cấp về “*Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học*”. Tiếp tục đưa môn bơi vào giảng dạy trong nhà trường nhằm phòng chống đuối nước cho học sinh. Duy trì các hoạt động vận động, tập luyện và thi đấu thể thao cho học sinh đảm bảo phù hợp với tâm lý, lứa tuổi, sở trường, phát huy sự hứng thú, tự giác khả năng tự học, tự rèn luyện của học sinh, duy trì dạy võ cổ truyền và dân vũ cho học sinh. Duy trì việc dạy võ cổ truyền cho học sinh trong nhà trường.

Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ giáo viên giáo dục thể chất nhằm nâng cao năng lực giảng dạy, huấn luyện, tổ chức hoạt động giáo dục thể chất, thể thao trường học, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ tập luyện phục vụ giáo dục thể chất.

1.1.6. Việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh, an toàn trường học: Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh trong năm học. Thực hiện giảng dạy lồng ghép GDQPAN theo đúng qui định lồng ghép trong kế hoạch giảng dạy của các môn học theo qui định. Thực hiện giáo

dục an ninh mạng, bảo vệ bí mật quốc gia trên không gian mạng, không để lộ lọt những thông tin quan trọng về bí mật nhà nước.

1.1.7. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật. Thực hiện nghiêm chỉnh sách giáo dục đối với người khuyết tật; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động học sinh khuyết tật ra lớp với hình thức học tập hòa nhập.

1.1.8. Thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT tại Thông tư số 31/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 về việc ban hành Quy chế xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở và các văn bản hướng dẫn hiện hành, hướng dẫn của Sở, Phòng GDĐT.

1.1.9. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong các nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp.

1.10. Tiếp tục thực hiện các kì thi, cuộc thi, hội thi, Hội thao theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm.

1.11. Tổ chức rà soát, đánh giá, tổng kết việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giai đoạn 2020-2025 tại các đơn vị trước khi kết thúc năm học 2024-2025.

1.2. Chỉ tiêu

100% học sinh thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

100% giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng phát triển năng lực cho học sinh, có bài tập giao thêm cho phù hợp với năng lực HS từng lớp và nhóm học sinh có khả năng tiếp thu bài nhanh, kỹ năng vận dụng thực hành tốt.

100% học sinh khối 3 đến khối 9: Thực hiện Chương trình Tiếng Anh hệ 10 năm theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chương trình tiếng anh theo chương trình GDPT 2018.

50% - 75% học sinh khối lớp 1 được học Tiếng Anh (Tự chọn), học sinh khối lớp 2 được làm quen với Tiếng Anh 2 tiết/tuần.

100% học sinh lớp 3 đến khối 9 được học Chương trình chương trình Tin học (2 tiết/tuần) ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/05/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

100% CBGV thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn của nhà trường.

100% CBGV thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn của Phòng giáo dục và Sở giáo dục về hướng dẫn dạy và học.

Tổ chức có hiệu quả ít nhất 2 chuyên đề/1 tổ/năm.

100% CBGVNV và HS được tuyên truyền về kỹ năng sống, phòng chống đuối nước, tai nạn...

100% GV bộ môn văn, địa, sử GDCD thực hiện dạy lồng ghép QP và AN theo quy định.

1.3. Biện pháp

Thành lập ban cốt cán chuyên môn tư vấn cho Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng chương trình kế hoạch dạy học nội bộ của nhà trường. Hiệu phó, tổ trưởng chuyên môn tổ chức cho cán bộ GV nghiên cứu chương trình, xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục sát với thực tiễn. Thực hiện xây dựng phân phối chương trình nội bộ 35 tuần thực học phù hợp với điều kiện của nhà trường.

Chọn giáo viên có năng lực chuyên môn tốt để thực hiện dạy lớp 5,9 những giáo viên đã được bồi dưỡng đầy đủ về chương trình sách giáo khoa lớp 5,9. Có tâm huyết với nghề và tích cực trong dạy và học. Nhà trường tích cực tạo điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy và học chương trình sách giáo khoa 2018.

Duy trì đội ngũ giáo viên giảng dạy, chú trọng chất lượng dạy và học. Đội giáo viên tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đạt hiệu quả.

Thực hiện chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng chất lượng, hiệu quả, thiết thực bằng hình thức phù hợp (tổ/nhóm chuyên môn, trường, cụm trường). Sinh hoạt chuyên môn tại các tổ nhóm chuyên môn tăng cường thực hiện các vấn đề mới, khó trong công tác giảng dạy các môn thay sách giáo khoa lớp 5,9 mới. Những vấn đề khó trong giảng dạy các môn ở trường học mới. Thực hiện tham gia sinh hoạt cụm trường về những nội dung còn khó khăn, vướng mắc trong chuyên môn của từng môn học.

Xây dựng kế hoạch giáo dục ANQP, dạy các kỹ năng sống, kỹ năng tiết kiệm điện, nguồn tài nguyên thiên nhiên, chống biến đổi khí hậu. Phân công hiệu phó, tổng phụ trách đội xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hoạt động NGLL; phối hợp với các bộ môn GDCD, Ngữ văn, Sử, Tiếng anh... thực hiện nội dung tích hợp. Căn cứ khung chương trình, GV, tổ chuyên môn xây dựng chương trình kế hoạch dạy học cụ thể buổi sáng, buổi chiều. Hiệu trưởng phê duyệt.

Hiệu phó CM, tổ trưởng CM thường xuyên kiểm tra phiếu báo giảng, sổ đầu bài, kế hoạch bài dạy giáo viên để nắm được việc thực hiện nội dung chương trình, kế hoạch giảng dạy. Xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề tập trung vào xây dựng nội dung dạy học tích hợp, liên môn; dạy học kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực người học. Xây dựng đề kiểm tra. Thực hiện sinh hoạt chuyên môn tập chung xây dựng chương trình nhất là đối với chương trình thay sách giáo khoa lớp 5,9 (sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, ra đề kiểm tra đánh giá theo chương trình giáo dục phổ thông mới 2018). Thực hiện lồng ghép dạy tích hợp tư tưởng Hồ Chí Minh và dạy tích hợp giáo dục ANQP vào trong các tiết dạy theo qui định của các môn trong chương trình. Tăng cường giáo dục ý thức phòng chống An Ninh mạng và Bảo vệ bí mật của nhà nước. Giáo dục chủ quyền biển đảo, đất liền chủ quyền quốc gia.

Tiếp tục đưa nội dung bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc tích hợp vào các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với thực tế của từng đơn vị trường. Tăng cường việc giới thiệu các di sản văn hóa tiêu biểu như làn điệu dân ca, trò chơi dân gian cho học sinh trong các hoạt động tập thể, ngoại khóa. Gắn nội

dung bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc tích hợp vào các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với thực tế của đơn vị. Giới thiệu các di sản văn hóa tiêu biểu như làn điệu dân ca, trò chơi dân gian cho học sinh trong các hoạt động tập thể, ngoại khóa. Cụ thể: Lớp 6 tìm hiểu về truyền cổ và một số loại hình âm nhạc truyền thống của một số dân tộc ở Điện Biên; Lớp 7 tìm hiểu về ca dao, tục ngữ, nhạc cụ và những trang phục truyền thống của một số dân tộc ở Điện Biên; Lớp 8 tìm hiểu về một số lễ hội, tín ngưỡng tiêu biểu ở Điện Biên; Lớp 9 tìm hiểu kiến trúc dân gian và phong tục tập quán của một số dân tộc ở Điện Biên.

Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục truyền thống Điện Biên Phủ anh hùng, giáo dục ý thức tự hào, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc.

Tiếp tục lồng ghép nội dung dạy các nét văn hóa dân tộc, các lễ hội dân gian vào nội dung giảng một số môn học và hoạt động giáo dục giáo dục tập thể. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh tham quan các di sản văn hóa tiêu biểu của địa phương, làng nghề truyền thống phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị trường học. Tổ chức cho học sinh tìm hiểu, trải nghiệm lễ hội Hạng Khuông của người dân tộc Thái tại bản Him Lam 2, phường Him Lam; tìm hiểu một số di sản văn hóa “Lễ cúng bản” dân tộc Khơ Mú, “Lễ Cầu mưa” dân tộc Si La và dân tộc Khơ Mú, “Lễ Nhảy lửa” của dân tộc Dao, “Lễ mừng cơm mới” của dân tộc Lào; tham quan làng nghề truyền thống “Nghề dệt thổ cẩm” tại bản Phiêng Lơi, xã Thanh Minh; nghề đan mây, tre tại xã Nà Tấu, Pá Khoang.

Tổ chức Lễ hội về Bảo tồn phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc và chào mừng ngày lễ kỷ niệm 7/5.

Đa dạng hóa các hình thức dạy học, tăng cường thực hiện các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh, sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

2.1. Nội dung

Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn theo hình thức phù hợp dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng chất lượng, hiệu quả, thiết thực theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT, hướng dẫn số 2221/BGDĐT-GDTrH ngày 19/10/2020 của Sở GD&ĐT.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục các môn học, chất lượng thi tuyển sinh vào lớp 10, thi học sinh giỏi các cấp

Tăng cường hoạt động dự giờ nhằm rút kinh nghiệm để hoàn thiện các chuyên đề, tiến trình dạy học và phương pháp tổ chức hoạt động dạy theo hướng tăng cường năng lực và phẩm chất học sinh. Tích cực dự giờ thăm lớp.

Đa dạng hóa các hình thức dạy học, tăng cường thực hiện các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh, sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông.

2.2. Chỉ tiêu

Các bài STEM tiêu biểu thực hiện trong năm

STT	Tên bài học	Môn, khối, lớp	Hình thức dạy học	Người thực hiện
1	Trung điểm của đoạn thẳng (làm cầu bập bênh)	Toán 6	Bài học Stem, kết hợp trên lớp và ở nhà	Vũ Thị Minh Hải
2	Hộp quà và chân đế lịch để bàn của em	Toán 7	Bài học Stem, kết hợp trên lớp và ở nhà	Lê Cường
3	Biến dạng của lò xo (Mô hình cửa đóng tự động)	KHTN6	Bài học Stem, kết hợp trên lớp và ở nhà	Lò Thị Diễm
	Lá phổi kì diệu(Bài 34. Hệ hô hấp ở người)	KHTN 8	Bài học Stem, kết hợp trên lớp và ở nhà	Đào Thị Thanh
4	Làm mô hình nguyên tử từ bìa carton	KHTN7	Bài học Stem, kết hợp trên lớp và ở nhà	Vũ Thị Phong Lan

Cấp TH

STT	Tên bài học	Môn, khối, lớp	Hình thức dạy học	Người thực hiện
1	Bài 31 : Thực hành và trải nghiệm xem đồng hồ, xem lịch (T2) Lịch để bàn tiện ích	Toán-2	Bài học Stem kết hợp trên lớp và về nhà	Lò Thị Thi-Tuần học 16
2	Bài 47: Luyện tập chung (T2) Mô hình hộp đựng bút để bàn	Toán -2	Bài học Stem kết hợp trên lớp và về nhà	Bùi Thị Sơn-Tuần học 23
3	Bài 4. Giữ sạch nhà ở(T2)- Pha chế các loại nước lau bàn.	TNXH- 2	Bài học Stem kết hợp trên lớp và về nhà	Lò Thị Bình – Tuần học 4

4	Bài 14. Một phần mấy (T2) - Trải nghiệm cùng một phần mấy	Toán -3	Bài học Stem kết hợp trên lớp và về nhà	Ngô Thị Tuyết- Tuần học 6
5	Bài 47. Làm quen với chữ số La Mã (T2) - Làm đồng hồ chữ số La Mã	Toán 3	Bài học Stem kết hợp trên lớp và về nhà	Nguyễn Thị Mai- Tuần học 20
6	Bài 14: Luyện Tập chung (T2) - Dụng cụ học số thập phân	Toán -5	Bài học Stem kết hợp trên lớp và về nhà	Hoàng Thị Hường - Tuần 5
7	Bài 5: Sự biến đổi hoá học của chất (T2)	Khoa-5	Bài học Stem kết hợp trên lớp và về nhà	Nguyễn Thị Miền -Tuần 6
8	Bài 14: Sự phát triển của cây con (T2)	Khoa-5	Bài học Stem kết hợp trên lớp và về nhà	Nguyễn Thị Duyên -Tuần 15
9	Bài 6: Gió bão và phòng chống bão (Phòng chống bão, tạo ra chiếc đèn kéo quân)	Khoa học lớp 4	Bài học Stem kết hợp trên lớp và về nhà.	Nguyễn Thị Hồng Bích Tuần 6
10	Bài 8: Góc nhọn, góc bẹt, góc tù (Làm Ngôi sao năm cánh. Cái quạt giấy, cầu bẹp bênh)	Toán 4	Bài học Stem kết hợp trên lớp và về nhà	Hà Thị Nhung -Tuần 4
11	Bài 19: Giấy, thế kỉ (Dòng thời gian)	Toán 4	Bài học Stem kết hợp trên lớp và về nhà	Nguyễn Thị Thanh -Tuần 9
12	Bài 7: hình vuông – hình tròn Hình tam giác- hình chữ nhật(tiết 1)	Toán -1	Bài học Stem kết hợp trên lớp và về nhà	Hoàng Thị Yến -Tuần 7
13	Đồng hồ thời gian	Toán -1	Bài học Stem kết hợp trên lớp và về nhà	Trần Thị Thắm -Tuần 9
14	Dụng cụ gấp quần áo.	Toán -1	Bài học Stem kết hợp trên lớp và về nhà	Bùi Thị Minh Ngọc -Tuần 9

- Kế hoạch cụ thể:

STT	Tên dự án	Lĩnh vực dự thi	ĐT thí sinh/ dự án	Họ tên thí sinh	GV hướng dẫn
1	Mô hình máy phát điện sử dụng với dòng nước nhỏ (chảy yếu)	Năng lượng thủy điện		Nguyễn Minh Đạo, Đương Quỳnh Anh	Lê Cường
2	Một số giải pháp nâng cao năng lực tự chủ và tự học cho học sinh THCS	Khoa học xã hội hành vi		Trần Bảo Châu Tạ Phương Linh	Vũ Thị Hoàng Yến

HSG các cấp

HSG cấp tỉnh lớp 9: 9 giải (1 giải nhì, 3 giải ba, 5 giải KK), cấp Thành phố lớp 9: 18 giải (1 giải nhất, 2 giải nhì, 4 giải ba, 10 giải KK), cấp trường lớp 9: 27 giải (2 giải nhất, 5 giải nhì, 8 giải ba, 12 giải KK).

Thi Olympic 6,7,8 cấp trường: 58 giải (8 giải nhất, 10 giải nhì, 12 giải ba, 18 giải KK).

Thi Olympic 4,5 cấp trường: 24 giải (2 giải nhất, 4 giải nhì, 8 giải ba, 10 giải KK).

Thi KHKT cấp thành phố: 1 giải KK

Tỉ lệ tốt nghiệp THCS: $65/65 = 100\%$

Thi đỗ LQĐ và LTV ít nhất 15% số HS lớp 9

Thực hiện chuyên đề cấp trường

+ Cấp Tiểu học:

TT	Môn học	Lớp	Tên bài	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Toán	1	Bài 21 : Số có hai chữ số	Hoàng Thị Yến	Tuần 3 tháng 1
2	Tiếng Việt	2	Bài 6: Một giờ học (Tiết 3)	Bùi Thị Sơn	Tuần 3 tháng 9
3	Toán	3	Bài 23. Nhân số có 2 chữ số với số có một chữ số (T1)	Nguyễn Thị Mai	Tuần 2 tháng 11
4	Toán	4	Bài 8: Góc nhọn, góc bẹt, góc tù	Hà Thị Nhung	Tuần 4 tháng 9

5	Toán	5	Bài 14: Luyện Tập chung (T2)	Hoàng Thị Hường	Tuần 1 tháng 10
---	------	---	------------------------------	-----------------	-----------------

+ Cấp THCS:

T T	Môn học	Lớp	Tên bài	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Ngữ Văn	9	Bài 3: Hồn nước nằm trong tiếng mẹ cha- Tiết viết: Viết bài văn về một vấn đề cần giải quyết (trong đời sống của học sinh hiện nay)	Trần Thị Liên	T10
2	KHTN (Lý)	9	Bài 5: Khúc xạ ánh sáng (tiết 1)	Lê Cường	T10
3	KHTN (Sinh)	8	Bài 43: Nguyên phân, giảm phân (Tiết 1)	Vũ Thị Phong Lan	T2
4	Tiếng Anh	9	Tiết 64 - Unit 8: Tourism-Lesson 3: A closer look 2.	Vũ Thị Hoàng Yến	T2

Biện pháp

Tổ chức giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông. Tăng cường hoạt động trải nghiệm STEM gắn với chương trình giáo dục phổ thông tạo hứng thú cho học sinh trong học tập và đạt hiệu quả trong quá trình trải nghiệm và tạo động lực cho học sinh, gắn với hướng nghiệp cho học sinh. Ngoài việc tổ chức cho học sinh học trên lớp cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường. Tổ chức và động viên học sinh tích cực tham gia hoạt động NCKH và Cuộc thi dành cho học sinh KHKT thực hiện theo hướng dẫn của phòng và sở, của bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện tăng cường tự bồi dưỡng giáo viên và CBQL về giáo dục STEM, xây dựng và thực hiện bài học STEM; Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương. Kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật. Tổ chức dạy học theo phương thức giáo dục STEM và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm

bảo chất lượng, hiệu quả.

Nâng cao chất lượng ôn tập, ôn thi học sinh giỏi các môn văn hóa theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT.

Khuyến khích học sinh tự nguyện tham gia Kỳ thi Olympic lớp 4,5, 6,7,8 cấp trường; phối hợp với Ban Tổ chức Cuộc thi giải Toán, Vật lí, Tiếng Anh trên Internet để tổ chức cho học sinh có nguyện vọng tham gia thi đạt kết quả tốt.

Động viên học sinh tích cực tham gia các cuộc thi: “Giao thông học đường”, “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai”, “Viết thư quốc tế UPU”, “Liên hoan tiếng hát học sinh cấp trường” Giải thể thao cấp trường, giải thi Bơi truyền thống cấp thành phố.

Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao tại nhà trường; triển khai hiệu quả các văn bản chỉ đạo của cấp trên về giáo dục nâng cao nhận thức, hướng dẫn kỹ năng an toàn trong hoạt động giáo dục thể chất, chủ động phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh; tổ chức có hiệu quả hoạt động câu lạc bộ thể thao trường học.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

3.1. Nội dung

Thực hiện việc đánh giá học sinh THCS theo quy định của Bộ GD&ĐT, không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập (ngoài bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính). Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn. Đối với môn tiếng Anh, đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, kiểm tra, đánh giá với đủ 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết ngay trong các tiết dạy trên lớp; đưa kỹ năng Nghe thành kỹ năng bắt buộc của các bài kiểm tra định kỳ và cuối kỳ.

Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10.

Thực hiện chuyên trường đảm bảo quy định.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục các môn học, chất lượng thi tuyển sinh vào lớp 10, thi học sinh giỏi các cấp.

3.2. Chỉ tiêu:

100% GV đổi mới phương pháp dạy học hiệu quả, chất lượng

HSG cấp tỉnh lớp 9: 9 giải (1 giải nhì, 3 giải ba, 5 giải KK), cấp Thành phố lớp 9: 18 giải (1 giải nhất, 2 giải nhì, 4 giải ba, 10 giải KK), cấp trường lớp 9: 27 giải (2 giải nhất, 5 giải nhì, 8 giải ba, 12 giải KK).

Thi Olympic 6,7,8 cấp trường: 58 giải (8 giải nhất, 10 giải nhì, 12 giải ba, 18 giải KK).

Thi Olympic 4,5 cấp trường: 24 giải (2 giải nhất, 4 giải nhì, 8 giải ba, 10 giải KK).

Thi KHKT cấp thành phố: 1 giải KK

Tỉ lệ tốt nghiệp THCS: $65/65 = 100\%$

Thi đỗ LQĐ và LTV ít nhất 15% số HS lớp 9

3.3. Biện pháp

Đối với học sinh lớp 1,2,3,4,5 đánh giá theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo).

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/07/2021 của Bộ Giáo dục- Đào tạo (đối với lớp 6,7,8,9);

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc biên soạn đề kiểm tra. Bổ sung thư viện câu hỏi và kho đề thi phục vụ dạy, học, thi của trường. Chỉ đạo cán bộ quản lý, giáo viên tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng của Bộ GD&ĐT về tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến, xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Nhà trường thực hiện quyền chủ động trong việc thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh, các tổ chuyên môn và giáo viên trong việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Thực hiện kiểm tra theo đề chung đối với 3 môn: Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh cuối năm học theo đề kiểm tra chung của phòng GD&ĐT TP. Đa dạng hóa các hình thức kiểm tra

Thực hiện tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh với nhiều hình thức phù hợp; kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng.

Thực hiện nghiêm túc quy trình biên soạn đề kiểm tra tăng cường bổ sung câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực học sinh vào thư viện câu hỏi của trường. Kết hợp giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra, tăng cường các câu hỏi mở gắn với thực tiễn.

Thực hiện nghiêm túc văn bản của Bộ Giáo dục đào tạo về việc hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra, thực hiện việc xây dựng đề thi, kiểm tra cuối kì, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề và đúng quy trình đã tập huấn bồi dưỡng. Đảm bảo đánh giá học sinh toàn diện, không để hiện tượng dạy tử, học lệch, thúc đẩy đổi mới phương pháp, hình thức dạy học theo hướng tăng cường năng lực.

Tăng cường xây dựng nguồn thư viện học liệu về câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài học, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Tiếp tục thực hiện các chuyên đề chuyên môn về đổi mới PPDH – KTĐG theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất. Tăng cường phương pháp dạy học STEM, lấy học sinh là trung tâm, hướng dẫn học sinh chủ động trong học tập. Tiếp tục thực hiện biên soạn đề kiểm tra theo phạm mền đã được tập huấn trong năm 2020. Thực hiện dạy Mỹ thuật theo chủ đề.

Hiệu trưởng thực hiện chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn thực hiện xây dựng câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung thư viện và ngân hàng đề thi của trường.

Giao cho hiệu phó các tổ trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng chuyên đề về nội dung này.

Thực hiện kiểm tra theo đề chung của phòng Giáo dục và đào tạo thành phố Điện Biên Phủ các bài kiểm tra định kì với 3 môn Văn, Toán, Tiếng anh. Nhà trường phối hợp với ban chuyên môn ra đề và kiểm tra ra đề kiểm tra các môn còn lại tại trường nhằm đánh giá khách quan thực chất chất lượng giáo dục của học sinh trong trường.

Tăng cường CSVC phục vụ đổi mới PPDH-KTĐG.

Tăng cường kiểm tra, tư vấn, thúc đẩy, giúp đỡ lẫn nhau phát triển chuyên môn, nghiệp vụ giảng dạy.

4. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ (tiếng Anh) và tin học

4.1. Nội dung

Thực hiện chương trình tiếng Anh hệ 10 năm và chương trình GDPT 2018 cho học sinh trong nhà trường đối với các lớp từ 3 đến 9.

Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo Công văn số 5333/GDTrH-BGDĐT ngày 29/9/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 1664/SGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, ghi điểm đối với học sinh cấp trung học thực hiện nghiêm túc theo văn bản số 1817 /SGDĐT-GDTrH, ngày 17/9/2018 của Sở Giáo Dục và Đào tạo về hướng dẫn chuyên môn tiếng Anh cấp trung học. Triển khai dạy học tiếng Anh lớp 3 đến 9 theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Trong năm học 2024-2025 đối với học sinh lớp 6,7,8,9: thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/07/2021. Lớp 3 đến 5 theo thông tư 27.

Chỉ tiêu: 100% học sinh khối 3 đến khối 9: Thực hiện chương trình GDPT 2018.

50% - 75% học sinh khối lớp 1 được học Tiếng Anh (Tự chọn), học sinh khối lớp 2 được làm quen với Tiếng Anh 2 tiết/tuần.

100% học sinh lớp 3 đến khối 9 được học Chương trình chương trình Tin học (2 tiết/tuần) ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/05/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Biện pháp: Tăng cường dạy tiếng Anh trong nhà trường theo văn bản qui định. Tăng cường dạy 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh trong nhà

trường. Tổ chức các câu lạc bộ tiếng anh giao lưu với các khối lớp trong nhà trường và các trường bạn. Thực hiện đối với các giáo viên dạy tiếng Anh thường xuyên bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ của bản thân. Xây dựng kế hoạch và thực hiện dạy đảm bảo chất lượng, tăng cường các hoạt động câu lạc bộ tiếng anh. Thực hiện các hoạt động tạo hứng thú cho học sinh như rung chuông vàng, thi hát, kể chuyện, thi hùng biện bằng tiếng anh.

Tiếp tục tăng cường, tổ chức cho giáo viên học sinh học tiếng anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp và đẩy mạnh thực hành tiếng anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu tiếng anh.

Tăng cường các hoạt động xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Anh trong trường học. Sử dụng có hiệu quả Bộ sổ tay hướng dẫn xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ; đưa nội dung “Phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ” thành một trong các nhiệm vụ thường xuyên trong năm học tạo môi trường giao tiếp trong tiếng Anh với nhiều hình thức phong phú, đa dạng thu hút đông đảo học sinh tham gia.

Khai thác tối đa phòng tin học cho học sinh thực hành. Bảo quản, sử dụng các thiết bị tin học có hiệu quả.

5. Thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 (cấp THCS).

5.1. Nội dung

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong các nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp.

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp.

Tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS. Đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

5.2. Chỉ tiêu:

100% HS lớp 9 được học môn HĐTN-HN và định hướng phân luồng sau khi tốt nghiệp THCS học sinh lựa chọn được các trường phù hợp

5.3. Biện pháp: Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của phụ huynh học sinh, học sinh và các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông trên địa bàn.

Tích cực giáo dục hướng nghiệp thăm quan mô hình sản xuất giỏi tại địa phương, các xưởng nghề trên địa bàn và nâng cao chất lượng học tập cộng đồng trên địa bàn phường.

Bồi dưỡng giáo viên phụ trách công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh

6. Nâng cao chất lượng các mặt giáo dục

Đối với cấp TH

6.1. Nội dung: Giáo dục các em các phẩm chất sau:

Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia hoạt động giáo dục: HS đi học đều, đúng giờ; thường xuyên trao đổi nội dung học tập, hoạt động giáo dục với bạn, thầy giáo, cô giáo và người khác; tích cực tham gia các hoạt động, phong trào học tập.

Tự tin, tự trọng, tự chịu trách nhiệm: HS mạnh dạn khi thực hiện nhiệm vụ học tập, trình bày ý kiến cá nhân; nhận làm việc vừa sức mình; tự chịu trách nhiệm về các việc làm, không đổ lỗi cho người khác khi mình làm chưa đúng; sẵn sàng nhận lỗi khi làm sai.

Trung thực, kỉ luật, đoàn kết: Các em nói thật, nói đúng về sự việc; không nói dối, không nói sai về người khác; tôn trọng lời hứa, giữ lời hứa; thực hiện nghiêm túc quy định về học tập.

Giáo dục học sinh biết yêu gia đình, bạn và những người khác, yêu trường, lớp, quê hương, đất nước: quan tâm chăm sóc ông bà, cha mẹ, anh em; kính trọng người lớn, biết ơn thầy giáo, cô giáo; yêu thương, giúp đỡ bạn; tích cực tham gia hoạt động tập thể, hoạt động xây dựng trường, lớp; bảo vệ của công, giữ gìn và bảo vệ môi trường; tự hào về người thân trong gia đình, thầy giáo, cô giáo, nhà trường và quê hương; thích tìm hiểu về các địa danh, nhân vật nổi tiếng ở địa phương.

Năng lực

Học sinh nắm chắc các nội dung Học tập theo chuẩn kiến thức, kĩ năng đối với từng môn học, biết vận dụng vào thực hành.

Việc học ở trường, lớp, ở nhà đi vào nề nếp.

Nâng cao chất lượng giáo dục ở từng môn học đối với những hs có năng lực; Học sinh có năng lực ở nội dung nào được bồi dưỡng, phát triển thêm ở nội dung đó.

Những học sinh còn hạn chế về học tập được học phụ đạo theo kế hoạch nhằm đáp ứng được chuẩn kiến thức kĩ năng các môn học.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, rèn luyện các kĩ năng đọc, viết, làm văn, làm tính, giải toán, kĩ năng diễn đạt trước lớp, kĩ năng vận dụng thực hành trong bài học và trong cuộc sống...

Xây dựng và duy trì nề nếp học ở trường, lớp, ở nhà.

Nâng cao chất lượng giáo dục ở từng môn học và cho học sinh:

Bồi dưỡng phụ đạo học sinh. Thường xuyên theo dõi, động viên và tư vấn hỗ trợ học sinh để các em tham gia thi Toán, tiếng Anh và Trạng Nguyên Tiếng Việt trên mạng.

Thường xuyên dạy lồng ghép QPAN và kĩ năng sống vào các môn học.

Tăng cường văn hóa đọc cho học sinh, tăng cường Thư viện ngoài trời cho học sinh có thể đọc ở mọi lúc, mọi nơi.

Tổ chức nhiều hình thức học tập giúp các em học sinh có hứng thú, chủ động tích cực, sáng tạo trong học tập.

Đạy học theo chuẩn KT-KN các môn học.

Chỉ tiêu

***Cấp TH**

Tổng số	Năng lực			Phẩm chất			Học tập		
	Tốt	Đạt	CC G	Tốt	Đạt	CC G	Tốt	Đạt	CC G
497	356 =71,7%	141 = 28,3%		403 =81%	94 =19%		276= 55,5%	221= 44,6%	

Thi Olympic 4,5 cấp trường: 24 giải (2 giải nhất, 4 giải nhì, 8 giải ba, 10 giải KK).

6.3. Biện pháp:

Kiểm tra thường xuyên bằng nhiều hình thức, chia nhóm học tập, xếp chỗ ngồi phù hợp để các em có điều kiện giúp đỡ lẫn nhau. Giao nhiệm vụ: Nhóm bạn cùng tiến.

Thực hiện nghiêm túc việc bàn giao chất lượng giữa các khối lớp; bàn giao chất lượng học sinh lớp 5 chuyển cấp.

Phân loại chất lượng học sinh. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng phụ đạo HS cụ thể bám vào chuẩn kiến thức, kĩ năng ở từng giai đoạn học tập. Có kế hoạch thực hiện tốt việc dạy học phân hóa theo đối tượng HS trong các tiết học và các tiết tăng thêm.

Tổ chức nhiều hình thức học tập giúp các em học sinh có hứng thú, chủ động tích cực, sáng tạo trong học tập.

Kiểm tra chất lượng tháng để đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của hs.

Làm tốt công tác tuyển chọn, bồi dưỡng học sinh học tốt các môn học, học sinh năng khiếu. Tăng cường phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kĩ năng. Quan tâm đến từng đối tượng học sinh, thực hiện dạy học theo hướng phân hoá.

Xây dựng nề nếp, kỉ cương trong hoạt động học tập của học sinh. Giáo dục ý thức, động cơ học tập cho học sinh.

Thực hiện tốt thông tin hai chiều nhà trường và gia đình để duy trì tốt sĩ số nâng cao chất lượng học tập và trao đổi về tình hình học tập của học sinh.

Tạo môi trường học tập, hoà nhập và thân thiện. Quan tâm đến học sinh dân tộc, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, tạo điều kiện để các em học tập tốt.

Xây dựng bộ máy Hội đồng tự quản của lớp năng động, tự tin, sáng tạo điều hành và tổ chức mọi hoạt động của lớp.

Đối với Cấp THCS: 302HS - 9 lớp

6.1. Nội dung

Thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn đánh giá học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 với lớp 6,7,8,9.

Tổ chức tốt và động viên học sinh tích cực tham gia hoạt động NCKH và Cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học theo Công văn số 3521/BGDĐT-

GDTrH, ngày 17/8/2019 của Bộ GD&ĐT, Công văn số 527/SGDĐT-GDTrH ngày 26/3/2016 của Sở GD&ĐT về thi KHKT cấp tỉnh.

Tiếp tục tổ chức tốt sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, tham gia hội nghị chuyên môn cấp thành phố để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện. Trong mỗi học kì có thể tăng cường thêm các bài kiểm tra, lấy kết quả các bài kiểm tra đó tính chung vào kết quả của bài kiểm tra giữa kì để đảm bảo cân đối, phù hợp giữa mục tiêu kiến thức, kĩ năng, thái độ và phẩm chất, năng lực.

Tổ chức có hiệu quả các chuyên đề tổ: mỗi tổ thực hiện ít nhất 2 chuyên đề/năm.

Tăng cường bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quản lý, dạy học theo CTGD 2018

Tổ chức xây dựng và thực hiện Kế hoạch dạy thêm, học thêm phù hợp với thực tế nhà trường.

Tăng cường giáo dục đạo đức (phẩm chất), ý thức tổ chức kỉ luật cho học sinh. Giáo dục cho HS những phẩm chất phù hợp để học sinh phát triển nhân cách như yêu gia đình, yêu tổ quốc, yêu thiên nhiên, tuân thủ pháp luật...

Giáo dục ý thức tự học, tự tìm tòi khám phá... Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn của nhà trường ở một số môn: Lịch sử-Địa lý, KHTN. Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà.

Tập trung giáo dục kĩ năng sống và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho HS, tăng cường giáo dục hướng nghiệp, định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau khi ra trường cho phù hợp với năng lực sở trường và điều kiện của từng học sinh.

6.2. Chỉ tiêu:

Tổng số	Kết quả rèn luyện				Kết quả học tập			
	Tốt	Khá	Đạt	CCG	Tốt	Khá	Đạt	CCG
302	290 = 96%	12 = 4%	0 = 0%	0 = 0%	105 = 34,8%	113 = 37,4%	84 = 27,8%	0 = 0%

HSG cấp tỉnh lớp 9: 9 giải (1 giải nhì, 3 giải ba, 5 giải KK), cấp Thành phố lớp 9: 18 giải (1 giải nhất, 2 giải nhì, 4 giải ba, 10 giải KK), cấp trường lớp 9: 27 giải (2 giải nhất, 5 giải nhì, 8 giải ba, 12 giải KK).

Thi Olympic 6,7,8 cấp trường: 58 giải (8 giải nhất, 10 giải nhì, 12 giải ba, 18 giải KK).

Thi KHKT cấp thành phố: 1 giải KK

Tỉ lệ tốt nghiệp THCS: $65/65 = 100\%$

Thi đỗ LQĐ và LTV ít nhất 15% số HS lớp 9

6.3. Giải pháp:

Nhà trường: Tổ chức truyền truyền các cuộc vận động các phong trào thi đua trong năm học. Thực hiện xây dựng tổ tư vấn để phối hợp giáo dục học sinh. Thực hiện triển khai học tập điều lệ trường trung học trong đó có điều cấm với học sinh. Thực hiện xây dựng và triển khai thực hiện nội qui trường, lớp. Quy

chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh và phòng chống các tệ nạn xã hội, phòng chống và ngăn ngừa bạo lực trong nhà trường. Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục chính khóa và GDNGLL thông qua đó giáo dục rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh. Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

Giáo viên chủ nhiệm lớp phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường, xã hội để quản lý và giáo dục học sinh. Phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường tổ chức tốt các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp giáo dục đạo đức cho học sinh. Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, giáo dục học sinh cá biệt.

Giáo viên bộ môn: phối hợp với GVCN quản lý, giáo dục học sinh thuộc bộ môn. Quan tâm giáo dục học sinh cá biệt, học sinh hạn chế về đạo đức.

Đội thiếu niên: Tổ chức các hoạt động tập thể, các hoạt động giáo dục rèn luyện phẩm chất đạo đức, kỹ năng sống, lồng ghép tuyên truyền các chủ điểm về pháp luật, đạo đức qua các tiết chào cờ. Tăng cường công tác kiểm tra của BGH, sao đỏ, GVCN về việc thực hiện nội quy, nề nếp của học sinh để đánh vào thi đua hàng tuần, hàng tháng cho mỗi lớp và mỗi học sinh.

Đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn

Tăng cường giáo dục phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật, giáo dục pháp luật kết hợp rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh thông qua các hoạt động nội khóa, ngoại khóa, tích hợp trong các môn học một cách hợp lý, lồng ghép các cuộc vận động đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

Giáo dục ý thức thái độ học tập chủ động, tích cực đáp ứng yêu cầu chuẩn về kiến thức, kỹ năng, thái độ. Quan tâm giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn cho học sinh. Giáo dục ý thức rèn luyện thể chất tăng cường thực hiện: “*Nâng cao chất lượng Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trong trường học*”, giáo dục thẩm mỹ, kỹ năng phòng chống bệnh tật. Tăng cường dạy bơi phòng chống đuối nước cho học sinh.

Tăng cường giáo dục phẩm chất cho HS. Tổ chức các buổi tuyên truyền giáo dục, các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo. Các buổi giao lưu văn nghệ nhằm giáo dục học sinh tình yêu quê hương, đất nước....

Phối hợp với gia đình học sinh, các tổ chức đoàn thể làm tốt công tác duy trì sĩ số học sinh, đi học đầy đủ chuyên cần.

Thực hiện dạy học bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng, hướng về năng lực người học phù hợp với đối tượng học sinh.

Phối hợp với phụ huynh tổ chức dạy học thêm với 100% học sinh các khối lớp để nâng cao chất lượng học sinh.

Phân công giáo viên có năng lực giảng dạy bồi dưỡng cho học sinh, lên kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi

Tham gia, tổ chức các kì thi, cuộc thi, hội thi do sở, phòng, trường tổ chức

Tham gia Thi tuyển sinh vào lớp 10 tại 100% trường THPT trong toàn tỉnh; môn thi dự kiến Ngữ văn (hình thức tự luận); Toán, tiếng Anh và các môn còn lại theo hình thức trắc nghiệm (bám sát thi tốt nghiệp THPT từ năm 2025).

Tham gia Thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp thành phố, thi các môn: Toán, Tiếng Anh, Ngữ văn, Lịch sử và Địa lí, KHTN (Lí – Hóa – Sinh), Tin học; Cuộc thi KHKT thành phố.

Tham gia các cuộc thi, hội thi do Bộ, Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

Khuyến khích giúp đỡ các em tham gia thi KHKT, cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các tình huống thực tiễn, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Xây dựng chương trình buổi 2 phù hợp với đối tượng học sinh. Tinh giản nội dung kiến thức khó, nội dung bài dạy ngắn gọn, dễ hiểu tăng cường kiểm tra, củng cố, khắc sâu kiến thức trọng tâm của bài học ở mỗi buổi dạy.

Giao chỉ tiêu phân đầu chất lượng văn hóa trong cả năm học cho từng lớp. Mỗi GV đăng ký chỉ tiêu chất lượng.

Tăng cường dạy học trên lớp kết hợp với hướng dẫn tự học ở nhà. Rèn ý thức tự học cho học sinh để nâng cao chất lượng, không dạy thêm, học thêm tràn lan.

Đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số.

Thành lập ban cốt cán chuyên môn tư vấn cho Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng chương trình kế hoạch dạy học nội bộ của nhà trường đảm bảo phù hợp với đối tượng học sinh tinh giảm những nội dung khó và tập trung hướng dẫn cho học sinh khả năng tự học, tự nghiên cứu bằng cách ra nội dung về nghiên cứu và đưa ra các gợi ý hướng dẫn học sinh cách thức tự học.

Hiệu phó, tổ trưởng chuyên môn tổ chức cho cán bộ GV nghiên cứu chương trình, xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục sát với thực tiễn

Phân công hiệu phó, tổng phụ trách đội xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hoạt động GD; phối hợp với các bộ môn GDCD, Ngữ văn, Sử, Tiếng anh... thực hiện nội dung tích hợp.

Xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề tập trung vào xây dựng nội dung; dạy học kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực người học.

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn tổ cần tập chung xây dựng chương trình nhất là đối với lớp 5,9 (sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, ra đề kiểm tra đánh giá theo chương trình phổ thông 2018, thảo luận một số vấn đề vướng mắc khi thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

Chú trọng và tăng cường công tác bồi dưỡng HSG, giao công tác bồi dưỡng cho các giáo viên chủ chốt trong nhà trường và gắn trách nhiệm cho các giáo viên

đó. Cũng là một tiêu chí để xếp thi đua giáo viên trong năm. Tập trung vào bồi dưỡng các môn mũi nhọn của nhà trường: Lịch sử-Địa lý, KHTN.

Bàn giao chất lượng cho giáo viên đặc biệt là số HS yếu, kém đầu năm để GV có kế hoạch bồi dưỡng cho phù hợp.

Chú trọng bồi dưỡng HS yếu kém, mỗi môn học có thể lập một nhóm HS yếu, kém bồi dưỡng thêm vào một số buổi chiều và tăng cường bồi dưỡng vào giai đoạn gần kiểm tra định kì, thi học kì.

Tăng cường kiểm tra chất lượng các môn qua mỗi tháng để nhà trường, GV nắm bắt được và có sự điều chỉnh cho phù hợp.

Tuyệt đối không để tình trạng dạy thêm, học thêm tự phát ngoài nhà trường. Gv nào có nhu cầu dạy thêm ngoài nhà trường phải làm đầy đủ các thủ tục gửi lên cấp trên và khi được cho phép mới tổ chức dạy.

7. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, kèm học sinh yếu

7.1. Nội dung

Nhà trường chỉ đạo tổ chuyên môn nắm chắc chương trình hướng dẫn của sở giáo dục, phòng về công tác ôn thi học sinh giỏi các cấp để thực hiện đúng thời gian và đảm bảo chất lượng các môn thi học sinh giỏi.

Nhà trường chỉ đạo tổ chuyên môn phân loại đối tượng học sinh để phụ đạo kèm cặp HS yếu.

7.2. Chỉ tiêu

Cấp TH

Thi Olympic 4,5 cấp trường: 24 giải (2 giải nhất, 4 giải nhì, 8 giải ba, 10 giải KK).

Cấp THCS

HSG cấp tỉnh lớp 9: 9 giải (1 giải nhì, 3 giải ba, 5 giải KK), cấp Thành phố lớp 9: 18 giải (1 giải nhất, 2 giải nhì, 4 giải ba, 10 giải KK), cấp trường lớp 9: 27 giải (2 giải nhất, 5 giải nhì, 8 giải ba, 12 giải KK).

Thi Olympic 6,7,8 cấp trường: 58 giải (8 giải nhất, 10 giải nhì, 12 giải ba, 18 giải KK).

Thi KHKT cấp thành phố: 1 giải KK

Tỉ lệ tốt nghiệp THCS: $65/65 = 100\%$

Thi đỗ LQĐ và LTV ít nhất 15% số HS lớp 9

7.3. Biện pháp

Hiệu phó chuyên môn nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi. Thực hiện xây dựng chương trình nội bộ và dạy cuốn chiếu phần kiến thức từng phần trong từng lớp để học sinh phần nào nắm chắc phần đó. Có phần kiến thức nâng cao cho học sinh khá, giỏi lồng ghép trong các tiết học chính khóa. Thực hiện căn cứ quy định về chương trình, cấu trúc đề thi và nội dung bồi dưỡng học sinh giỏi cấp cơ sở đối với cấp THCS của sở. Căn cứ vào tiềm năng, thế mạnh của nhà trường để tập trung ôn đội tuyển.

Thực hiện xây dựng chương trình nội bộ thực hiện ôn thi học sinh giỏi nghiêm túc chọn các môn có thế mạnh đội tuyển ôn thi Olympic đối với lớp

6,7,8, tập trung 3 môn văn, toán, ngoại ngữ, động viên thi HS thi Olympic toán, tiếng anh, vật lý trên mạng đối với học sinh toàn trường. Học sinh lớp 9 tập trung vào 5 môn văn hóa nhưng tập trung vào các môn thể mạnh của nhà trường ở những năm trước, thường xuyên đôn đốc kiểm tra, kiểm định chất lượng học sinh đội tuyển. Kiểm tra giám sát công tác dạy của giáo viên và việc học của học sinh. Phân loại đối tượng dạy sát với đối tượng dạy học đảm bảo chất lượng. Sử dụng tài liệu đã có phòng GD&ĐT cấp và tăng cường các tài liệu cần thiết cho giáo viên ôn thi đội tuyển.

Luyện các dạng đề cho học sinh trước khi tham gia các kỳ thi chính thức và kiểm tra kiến thức của học sinh trước khi tham gia các môn thi học sinh giỏi các cấp. Phối hợp với cha mẹ học sinh động viên kịp thời. Thực hiện căn cứ quy định về chương trình, cấu trúc đề thi và nội dung bồi dưỡng học sinh giỏi cấp cơ sở đối với cấp THCS của Sở. Căn cứ vào tiềm năng, thể mạnh của trường. Phụ trách chuyên môn nhà trường cùng với các giáo viên đã chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện bồi dưỡng phù hợp với thực tế của trường để từng bước nâng cao số lượng, chất lượng học sinh đạt giải học sinh giỏi các cấp.

Ngoài ra thực hiện tổ chức ngày hội hùng biện ngoại ngữ, động viên học sinh tham gia ngày hội đọc sách, tham gia thi Olympic giải toán, tiếng anh, vật lý trên Internet;

Hiệu phó xây dựng kế hoạch. Ban giám hiệu thực hiện quản lý, chỉ đạo có hiệu quả công tác động viên giáo viên và học sinh. Học sinh khá kèm cho học sinh còn yếu kém trong học tập. Sắp xếp học sinh nhận thức chậm để dạy học sinh kiến thức cơ bản nhất bám chuẩn kiến thức. Đảm bảo kiến thức cơ bản và buổi sáng, kèm học sinh yếu vào các buổi chiều thực hiện nghiêm túc theo quy định.. nhà trường và tổ chuyên môn nhà trường kiểm tra thường xuyên việc kèm học sinh yếu kém. Phối hợp với chính quyền địa phương vận động học sinh đi học chuyên cần, tổ chuyên môn giao cho giáo viên kèm học sinh yếu có kiểm tra, ra các đề kiểm tra để đánh giá học sinh từ đó để giáo viên dạy có kế hoạch bồi dưỡng kiến thức cho học sinh vừa dạy vừa động viên để đảm bảo học sinh nắm được chuẩn kiến thức và giúp các em học sinh yếu kém có sự tiến bộ trong học tập.

Nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền giáo viên thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về dạy thêm học thêm, không để xảy ra tình trạng dạy thêm học thêm trong và ngoài nhà trường.

8. Công tác giáo dục thể chất “Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học”, giáo dục thẩm mỹ.

8.1. Nội dung

Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học của Bộ GDĐT, Sở Giáo dục và Đào tạo, của UBND thành phố, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện đầy đủ các nội dung trong văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học năm học 2024-2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học trong đơn vị; triển khai hiệu quả các văn bản chỉ đạo của cấp trên về giáo dục nâng cao nhận thức, hướng dẫn kỹ năng an toàn trong hoạt động giáo dục thể chất, chủ động phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh; tổ chức có hiệu quả hoạt động câu lạc bộ thể thao trường học.

Tổ chức thành công các giải đấu thể thao của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh cấp trường trong năm học 2023-2024.

Thành lập các đội tuyển thể thao cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia các giải thi đấu thể thao, các Hội thi, Hội thao của Sở Giáo dục và Đào tạo, thành phố, phòng GD&ĐT tổ chức.

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đảm bảo dinh dưỡng hợp lý và tăng cường các hoạt động vận động nhằm nâng cao tầm vóc, thể chất của học sinh (đề án số 391/KH-PGDĐT ngày 27/5/2021).

- Kế hoạch cụ thể:

- Giải thể thao cấp trường: tuần 1 tháng 11
- + Tham gia Hội thao truyền thống ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố (thời gian dự kiến tổ chức tháng 10/2024, các môn thi đấu theo Điều lệ);
- + Thi thể thao 1 số môn cấp trường.
- + Thành lập đội tuyển bóng đá thi cấp thành phố và bơi thi cấp thành phố.

8.2. Chỉ tiêu:

- + 100% các lớp tham gia thi một số môn thể thao cấp trường.
- + Tham gia đầy đủ các phong trào TDTT do các cấp tổ chức.
- + Chất lượng bộ môn GDTC/ HĐGD (Thể dục) xếp Đạt: 100%.
- + 100% tham gia phong trào, Hội thi TDTT cấp trường nhân các ngày lễ tết.
- + 100% HS tham gia các câu lạc bộ sinh hoạt theo đúng kế hoạch

8.3. Giải pháp

- Nêu cao khẩu hiệu: “Thường xuyên luyện tập TDTT theo gương Bác Hồ vĩ đại” trong Nhà trường.

- Tích cực tuyên truyền cho phụ huynh và học sinh ý nghĩa, tác dụng của luyện tập TDTT, chế độ ăn uống dinh dưỡng nhằm nâng cao tầm vóc, sức khỏe cá nhân để phục vụ học tập, lao động, sản xuất.

- Thường xuyên nhắc nhở học sinh tích cực luyện tập, tham gia học đầy đủ các buổi chính khoá và công tác ngoại khoá.

- Phát huy tốt vai trò các tổ chức Đoàn - Đội, thiết lập các câu lạc bộ ngoại khoá thể thao lành mạnh, để thu hút các đối tượng học sinh tham gia, nhằm tránh xa các tệ nạn xã hội đang xâm nhập vào trường học.

- Duy trì việc tập luyện thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, dạy các bài võ Cổ truyền, tổ chức chơi các trò chơi dân gian... cho học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; triển khai chương trình hoạt động thể lực nâng cao sức khỏe phòng chống dịch bệnh cho học sinh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hướng dẫn khai thác, sử dụng và tham gia các hoạt động giáo dục thể chất trên không gian mạng an toàn, hiệu quả; tăng cường công tác xã hội hóa, tạo điều kiện, thu hút sự tham gia của các tổ chức xã hội, các chương trình, dự án hỗ trợ nhằm phát triển công tác giáo dục thể chất và phong trào thể thao trường học

II. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

1. Tăng cường xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

1.1. Nội dung:

Nhà trường tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch số 1117/KH-PGDĐT, ngày 06/8/2024 của Phòng Giáo dục - Đào tạo về bồi dưỡng thường xuyên CBQL, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông năm học 2024-2025. Xây dựng kế hoạch BDTX của trường của cá nhân

Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Đảm bảo cán bộ quản lý, giáo viên trong nhà trường thực hiện thường xuyên, hiệu quả các hoạt động chuyên môn trên trang mạng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học; tăng cường vai trò nòng cốt, chủ động, tích cực trong tham mưu và tổ chức triển khai chuyên môn của đội ngũ giáo viên cốt cán trong toàn trường.

Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

Rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp. Phân công nhiệm vụ cho đội ngũ đảm bảo phát huy được tối đa năng lực sở trường của mỗi cá nhân, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Tăng cường kiểm tra nhằm phòng ngừa, điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

1.2. Chỉ tiêu:

100% đạt từ chuẩn khá trở lên theo yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn giáo viên, trong đó xếp loại Tốt 70% trở lên. Giáo viên giỏi cấp trường: 100%, 12 cấp thành phố và cấp tỉnh 4 (bảo lưu)

1.3. Biện pháp:

Tăng cường giáo dục các phẩm chất đạo đức cho cán bộ giáo viên dưới nhiều hình thức: Sinh hoạt tập thể, các buổi tọa đàm, mít tinh, học chính trị... Tạo điều kiện cho chi bộ, công đoàn, đoàn thanh niên tham gia tổ chức sinh hoạt chính trị bồi dưỡng phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ.

Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên, chuyên đề, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả. Thành lập ban cốt cán chuyên môn để tổ chức các hoạt động tư vấn, bồi dưỡng, giúp đỡ giáo viên.

Đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên môn. Tổ chức tốt sinh hoạt chuyên đề hàng tháng. Hiệu phó phụ trách chuyên môn thống nhất với các tổ trưởng

chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề: thời gian, nội dung, phân công cụ thể người thực hiện, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm trong mỗi chuyên đề.

Nội dung sinh hoạt chuyên đề hướng vào nhiệm vụ trọng tâm năm học góp phần tháo gỡ những khó khăn vướng mắc của giáo viên; giúp giáo viên bồi dưỡng thường xuyên.

Đánh giá một cách nghiêm túc, khách quan, tạo ra phong trào thi đua, tránh hình thức. Tổ chức đánh giá cán bộ giáo viên theo chuẩn, xây dựng kế hoạch phân đầu theo chuẩn.

- Đề tài sáng kiến, giải pháp nâng cao chất lượng: SK cấp phòng 16/39 (13 GV và 3 BGH).

Cụ thể đăng ký như sau:

S TT	Họ và tên	GV dạy giỏi			Chuẩn NN		XL CC,VC		BD TX		LĐTT
		C. Tr	C. TP	C. Tỉnh	T	Khá	HTSX	HT T	HT	K HT	
1	Lê Thị Yến	+			+		+		+		+
2	Hoàng Thị Yến		+		+			+	+		+
3	Bùi Thị Minh Ngọc		+		+		+		+		+
4	Trần Thị Thắm		+		+		+		+		+
5	Lò Thị Bình	+			+			+	+		+
6	Bùi Thị Sơn	+			+			+	+		+
7	Lò Thị Thi	+			+			+	+		+
8	Ngô Thị Tuyết	+			+			+	+		+
9	Nguyễn Thị Mai	+				+		+	+		+
10	Phạm Thị Thu Chang		+		+			+	+		+
	Tổng	6	4	0	9	1	3	7	10		10
	TỔ 4,5										
1	Nguyễn Thị Thanh	+			+			+	+		+
2	Nguyễn Thị Hồng Bích	+			+			+	+		+
3	Hà Thị Nhung	+			+			+	+		+
4	Nguyễn Thị Duyên		+		+			+	+		+
5	Nguyễn Thị Miên		+		+			+	+		+
6	Hoàng Thị Hường	+			+			+	+		+
7	Nguyễn Hữu Tài	+			+		+		+		+
8	Đào Tiến Nam		+		+			+	+		+

9	Đàm Thị Tuyết Lan	+			+		+		+		+
10	Nguyễn Ngọc Thái			+	+		+		+		+
	Tổng	6	3	1	10	0	3	7	10		10
TỔ KHTN											
1	Dương Thị Hoa		+		+		+		+		+
2	Trần Thị Kim Chung			+	+		+		+		+
3	Nguyễn Thị Hải Yến		+		+			+	+		+
4	Vũ Thị Phong Lan	+			+			+	+		+
5	Nguyễn Mạnh Hùng	+			+		+		+		+
6	Ngô Thị Huệ			+	+		+		+		+
7	Tòng Văn Thương		+		+			+	+		+
8	Lò Thị Diễm	+			+			+	+		+
9	Vũ Thị Minh Hải		+		+			+	+		+
10	Đào Thị Thanh		+		+			+	+		+
11	Lê Cường		+		+			+	+		+
12	Nguyễn Xuân Hoàn	+			+			+	+		+
13	Nguyễn Việt Anh	+			+			+	+		+
	Tổng	5	6	2	13	0	4	9	13		13
TỔ KHXH											
1	Nguyễn Tiến Lực	+			+			+	+		+
2	Hoàng Thị Ninh		+		+			+	+		+
3	Vũ Thị Hoàng Yến		+		+			+	+		+
4	Trần Thị Liên			+	+		+		+		+
5	Đặng Đức Hoàn	+				+		+	+		+
6	Phạm Công Thắng	+				+		+	+		+
7	Nguyễn Thị Dung	+			+			+	+		+
8	Vi Văn Hà		+		+			+	+		+
9	Nguyễn Đức Vinh		+		+		+		+		+
	Tổng	4	4	1	7	2	2	7	9		9

TỔ VĂN PHÒNG										
1	Hà Thị Tuyền							+		+
2	Phạm Văn Tiến							+		+
3	Trần Văn Dương							+		+
4	Ng Hữu Thị Hà							+		+
5	Nguyễn Văn Thu							+		+
TỔNG								5		5
TỔNG		21	17	4	39	3	12	35	42	47

2. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên

2.1. Nội dung

Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong các nhà trường; tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn. Tiếp tục thực hiện duy trì sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường (đặc biệt các nội dung về mô hình Trường học mới) theo các văn bản hướng dẫn của Bộ. Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo cử cán bộ chuyên môn tham gia sinh hoạt cùng các cụm theo kế hoạch. Thực hiện xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong các nhà trường. Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn; tổ chức sinh hoạt chuyên môn chung theo cụm, mỗi kì mỗi môn sinh hoạt chung ít nhất 1 lần.

Tiếp tục duy trì thực hiện tổ chức thực hiện tốt mô hình hỗ trợ giáo viên tăng chất lượng, hiệu quả làm việc tại trường.

2.2. Chỉ tiêu: Thực hiện các bài chuyên đề

TT	Môn học	Lớp	Tên bài	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Toán	1	Bài 21 : Số có hai chữ số	Hoàng Thị Yến	Tuần 3 tháng 1
2	Tiếng Việt	2	Bài 6: Một giờ học (Tiết 3)	Bùi Thị Sơn	Tuần 3 tháng 9
3	Toán	3	Bài 23. Nhân số có 2 chữ số với số có một chữ số (T1)	Nguyễn Thị Mai	Tuần 2 tháng 11
4	Toán	4	Bài 8: Góc nhọn, góc bẹt,	Hà Thị Nhung	Tuần 4 tháng 9

			góc tù		
5	Toán	5	Bài 14: Luyện Tập chung (T2)	Hoàng Thị Hường	Tuần 1 tháng 10

+ Cấp THCS:

T T	Môn học	Lớp	Tên bài	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Ngữ Văn	9	Bài 3: Hồn nước nằm trong tiếng mẹ cha- Tiết viết: Viết bài văn về một vấn đề cần giải quyết (trong đời sống của học sinh hiện nay)	Trần Thị Liên	T10
2	KHTN (Lý)	9	Bài 5: Khúc xạ ánh sáng (tiết 1)	Lê Cường	T10
3	KHTN (Sinh)	8	Bài 43: Nguyên phân, giảm phân (Tiết 1)	Vũ Thị Phong Lan	T2
4	Tiếng Anh	9	Tiết 64 - Unit 8: Tourism-Lesson 3: A closer look 2.	Vũ Thị Hoàng Yến	T2

2.3. Biện pháp:

Thành lập ban cốt cán chuyên môn để tổ chức các hoạt động tư vấn, bồi dưỡng, giúp đỡ giáo viên. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường; tăng cường vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh; tổ chức bồi dưỡng kỹ năng công tác giáo viên chủ nhiệm lớp. Xây dựng đội ngũ cốt cán ở các môn học, cụ thể: Thực hiện tăng cường giúp đỡ đồng nghiệp chuyên môn theo kế hoạch của ban chuyên môn nhà trường và tổ. Bồi dưỡng giáo viên về chuyên môn nghiệp vụ để tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp trường và cấp thành phố, tạo nguồn đội ngũ giáo viên tham gia thi giáo viên giỏi cấp tỉnh.

Đổi mới nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn. Hiệu phó phụ trách chuyên môn thống nhất với các tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề: thời gian, nội dung, phân công cụ thể người thực hiện, tổng kết đánh

giá rút kinh nghiệm trong mỗi chuyên đề. Đưa các nội dung tham gia các cuộc thi, chất lượng các cuộc thi vào đánh giá xếp loại giáo viên, tổ chuyên môn. Nội dung sinh hoạt chuyên đề hướng vào nhiệm vụ trọng tâm của năm học: Dạy học và kiểm tra đánh giá theo mô hình trường học mới, sinh hoạt chuyên môn tại tổ và theo cụm trường.

Tham gia chuyên đề các cụm theo sự phân công của cụm, trong năm học và đơn đốc các giáo viên tham gia đầy đủ tích cực.

Động viên giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp thành phố, tổ chức cho giáo viên tham gia tốt hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp thành phố. Đánh giá một cách nghiêm túc, khách quan, tạo ra phong trào thi đua, tránh hình thức. Tổ chức đánh giá cán bộ giáo viên theo chuẩn, xây dựng kế hoạch phấn đấu theo chuẩn. Cán bộ quản lý tăng cường tự bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý tự bồi dưỡng thường xuyên theo các mô đun Quản lý giáo dục, tự bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý tài chính trong nhà trường có hiệu quả.

Thực hiện duy trì mô hình làm việc tại trường có hiệu quả đối với các giáo viên và cán bộ quản lý. Thực hiện làm việc tại các phòng tổ chuyên môn, nghiêm túc, có chất lượng. Tăng cường kiểm tra động viên giáo viên thực hiện làm việc tại trường có hiệu quả.

III. Phát triển mạng lưới, qui mô trường, lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất thiết bị dạy học; xây dựng trường chuẩn quốc gia; Công tác đánh giá kiểm định chất lượng. Xét HTCTTH, Xét tốt nghiệp lớp 9; Công tác phổ cập giáo dục; Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý. Công tác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Công tác truyền thông trong giáo dục.

1. Công tác phát triển mạng lưới, qui mô trường lớp

Tích cực tham mưu với các cấp ủy, chính quyền địa phương, với các tổ dân phố để huy động 100% trẻ hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6, mở 3 lớp 1, 2 lớp 6.

Củng cố, duy trì mạng lưới trường học như sau:

STT	Khối lớp	Số lớp	Số học sinh	Tăng (giảm) so với kế hoạch giao		Ghi chú
				Lớp	Học sinh	
1	1	3	97	1	Tăng 21	
2	2	3	113		Tăng 2	4 HSKT gồm 01 KT khác (2A) 1 KT thần kinh (2B); KT khác (2B), 01 KT nghe, nói (2C)
3	3	3	87		Tăng 5	1 HSKT gồm 01 KT vận động (3B)

4	4	3	108		Tầng 5	1 HSKT gồm 01 KT trí tuệ (4B)
5	5	3	92		Tầng 5	
	Tổng	15	497	1	457- tầng 40	4 HSKT gồm 2 KT khác (1-2A; 1-2B); 1 KT thần kinh (2B); 01 KT nghe, nói (2C); 01 KT vận động (3B); 01 KT trí tuệ (4B)
6	6	2	76		Tầng 12	3 HSKT gồm 1 KT khác (6A1); 01 KT trí tuệ (6A2); 01KT khác (6A2)
7	7	3	94		Tầng 1	3 HSKT gồm 1 KT thần kinh-tâm thần (8C1); 02 KT trí tuệ (8C2)
8	8	2	67		Giảm 1	
9	9	2	65		Giảm 2	
	Tổng	9	302		292- Tầng 10	6 HSKT gồm 1 KT thần kinh-tâm thần (8C1); 03 KT trí tuệ (2-8C2, 1-6A2); 01KT khác (6A2)

Biện pháp

Nhà trường tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền cho cha mẹ học sinh và giáo viên nhận thức về chương trình giáo dục phổ thông tổng thể năm 2018, đặc biệt là chương trình thay sách giáo khoa lớp 5.9 mới. Giáo viên nhận thức tốt để thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy cho phù hợp với yêu cầu giáo dục học sinh. Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn quản lý sĩ số học sinh trong từng ngày. Phối kết hợp chặt chẽ với gia đình học sinh để quản lý học sinh. Thường xuyên nắm bắt tâm tư tình cảm, nguyện vọng của học sinh giúp các em tháo gỡ khó khăn trong cuộc sống. Vận động các tổ chức đoàn thể quyên góp ủng hộ giúp đỡ các em học sinh nghèo khó khăn. Giúp đỡ học sinh học yếu vươn lên trong học tập. Giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm báo cáo kịp thời những học sinh nghỉ học không lý do với ban giám hiệu nhà trường để có biện pháp phối hợp huy động học sinh ra lớp. Phối kết hợp với các lực lượng chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể làm tốt công tác huy động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số học sinh.

Thực hiện tốt các giải pháp huy động và duy trì số lượng học sinh đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch năm học 2024-2025 đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch. Sáng tạo trong huy động tối đa trẻ trong độ tuổi ra lớp, hạn chế tối đa tỉ lệ học sinh bỏ

học, đi học không chuyên cần, có giải pháp quyết liệt để ngăn chặn tình trạng học sinh có nguy cơ bỏ học.

Thường xuyên kiểm tra trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích theo quy định tại Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 của Bộ GDĐT. Làm tờ trình lên phường, phòng công nhận trường học an toàn vào đầu tháng 4 năm 2024

Thường xuyên tổ chức tuyên truyền giáo dục về phòng chống tai nạn thương tích, xâm hại trẻ em; giáo dục bảo vệ nguồn nước sạch, vệ sinh môi trường, tiết kiệm năng lượng, biến đổi khí hậu, giáo dục về quyền và bổn phận của trẻ em; phòng chống bệnh dịch nói chung và dịch Covid-19 trong các cơ sở giáo dục theo quy định. Thực hiện theo dõi sức khỏe học sinh theo quy định tại Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo – Bộ Y tế quy định về công tác y tế trường học.

Thường xuyên chăm sóc bồn hoa, cây cảnh; tăng cường cải tạo, xây dựng cảnh quan môi trường xanh-sạch-đẹp; trang trí lớp học, phòng bộ môn đảm bảo khoa học, thẩm mỹ, phù hợp với lứa tuổi học sinh.

2. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Kết hợp ngân sách Nhà nước với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện, các hạng mục phụ trợ; có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời, đảm bảo đủ thiết bị dạy học. Tăng cường cảnh quan trường lớp, huy động kinh phí từ nguồn xã hội hóa; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường;

Thực hiện kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa thường xuyên và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu theo thông tư qui định. Đặc biệt là bổ sung tài liệu sách giáo khoa lớp 8 mới và sách giáo viên để phục vụ tốt cho việc dạy và học. Đẩy mạnh quản lý việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học; tăng cường các TBDH hiện đại, TBDH có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học các môn học. Sử dụng hiệu quả sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị... đã được cấp, mua sắm.

Tiếp tục thực hiện thiết bị dạy học tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để phổ biến trong toàn trường trong năm học 2024 – 2025 và những năm tiếp theo. Tiếp tục thực hiện phát triển thiết bị dạy học tự làm đơn giản gọn nhẹ và có hiệu quả. Sử dụng hiệu quả sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị đã được cấp, mua sắm, được tặng, ủng hộ, tài trợ. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học; Triển khai, đôn đốc giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học để đảm bảo việc dạy học có chất lượng. Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tăng cường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất để đảm bảo trường học an toàn, Thực hiện kế hoạch phòng chống thiên tai cập nhật số liệu phòng chống thiên tai lên trang web về phòng chống thiên tai theo hướng dẫn của phòng GD&ĐT TP Điện Biên Phủ. Thực hiện xây dựng kế hoạch phòng chống cháy nổ, có phương án phòng chống cháy nổ phù hợp với điều kiện của nhà trường. Thực hiện mua sắm bổ sung thiết bị phục vụ dạy học lớp 5,9 phù hợp với điều kiện nhà trường theo qui định của trường chuẩn quốc gia để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và thực hiện thay sách giáo khoa mới..

Biện pháp

Giao CSVC ở các lớp cho GVCN và lớp quản lý ngay từ đầu tháng 8 và đến cuối năm học các lớp bàn giao lại CSVC cho nhà trường (có sổ bàn giao cụ thể). Đề ra quy định trong việc bảo quản cơ sở vật chất và tuyên truyền đến mọi CBGV và học sinh biết để thực hiện. Bảo vệ nhà trường có trách nhiệm sửa chữa nhỏ (nếu hư hỏng) như bàn ghế, cánh cửa phòng học, điện sáng, chăm sóc cây cảnh.

Liên đội đề ra qui định sắp xếp bàn ghế, CSVC và vệ sinh trong mỗi lớp học, đội sao đỏ kiểm tra hàng ngày để đánh giá vào thi đua hàng tuần.

Thiết bị bàn giao cụ thể các trang thiết bị cho GV bộ môn trong phòng thí nghiệm thực hành đảm bảo sử dụng có hiệu quả, lâu dài. BGH Thường xuyên kiểm tra việc sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học của giáo viên để có điều chỉnh bổ sung và đề ra các biện pháp kịp thời trong quản lý, sử dụng trang thiết bị dạy học.

Tham mưu với các cấp quản lý, tận dụng mọi nguồn vốn đầu tư để sửa chữa cơ sở vật chất và trang thiết bị. Tiếp tục tham mưu với phòng GD-ĐT trang cấp thêm các trang thiết bị phục vụ dạy học và các hoạt động giáo dục trong trường.

Bảo quản cẩn thận và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị và trường học mới trong khi sử dụng.

3. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia:

Tự kiểm tra, rà soát các tiêu chí của trường đạt chuẩn quốc gia theo thông tư 17,18/2018/TT-BGD, ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia.

Thực hiện tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chí trường TH-THCS đạt chuẩn quốc gia.

Thực hiện thẩm định trường chuẩn quốc gia năm học 2024-2025

Biện pháp

Rà soát 5 tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia gia theo thông tư 17, 18/2018/TT-BGD, ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia.

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thực hiện bổ sung các tiêu chuẩn và tiêu chí chưa đạt. Phân công các thành viên thực hiện. Xin cấp bổ sung các trang thiết bị của nhà trường. Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất lên kế hoạch dự toán bổ sung đoạn hàng rào cổng. Thực hiện xây dựng thư viện chuẩn (khi

chuyển trường mới). Các tổ chuyên môn: Tổ thực hiện rà soát chỉ tiêu chuyên môn cùng với 2 tổ chuyên môn.

Tổ văn phòng thực hiện rà soát các tiêu chí về phòng bảo vệ, hệ thống đường nước, nhà vệ sinh, phòng y tế, trang thiết bị y tế. Tổng phụ trách đội kiểm tra tiêu chuẩn 5: Thực hiện xã hội hóa giáo dục, các hoạt động đoàn. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao chất lượng giáo dục.

4. Công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng: Xây dựng kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng kiểm định chất lượng về các tiêu chuẩn tiêu chí theo thông tư 17,18/2018.

Thực hiện đánh giá ngoài năm học 2024-2025

Biện pháp: Hội đồng tự đánh giá theo sự phân công, tiếp tục thu thập bổ sung minh chứng tự đánh giá theo quy định. Tiếp tục cử giáo viên bồi dưỡng công tác thiết bị có chứng chỉ theo qui định khi kiêm nhiệm công tác thiết bị.

Từng thành viên trong nhà trường, căn cứ báo cáo tự đánh giá, theo chức năng nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng.

5. Công tác xét tốt nghiệp lớp 9, xét HTCTTH: Hoàn thành chương trình và xét tốt nghiệp lớp 9 THCS. Thực hiện nhiệm vụ Thông tư số 31/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 về việc ban hành Quy chế xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở và các văn bản hướng dẫn hiện hành, hướng dẫn của Sở, Phòng GDĐT.

Thực hiện Thông tư số: 27/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 04 tháng 9 năm 2020 về việc Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Thực hiện Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông

Thực hiện kế hoạch năm học, đảm bảo hoàn thành chương trình, xét công nhận học sinh tốt nghiệp THCS, xét HTCTTH theo qui định.

Chỉ tiêu: Xét HTCTTH: **93/93=100%**

Xét tốt nghiệp 65/65=100%

Biện pháp: Tăng cường duy trì sĩ số, đảm bảo chất lượng dạy và học của học sinh. Nhà trường thường xuyên đôn đốc, giáo viên chủ nhiệm lớp tăng cường kiểm tra ý thức học của học sinh. Giáo viên bộ môn kèm học học học trong từng tiết đảm bảo kiến thức. Phối hợp với động viên học sinh học. Thường xuyên phối hợp với cha mẹ học sinh động viên học sinh học.

6. Công tác phổ cập giáo dục

Tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể tập trung huy động các đối tượng trong độ tuổi phải phổ cập ra lớp. Chú trọng công tác điều tra, cập nhật thông tin và thu thập minh chứng của các đối tượng trong độ tuổi phải phổ cập, đặc biệt là đối tượng độ tuổi từ 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp THPT hoặc giáo dục nghề nghiệp để duy trì và nâng cao các tiêu chí PCGD TH, THCS mức độ 3. Xóa mù chữ mức độ 2.

Thực hiện Phối hợp với các nhà trường trên địa bàn làm tốt công tác PCGD THCS. Thực hiện nghiêm túc việc cập nhật số liệu vào hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC của Bộ giáo dục trong tháng 9/2024.

Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu với UBND phường tổ chức tự kiểm tra công tác PCGD và hồ sơ công nhận duy trì chuẩn phổ cập.

Chỉ tiêu

- Cấp TH: Huy động học sinh 6 - 10 tuổi ra lớp 464 học sinh, đạt 100%, trong đó: học sinh 6 tuổi vào lớp 1: 76 học sinh, đạt 100%.

- Cấp THCS: Huy động học sinh 11-14 tuổi ra lớp 373/373 học sinh, đạt 100%, trong đó: học sinh 11 tuổi vào lớp 6: 64 học sinh, đạt 100%.

Tiếp tục duy trì phổ cập TH mức 3, THCS Mức 3

Biện pháp:

Hiệu phó chuyên môn phụ trách công tác PCGD, thường xuyên tham mưu với hiệu trưởng tham mưu Ban chỉ đạo PCGD phường Thanh Trường xây dựng kế hoạch phổ cập, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch.

Phối hợp với các trường mầm non, tiểu học trên địa bàn phân công giáo viên phụ trách từng phố, bản làm tốt công tác điều tra, nhập liệu, theo dõi học sinh theo từng độ tuổi đến trường, báo cáo kịp thời trường hợp học sinh bỏ học với BCD để có biện pháp hỗ trợ kịp thời. Tuyên truyền phối hợp với các phố bản, các tổ chức đoàn thể làm tốt công tác PCGD. Có biện pháp giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn có đủ điều kiện đến trường. Nâng cao chất lượng giáo dục, rà soát giúp đỡ học sinh yếu kém, hạn chế lưu ban, bỏ học.

7. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số.

Thực hiện chú trọng ứng dụng CNTT và công nghệ số trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao. Tăng cường ứng dụng CNTT, công nghệ số và truyền thông trong tổ chức quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng. Phấn đấu trong năm học 2024-2025 thực hiện tập huấn điểm điện tử, học bạ điện tử tới giáo viên, học sinh, tuyên truyền tới CMHS ủng hộ.

Nhập số liệu vào hệ thống EMIS theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên, ... Thực hiện tăng cường tham gia tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến. Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD - XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

Chuẩn bị tốt các điều kiện cơ sở vật chất và tuyên truyền tới CMHS chính quyền và nhân dân để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới và thực hiện chuẩn bị thay sách giáo khoa mới trong năm học tới.

Làm tốt công tác truyền thông giáo dục tới giáo viên học sinh và các bậc cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương tham gia công tác giáo dục.

Chỉ tiêu: 100% cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên sử dụng công nghệ trong quản lý, giảng dạy.

100% GV biết dạy học trực tuyến, thiết kế sản phẩm Elearning

Thực hiện học bạ điện tử ở tất cả các khối lớp

Biện pháp: Triển khai văn bản chỉ đạo của các cấp. Ban giám hiệu tích cực tuyên truyền thực hiện. Giáo viên tham gia thực hiện triển khai tại trường về công nghệ thông tin, thực hiện điểm điện tử. Tuyên truyền cho cha mẹ học sinh và học sinh tham gia.

Tổ chức tập huấn sử dụng hồ sơ điện tử

8. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Văn bản số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24/01/2019 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông; Văn bản số 1106/BGDĐT-GDTrH ngày 20/3/2019 của Bộ GD&ĐT về việc biên soạn và tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/07/2021 của Bộ Giáo dục- Đào tạo.

Cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán của nhà trường tiếp tục tham gia bồi dưỡng, tập huấn đổi mới Chương trình, sách giáo khoa theo Kế hoạch của tỉnh, Bộ và Sở Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện bồi dưỡng, tập huấn đại trà tới cán bộ quản lý, giáo viên đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực hiện đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018.

Tăng cường công tác kiểm tra, tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông theo lộ trình; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc để báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo để có các biện pháp giải quyết kịp thời.

Chỉ tiêu: Thực hiện dạy 24 lớp từ 1 đến 9 theo chương trình thay sách giáo khoa mới đạt 100% học sinh đảm bảo chất lượng giáo dục phẩm chất và năng lực.

Biện pháp: Thực hiện rà soát, điều chỉnh, bố trí, sắp xếp hợp lý, đội ngũ giáo viên dạy các lớp, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để bảo đảm các điều kiện triển khai Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo đúng lộ trình Bộ GD&ĐT quy định. Rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học; tham mưu xây dựng kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên, nhân viên trường học đảm bảo thực hiện Chương trình, SGK giáo dục phổ thông 2018 theo kế hoạch.

Xây dựng kế hoạch và phối hợp với các tổ chức đoàn thể để tuyên truyền tốt thực hiện thay sách giáo khoa lớp mới, Tăng cường cử các cán bộ quản lý, giáo viên và bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ đảm bảo đáp ứng yêu cầu Chương trình, SGK giáo dục phổ thông mới năm 2018.

Thực hiện đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên và hiệu trưởng, tham gia các khóa học bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đào tạo, bồi dưỡng, quản lý giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục cấp học.

9. Công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

Tiếp tục nâng cao hiệu quả truyền thông về các hoạt động giáo dục và đào tạo tại địa phương. Đặc biệt truyền thông về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; về triển khai và thực hiện đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 đối với các khối lớp.

Tăng cường khai thác chuyên mục triển khai đổi mới Chương trình, sách giáo khoa trên trang Thông tin điện tử của ngành (www.dienbien.edu.vn). Thường xuyên gửi tin, bài đăng trên Cổng Thông tin điện tử của Phòng; duy trì tốt hoạt động trang Website của nhà trường để truyền tải thông tin tới nhà giáo, học sinh và xã hội.

- Chỉ tiêu:

Mỗi tháng ít nhất có một bài viết đăng tải thông tin trên các phương tiện thông tin về công tác giáo dục của nhà trường.

- Giải pháp:

Biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt, các tập thể, cá nhân có thành tích cao trong triển khai tổ chức thực hiện.

Các sự kiện, hoạt động lớn, nhiệm vụ mới của ngành cần được tuyên truyền cụ thể, kịp thời qua nhiều kênh thông tin tới cán bộ, giáo viên, học sinh trong ngành và xã hội. Công tác tiếp nhận và xử lý thông tin giáo dục giữa cơ sở với các đơn vị liên quan, việc tiếp nhận và xử lý các thông tin phản ánh từ người dân, phụ huynh học sinh phải được quan tâm, xử lý, giải quyết kịp thời, góp phần giải quyết dứt điểm những thắc mắc của công dân về ngành giáo dục, cơ sở giáo dục.

IV. Công tác tài chính, kế toán

Quản lý tài chính theo đúng các qui định hiện hành, sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả theo chỉ tiêu, kế hoạch giao trong năm. Thực hiện nghiêm túc các qui định quản lý tài chính: Luật ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của chính phủ qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật NSNN; thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 60/2003/NĐ-CP; Luật kế toán số 03/2003/QH11 ngày 17/6/2003; Nghị định số 128/2004/NĐ-CP ngày 31/5/2004 của Chính phủ qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kế toán áp dụng trong lĩnh vực kế toán nhà nước; nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của chính phủ qui định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản khác theo qui định. Tuyên truyền sâu rộng và thực hiện nghiêm túc Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật phòng chống tham nhũng; qui chế công khai. Tiếp tục hoàn thiện qui chế chi tiêu nội bộ theo hướng dẫn tại thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 9/8/2006 của Bộ tài

chính và thông tư số 113/2007/TT- BTC ngày 24/9/2007 của Bộ tài chính sửa đổi thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 9/8/2006 của Bộ tài chính.

Tích cực triển khai, tổ chức thực hiện, đảm bảo hoàn thành 100% chỉ tiêu dự toán ngân sách giao. Thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh. Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với học sinh và xét chế độ hỗ trợ cho học sinh đúng chế độ, kịp thời. Đảm bảo chế độ lương và tiền thâm niên và tăng lương thường xuyên, nâng lương sớm đối với giáo viên có thành tích đóng góp cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

Chú trọng công tác bảo mật sổ sách chứng từ, phần mềm, máy vi tính kế toán. Phấn đấu tiết kiệm chi ngân sách dành thêm thu nhập cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Thực hiện chi trả đầy đủ các chế độ chính sách cho CBGVNV và HS.

Biện pháp:

Tiếp tục nghiên cứu, học tập các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, các bộ ban ngành trung ương và địa phương về phát triển giáo dục, công tác tài chính, kế toán, thống kê, kế hoạch.

Giao kế toán căn cứ các văn bản chỉ đạo công tác tài chính tham mưu xây dựng kế hoạch công tác tài chính, triển khai thu-chi đúng văn bản hiện hành. Thực hiện thanh quyết toán, chứng từ sổ sách, báo cáo theo qui định. Thực hiện các khoản xã hội hóa giáo dục thu đủ bù chi. Có mở sổ sách theo qui định, thực hiện công khai minh bạch trong năm học. Tạo điều kiện cho công đoàn, ban thanh tra nhân dân thực hiện chức năng giám sát thực hiện chế độ, chính sách, công khai...Thực hiện tốt công tác công khai dân chủ, phòng chống tham nhũng; kiên quyết chống lạm thu trong nhà trường. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về các khoản thu trong nhà trường. GVCN chịu trách nhiệm trước nhà trường các khoản thu của lớp. Trưởng các đoàn thể, các tổ chức chịu trách nhiệm trước các khoản thu của tổ chức mình. Hiệu phó chuyên môn làm công tác thống kê, báo cáo đôn đốc hoàn thành báo cáo trình hiệu trưởng phê duyệt, nộp cấp trên theo qui định.

Công khai thu, chi minh bạch, rõ ràng theo đúng quy định

V. Công tác kiểm tra nội bộ trường học

Nhiệm vụ

1. Kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của nhà trường: Tổ chức kiểm tra các chương trình hành động cụ thể về thực hiện luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và luật phòng chống tham nhũng.

2. Kiểm tra các hoạt động sư phạm của nhà giáo: Trong năm học, kiểm tra 100% CBGV về việc thực hiện nhiệm vụ giảng dạy của giáo viên, việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn của các tổ khối, việc sử dụng có hiệu quả quỹ thời gian. Kiểm tra theo chuyên đề để đánh giá khách quan, toàn diện chất lượng sư phạm của giáo viên, đề tư vấn biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động giảng dạy, đôn đốc việc tuân thủ quy chế chuyên môn.

3. Kiểm tra công tác quản lý hành chính, tài sản, thiết bị dạy học, phòng thư viện, y tế học đường, phát hiện và xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm.

4. Kiểm tra thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua do ngành phát động.

5. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chương trình sách giáo khoa, thiết bị dạy học và đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới công tác quản lý, kiểm tra việc dạy thêm, học thêm.

6. Kiểm tra việc duy trì sĩ số học sinh, các giải pháp của giáo viên chủ nhiệm trong việc duy trì sĩ số, việc chấm chữa bài trong vở bài tập, vở chính tả của học sinh.

7. Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giáo dục: Văn hóa, đạo đức, thẩm mỹ, thể chất, việc chăm sóc, kết quả giáo dục, kỹ năng sống, phẩm chất, phòng chống các tệ nạn xã hội, an toàn trường học: Phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, an toàn giao thông đường bộ, phòng chống cháy nổ, công tác tư vấn tâm lý, hoạt động ngoài giờ.

8. Kiểm tra công tác bán trú.

9. Kiểm tra hoạt động của tổ/khối/nhóm chuyên môn.

10. Kiểm tra việc mua sắm, sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học, thư viện trong cơ sở giáo dục.

11. Kiểm tra công tác tài chính, tài sản và các khoản thu ngoài ngân sách.

12. Kiểm tra hoạt động của bộ phận văn thư, hành chính, y tế học đường.

13. Kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng.

14. Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, xử lý đơn kiến nghị, đơn phản ánh và phòng, chống tham nhũng theo quy định.

Chỉ tiêu

Kiểm tra toàn diện: 01 lần/năm.

Kiểm tra chuyên đề: 100% các chuyên đề được kiểm tra.

Kiểm tra tổ, bộ phận: 1 lần/học kì.

Kiểm tra hoạt động sư phạm: ít nhất 30% giáo viên trong trường.

Biện pháp: Hiệu trưởng xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch.

Kiện toàn đội ngũ làm công tác thanh, kiểm tra nội bộ trường học: BGH, trưởng các đoàn thể, tổ trưởng chuyên môn, hành chính, trưởng nhóm các môn học. Tăng cường công tác tuyên truyền các văn bản liên quan đến công tác thanh kiểm tra nội bộ trường học để cán bộ giáo viên có nhận thức đầy đủ và thực hiện tốt. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo. Ủy quyền cho hiệu phó khi hiệu trưởng đi công tác, tuy nhiên, hiệu phó phải báo cáo xin ý kiến hiệu trưởng.

VI. Tiếp tục Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học

- Nhiệm vụ chung

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường; các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo phòng GDĐT.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng bảo đảm chất lượng, hiệu quả, thiết thực; tiếp tục thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, cụm hoạt động chuyên môn liên cấp. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo

phù hợp với từng đối tượng học sinh, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong chuyên môn.

Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục, thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định

Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc dạy thêm, học thêm; công tác chuẩn bị và triển khai Chương trình GDPT 2018; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; chủ động tham mưu với các cấp huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện.

Thực hiện tổ chức quản lý việc dạy thêm học thêm theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, UBND tỉnh của sở, phòng. Thực hiện nghiêm túc theo Văn bản số 2661/SGDĐT -GDTrH, ngày 16/11/2017 về việc tổ chức hai buổi trên ngày đối với cấp trung học thực hiện từ năm 2017-2018, văn bản số 780/PGDĐT-THCS về việc tổ chức học 2 buổi/ngày đối với cấp THCS thực hiện từ năm học 2017-2018.

Tổ chức nhập, cập nhật thường xuyên số liệu vào hệ thống Dữ liệu giáo dục đào tạo theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên... của đơn vị trong báo cáo các cấp; tăng cường tham gia tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

- Chỉ tiêu:

+ 100% Cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện nghiêm túc về hồ sơ, sổ sách do Sở, Bộ Giáo dục - Đào tạo; phòng giáo dục và đào tạo quy định.

+ 100% Cán bộ quản lý, giáo viên ứng dụng CNTT và công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy.

+ 100% Cán bộ quản lý, giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng các hình thức do các cấp tổ chức.

- Giải pháp:

Xây dựng các mục tiêu kế hoạch, tổ chức, dạy học và giáo dục, tài chính và tài sản, huy động cộng đồng. Tạo dựng phong cách lãnh đạo dân chủ, công bằng và có trách nhiệm; Chia sẻ kinh nghiệm về công tác quản lý và hướng tới môi trường giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

Làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục phục vụ công tác dạy và học trong nhà trường.

VII. Công tác xã hội hoá giáo dục

Nhiệm vụ

1. Tích cực tuyên truyền và thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về xã hội hoá giáo dục, thực hiện Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của UBND tỉnh về Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường, văn bản số 2056/SGDDĐT-KHTC ngày 22/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục năm học 2023 – 2024.

2. Thành lập, kiện toàn và quản lý hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo qui định.

3. Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương tạo điều kiện và phối hợp với các tổ chức Hội: Hội khuyến học, Hội cựu giáo chức, Công đoàn... các cấp cùng chăm lo đến sự nghiệp giáo dục trên địa bàn.

Chỉ tiêu:

Làm tốt công tác tuyên truyền 100% Cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể xã hội đồng thuận với chủ trương, kế hoạch, giải pháp giáo dục của nhà trường.

Vận động xã hội hóa phục vụ học sinh nhà trường lớp phù hợp.

Biện pháp

Nhà trường, các đoàn thể, giáo viên tích cực tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng, Pháp luật của nhà nước về xã hội hóa giáo dục dưới nhiều hình thức: Qua kênh thông tin; qua việc tổ chức các ngày lễ lớn: khai giảng, tổng kết, ngày lễ kỷ niệm, họp ban đại diện CMHS, qua các hội nghị giao ban xã phường, qua băng rôn, khẩu hiệu...

Tổ chức hội nghị Ban đại diện CMHS đúng điều lệ CMHS. Tạo điều kiện cho Ban đại diện CMHS phát huy vai trò của tổ chức. Tổ chức ký cam kết phối hợp giáo dục học sinh với các tổ chức xã hội đoàn thể. Hiệu trưởng thường xuyên tổ chức các cuộc họp liên tịch với các tổ chức đoàn thể trong, ngoài nhà trường để tuyên truyền, thống nhất các biện pháp phối kết hợp giáo dục học sinh. Giao cho trưởng các đoàn thể theo chức năng phối hợp làm tốt công tác này.

VIII. Công tác thi đua, khen thưởng. Khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, báo cáo, thông tin.

1. Công tác thi đua khen thưởng

Tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng, bổ sung và lượng hóa tiêu chí trong đánh giá, xếp loại thi đua đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

Chỉ tiêu: 100% CBGVNV hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào thi đua.

- Trường: Tập thể LĐ xuất sắc

- Cá nhân:

100% CBGVNV hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào thi đua.

- Trường: Tập thể LĐ xuất sắc

- Cá nhân:

+ LĐTT: 47/47 đạt 100%

- + Chiến sĩ thi đua : 15/47 đ/c = 13,6 %
- + Đề nghị UBND thành phố khen: 9/47 đ/c = 19,1 %
- + Đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen: 03 đ/c (Nguyễn Đức Vinh, Trần Thị Liên, Nguyễn Ngọc Thái)
- + Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tặng giấy khen: 01 đ/c (Nguyễn Mạnh Hùng)
- Kết nạp đảng trong năm: 02 đ/c (Nguyễn Thị Miên, Nguyễn Thị Thanh)
- Chi bộ: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ
- Công Đoàn Cơ sở: Đề Nghị LĐLĐ thành phố tặng giấy khen.
- Liên đội: Đề nghị Thành đoàn tặng giấy khen.
- Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực loại: Tốt
- Xây dựng trường có đời sống văn hoá tốt: Phần đầu nhà trường đạt trường văn hóa tiêu biểu.

Biện pháp: Chủ tịch công đoàn - phó ban thi đua làm công tác tham mưu xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai phát động thi đua. Làm tốt công tác đăng ký thi đua, bình xét danh hiệu, nhân rộng điển hình. Tích cực phong trào thi đua viết sáng kiến, cải tiến nâng cao chất lượng.

2. Công tác khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục:

Phần đầu hoàn thành chỉ tiêu của nhà trường một cách thực chất. Thực hiện khắc phục bệnh thành tích trong nhà trường. Có các giải pháp thiết thực sáng tạo, có sáng kiến đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục.

Chỉ tiêu: 100% cán bộ giáo viên thực hiện nghiêm túc khắc bệnh thành tích trong dạy học.

Biện pháp: Phần đầu hoàn thành chỉ tiêu đã giao, đánh thực chất chất lượng dạy và học.

2. Công tác báo cáo

Chấp hành chế độ báo cáo đầy đủ, đảm bảo chính xác và đúng thời hạn: Mọi thông tin trong các báo cáo, thống kê đảm bảo tính chính xác.

Báo cáo thống kê đầu năm học: Trước 11/9/2023. Báo cáo thống kê học kỳ I trước 14/01/2024. Báo cáo thống kê cuối năm học trước 22/5/2024.

3. Công tác thông tin

Tăng cường khai thác công nghệ thông tin phục vụ dạy và học. Tăng cường công tác truyền thông trên trang web của nhà trường. Hiệu phó phụ trách thống kê căn cứ mốc thời gian, triển khai kế hoạch thống kê kịp thời. Phát huy tối đa nguồn thông tin trên các phương tiện: Bản tin, trang Gmail, Mỗi ngày giáo viên có trách nhiệm xem bảng tin 01 lần để cập nhật thông tin. Hàng tháng 01 phó hiệu trưởng, trưởng các đoàn thể, GVCN có trách nhiệm báo cáo trực tiếp công tác tháng, định hướng các giải pháp công tác tháng tiếp theo với hiệu trưởng thông qua họp giao ban.

PHẦN III: CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

1. Công tác lao động, xây dựng, sử dụng và bảo quản CSVC.

a) Nội dung:

Trang trí lớp học phù hợp với điều kiện thực tế của trường, đẹp, thân thiện có đủ trang thiết bị hiện đại phục vụ công tác dạy và học đạt hiệu quả.

Xây dựng kế hoạch và sử dụng có hiệu quả các phòng học bộ môn: Tiếng Anh, Tin học, Giáo dục nghệ thuật,...

Xây dựng được các góc học tập cho học sinh trong lớp, các sản phẩm học tập của học sinh được trưng bày...

Các phòng chức năng : Phòng làm việc của BGH, Phòng Y tế, Phòng Đội, Phòng kế toán, Thư viện - Thiết bị, Hội trường chính được trang bị đầy đủ thiết bị và cơ sở vật chất theo đúng quy định, có nội quy và thời khóa biểu cụ thể cho các khối lớp.

Các hệ thống công trình: Khu vực vệ sinh, nhà bảo vệ đảm bảo đúng quy định, làm tốt công tác vệ sinh môi trường, có đủ số lượng vòi nước sạch theo đúng quy định.

Hệ thống sân chơi: bằng phẳng đảm bảo an toàn cho HS vui chơi và học tập.

Hệ thống bồn hoa cây cảnh, cây bóng mát: Thường xuyên được chăm sóc, trồng nhiều loại hoa, cây cảnh để tạo cảnh quan xanh, sạch đẹp và phục vụ cho công tác dạy và học của học sinh trong các giờ học ngoại khóa, chính khóa về thiên nhiên, cây cối...

Có đủ hệ thống máy tính, nối mạng cho các phòng làm việc, quản lý, hành chính, thư viện, thiết bị, máy photo, Thông tin liên lạc, máy chiếu đa chức năng ...

Hệ thống điện, nước đủ điều kiện đáp ứng theo nhu cầu sinh hoạt hàng ngày của tập thể cán bộ, giáo viên và học sinh.

Các thiết bị được sử dụng thường xuyên phục vụ có hiệu quả cao nhất cho hoạt động dạy và học.

b) Chỉ tiêu:

100% lớp học được trang trí đảm bảo mỹ quan, có tác dụng giáo dục như: Trưng bày sản phẩm của em, nhịp cầu bè bạn, hội đồng tự quản, góc trưng bày bài viết chữ đẹp...

100% các lớp, các phòng chức năng có đủ thiết bị tối thiểu đáp ứng nhu cầu dạy-học.

Xây dựng, duy trì cơ sở vật chất nhà trường ngày càng khang trang, sạch đẹp, tiện nghi đáp ứng các tiêu chí về cơ sở vật chất của trường học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, đánh giá ngoài đạt cấp độ 3.

100% học sinh có ý thức sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất hiện có trong lớp học, ngoài sân trường và biết bảo vệ hoa, cây xanh.

100% giáo viên sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học, và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

100% CB, GV, HS tích cực lao động tổng vệ sinh trường lớp, chăm sóc bồn hoa cây cảnh 1 tuần/1 lần; Tổng vệ sinh lao động vào chiều thứ 5 hàng tuần.

c) Giải pháp:

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung CSVC, trang thiết bị dạy học trong dịp hè để chuẩn bị cho năm học mới..

Chỉ đạo giáo viên đăng ký mượn đồ dùng dạy học hàng tuần, thực hiện dạy có sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học.

Thường xuyên tuyên truyền quán triệt, nhắc nhở CBGVNV và HS về ý thức bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản, CSVC và trang thiết bị dạy học.

Ký hợp đồng với công ty cấp nước tỉnh Điện Biên để sử dụng nguồn nước sạch, đảm bảo vệ sinh, an toàn về sức khỏe cho HS.

Tăng cường công tác vệ sinh học đường, chú trọng công tác vệ sinh khu công trình vệ sinh đảm bảo sạch sẽ, thông thoáng, có hệ thống nước, xà phòng để rửa tay.

Ban lao động xây dựng kế hoạch và chỉ đạo kế hoạch sát với điều kiện thực tiễn của trường và phù hợp với lứa tuổi học sinh.

Kiểm tra thường xuyên và đột xuất việc khai thác sử dụng, bảo quản trang thiết bị, đồ dùng dạy học, các phòng chức năng.

Yêu cầu GVCN thống nhất với phụ huynh học sinh mua sắm các trang thiết bị tối thiểu cho lớp học (như khăn lau, chậu, chổi,...)

Liên đội đề ra qui định sắp xếp bàn ghế, CSVC và vệ sinh trong mỗi lớp học, đội sao đỏ kiểm tra hàng ngày để đánh giá vào thi đua hàng tuần.

Thiết bị bàn giao cụ thể các trang thiết bị cho GV bộ môn trong phòng thí nghiệm thực hành đảm bảo sử dụng có hiệu quả, lâu dài.

BGH Thường xuyên kiểm tra việc sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học của giáo viên để có điều chỉnh bổ sung và đề ra các biện pháp kịp thời trong quản lý, sử dụng trang thiết bị dạy học.

Tham mưu với các cấp quản lý, tận dụng mọi nguồn vốn mua sắm trang thiết bị.

Khuyến khích GV và HS tự làm đồ dùng dạy học. Tổ chức Hội thi làm đồ dùng dạy học, đồ chơi cấp trường theo hướng gọn nhẹ, tức kiệm, hiệu quả.

Giao CSVC ở các lớp cho GVCN và lớp quản lý ngay từ đầu tháng 8 và đến cuối năm học các lớp bàn giao lại CSVC cho nhà trường (có sổ bàn giao cụ thể). Đề ra quy định trong việc bảo quản cơ sở vật chất và tuyên truyền đến mọi CBGV và học sinh biết để thực hiện. Bảo vệ nhà trường có trách nhiệm sửa chữa nhỏ (nếu hư hỏng) như bàn ghế, điện sáng, chăm sóc cây cảnh.

Tăng cường công tác xã hội hoá giáo dục, huy động sự đóng góp của dân để phục vụ cho dạy và học.

2. Công tác xã hội hoá giáo dục, công tác khuyến học, hoạt động Hội cha mẹ HS.

a) Nội dung:

Duy trì mối quan hệ thường xuyên với Đảng ủy chính quyền địa phương, các đoàn thể để làm tốt việc huy động học sinh ra lớp, duy trì số lượng nâng cao chất lượng, trong việc xây dựng CSVC trường lớp.

Công tác vận động tài trợ của doanh nghiệp, cá nhân để tổ chức tốt các hoạt động học tập, phong trào, các cuộc thi và khen thưởng cho học sinh; bổ sung cơ sở vật chất và cải tạo cảnh quan môi trường.

Tranh thủ sự ủng hộ của các đơn vị doanh nghiệp các cá nhân ủng hộ, đồng thời việc quản lý chi tiêu phải đúng nguyên tắc tài chính kế toán công khai minh bạch chống các biểu hiện tiêu cực lãng phí ...

Ban đại diện CMHS trường thực hiện nghiêm túc Điều lệ quy định; nghị quyết ban đại diện CMHS đề ra trong năm học 2024 – 2025. Thực hiện theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 về ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Phối hợp với nhà trường tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật,

chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh; bồi dưỡng, khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác.

Xây dựng quỹ khuyến học của nhà trường và sử dụng quỹ khuyến học đúng mục đích, chủ yếu trong việc khen thưởng những tập thể và cá nhân có thành tích trong học tập.

Phát động phong trào thi đua dạy tốt học tốt trong cả năm, phát hiện những HS có năng khiếu ở các môn học, tạo điều kiện bồi dưỡng rèn luyện để tham gia dự thi các cấp. Khen thưởng động viên HS có thành tích trong học tập, trong giáo dục thể chất. Phát động PT giúp đỡ bạn nghèo vượt khó học tốt.

b) Chỉ tiêu:

Có 1 chi hội khuyến học học sinh với 799 hội viên.

Một chi hội khuyến học của Cán bộ, giáo viên, nhân viên với 47 hội viên.

100% các chi hội hoạt động có hiệu quả thúc đẩy phong trào dạy học của nhà trường đạt kết quả cao nhất.

Nhà trường có 01 ban đại diện CMHS của trường và 100% các lớp có ban đại diện CMHS của lớp.

Trên 90% cha mẹ HS tham dự Hội nghị CMHS đầu năm học ở từng lớp.

100% đại biểu CMHS các lớp tham dự Đại hội đại biểu CMHS năm học 2024 – 2025.

Xây dựng kế hoạch xã hội hóa giáo dục trong năm học. Thực hiện đúng quy trình theo văn bản hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Sở Giáo dục.

c) Giải pháp:

Tích cực tham mưu với Đảng ủy và chính quyền địa phương về công tác XHHGD.

Thực hiện nghiêm túc các Công văn của sở GD&ĐT, UBND, phòng về việc Hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục năm học 2024 – 2025. Công khai các khoản thu xã hội hóa, thu chi đúng mục đích, tránh lạm thu.

Kiện toàn BDDCMHS và hoạt động theo Điều lệ. Ban đại diện CMHS xây dựng kế hoạch hoạt động, thực hiện đúng các nhiệm vụ của Ban đại diện CMHS theo Điều lệ qui định.

Chỉ đạo mỗi năm họp Phụ huynh từ 2 – 3 lần, tạo mối quan hệ gắn kết – Thân thiện, sự đồng thuận của phụ huynh để cùng phối hợp làm tốt công tác giáo dục toàn diện.

Tổ chức đại hội phụ huynh lớp, trường ngay từ tháng thứ hai của năm học để kiện toàn cơ cấu tổ chức hội phụ huynh nhằm tạo điều kiện hỗ trợ cho mọi hoạt động của thầy và trò.

Giáo dục học sinh biết tham gia lao động tự phục vụ trong nhà trường chủ yếu là vệ sinh, sửa sang trường lớp, chăm sóc cây xanh, cây cảnh và cây bóng mát, nghĩa trang liệt sĩ ...

Vận động Phụ huynh học sinh và các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp ủng hộ nhà trường về các nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Tuyên truyền cho chính quyền, nhân dân địa phương, phụ huynh của trường nhận thức đúng đắn về chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đổi mới về phương pháp giảng dạy của GV và đổi mới về phương pháp học tập của học sinh. Học sinh không thụ động nghe giảng, học sinh được tự mình học tập, sáng tạo, tự mình chiếm lĩnh kiến thức bằng các hình thức học: Học cá nhân, học nhóm đôi, nhóm lớn dưới sự hướng dẫn chỉ đạo hỗ trợ của giáo viên. Học sinh được học theo đúng trình độ nhận thức của mình...

Làm tốt công tác phối kết hợp ba môi trường giáo dục: gia đình, nhà trường và các đoàn thể trong và ngoài nhà trường giáo dục học sinh.

3. Công tác phòng chống thiên tai, hoả hoạn – Phòng, chống tai nạn thương tích, xây dựng trường học an toàn:

a) Nội dung:

Tiếp tục triển khai và thực hiện nghiêm túc các nội dung về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông theo Thông tư 18/2023/TT-BGDĐT.

Tổ chức học tốt, dạy tốt các chương trình chính khoá về giáo dục sức khỏe cho học sinh, quản lý học sinh tốt trong các hoạt động, đồ dùng dạy và học phải đảm bảo an toàn, tránh các vật dụng sắc nhọn...theo đúng quy định của môn học có lồng ghép.

Thường xuyên cải tạo môi trường học tập và sinh hoạt luôn chú ý đến đường đi, sân trường bằng phẳng, không trơn trượt.

Xây dựng kế hoạch phòng cháy, chữa cháy, có đầy đủ dụng cụ cho công tác PCCC.

Đảm bảo công tác phòng chống cháy nổ trong trường học, triển khai Luật phòng cháy và chữa cháy 2013 (sửa đổi bổ sung một số điều tại luật phòng cháy chữa cháy 2001); Nghị định 79/2014/NĐ-CP hướng dẫn Luật PCCC và Luật PCCC sửa đổi; Thông tư 66/2014/TT-BCA hướng dẫn Nghị định 79/2014/NĐ-CP; Thông tư 36/2018/TT-BCA sửa đổi Thông tư 66/2014/TT-BCA; Nghị định 167/2013/NĐ-CP xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC.

Triển khai thực hiện tốt việc phòng chống tai nạn, thương tích theo quy định tại Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; phòng chống đuối nước; phòng chống xâm hại trẻ em, bạo lực học đường; phòng chống tác hại của thuốc lá trong trường học.

Giáo dục HS biết phòng tránh thiên tai: Sấm sét, mưa to gió lớn không ra ngoài đường.

Giáo dục HS biết phòng tránh hỏa hoạn: Không sử dụng diêm, bật lửa vào những việc không có ích và gây nguy hiểm cho bản thân, mọi người xung quanh, không mang các đồ sắc nhọn tới trường.

b) Chỉ tiêu:

100% học sinh được đảm bảo an toàn tính mạng, không có tai nạn thương tích xảy ra trong trường.

100% CBGVNV và học sinh trong trường được tuyên truyền phổ biến xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích, công tác phòng cháy chữa cháy, thiên tai hỏa hoạn một cách cụ thể có hiệu quả.

100% CBGVNV và học sinh có ý thức và kỹ năng phòng chống thiên tai, hỏa hoạn.

100% CBGVNV trong nhà trường được cung cấp những kiến thức cơ bản về yếu tố, nguy cơ và cách phòng chống tai nạn thương tích, phòng cháy chữa cháy, thiên tai hỏa hoạn, có phương án phòng cháy chữa cháy, sơ cấp cứu thông thường nhằm đảm bảo xử lý ngay và kịp thời khi có tai nạn hoặc thiên tai hỏa hoạn xảy ra.

Trường đạt tiêu chuẩn trường học an toàn

c) Giải pháp:

Làm tốt công tác tham mưu với Đảng ủy chính quyền địa phương, với cấp trên trong việc đầu tư kinh phí để xây dựng tôn tạo trường lớp đáp ứng được yêu cầu của công tác giảng dạy và học tập.

Thành lập ban phòng cháy, chữa cháy cấp trường và tổ chức tập huấn công tác phòng cháy, chữa cháy cho giáo viên, có phương án cứu hộ, cứu nạn trong năm.

Xây dựng nội quy về công tác phòng cháy, chữa cháy cụ thể rõ ràng và có đầy đủ phương tiện trang thiết bị phục vụ cho công tác phòng cháy chữa cháy.

Thành lập ban chỉ đạo và xây dựng kế hoạch xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích trong trường.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục thường xuyên, liên tục thông qua các buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp, sinh hoạt Đoàn, Đội, bảng tin... nhằm nâng cao nhận thức trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về công tác an toàn học đường.

Xây dựng và tổ chức diễn tập phương án thoát hiểm đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh khi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn... Xử lý nhanh chóng, kịp thời, đúng quy định khi có tai nạn thương tích.

Giáo dục học sinh ý thức bảo vệ của công, giữ gìn môi trường xanh-sạch-đẹp. Xây dựng kế hoạch lao động ngoại khóa phù hợp, vừa sức với học sinh, chỉ đạo lao động theo kế hoạch, đảm bảo an toàn trong lao động.

XD mô hình sân trường thân thiện theo hướng mô hình sân trường thân thiện, xanh, sạch, đẹp và an toàn. Thường xuyên kiểm tra thiết bị đồ chơi dụng cụ ngoài trời, bảo đảm an toàn học đường.

Hướng dẫn các lớp trang trí theo quy định, khoa học, hợp lý và hiệu quả, đảm bảo lớp học đủ chỗ ngồi, ánh sáng, bàn ghế, thiết bị, đồ dùng dạy học, giỏ hoa, cây cảnh, tủ sách truyện, góc học tập, góc thiên nhiên...tạo không khí lớp thoáng, có đủ ánh sáng, luôn ngăn nắp gọn gàng.

4. Kế hoạch tài chính, chính sách chế độ đối với CBGVNV và HS

a) Nội dung

Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về công tác tài chính.

Thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách chế độ cho Hộ nghèo, hộ cận nghèo, dân tộc. Chế độ chính sách cho CBGVNV và HS

b) Chỉ tiêu:

100% CBGVNV và HS được đảm bảo về mặt chế độ chính sách.

c) Giải pháp

Triển khai đầy đủ các văn bản về chế độ chính sách đối với CBGVNV và HS
Lên kế hoạch cụ thể chi tiết.

Giao cho các GVCN phụ trách các mảng việc có kiểm tra đôn đốc và nhắc nhở và hoàn thiện hồ sơ thủ tục cho HS.

Giao cho công đoàn giám sát việc thực hiện chế độ chính sách cho CBGVNV và HS.

5. Công tác thực hiện quy chế dân chủ trong trường học**a) Nội dung**

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ trong trường học theo Luật số 10/2022/QH15 của quốc hội về thực hiện dân chủ ở cơ sở và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của chính phủ về quy định chi tiết một số điều của luật thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Mở rộng dân chủ, phát huy quyền làm chủ đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò của các tổ chức trong nhà trường.

Thực hiện dân chủ trong nhà trường tuân theo pháp luật phải đi đôi với trách nhiệm và nghĩa vụ, dân chủ phải gắn liền với kỉ luật, kỉ cương của nhà trường.

Xử lý nghiêm minh những hành vi lợi dụng dân chủ, xâm phạm quyền tự do dân chủ, quyền của người khác làm ảnh hưởng đến uy tín và sự phát triển của nhà trường.

b) Chỉ tiêu:

100% CBGVNV, HS và CMHS nắm được các nguyên tắc thực hiện dân chủ trong nhà trường.

c) Giải pháp

Tổ chức phổ biến nội dung, kế hoạch và tinh thần chỉ đạo của các cấp quản lý, đồng thời xây dựng kế hoạch và triển khai Quy chế dân chủ của năm học, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh trong việc thực hiện. Từ đó có kế hoạch xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Quy chế dân chủ của Nhà trường trong năm học.

Quán triệt sâu sắc về thực hiện Quy chế dân chủ trong nhà trường tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy, trách nhiệm của Hiệu trưởng, vai trò giám sát kiểm tra của Hội đồng trường, Công đoàn, Ban thanh tra nhân dân, của cán bộ, viên chức và người lao động đối với các hoạt động của trường.

Tuyên truyền phổ biến Luật Thanh tra 2010, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng chống tham nhũng trong đơn vị.

Kiểm tra các hoạt động dạy học và các hoạt động khác của nhà trường thường xuyên, công khai, dân chủ.

Tổ chức giải quyết đơn thư khiếu kiện theo đúng trình tự, công bằng, đảm bảo thời gian.

Cập nhật, quán triệt đầy đủ, kịp thời văn bản chỉ đạo của cấp trên liên quan đến thực hiện Quy chế dân chủ, xây dựng kế hoạch hàng năm về việc thực hiện Quy chế dân chủ trong nhà trường.

Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, viên chức và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu của nhà trường. Góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức là công bộc của nhân dân, có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển nhà trường.

Phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiến hà, sách nhiễu trong trường học.

6. Công tác bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ an toàn, an ninh trật tự trường học:

a) Nội dung:

Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, quán triệt, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nội dung của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành đến toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên trong đơn vị

Đảm bảo công tác phòng chống cháy nổ trong trường học, triển khai Luật phòng cháy và chữa cháy 2013 (sửa đổi bổ sung một số điều tại luật phòng cháy chữa cháy 2001); Nghị định 79/2014/NĐ-CP hướng dẫn Luật PCCC và Luật PCCC sửa đổi; Thông tư 66/2014/TT-BCA hướng dẫn Nghị định 79/2014/NĐ-CP; Thông tư 36/2018/TT-BCA sửa đổi Thông tư 66/2014/TT-BCA; Nghị định 167/2013/NĐ-CP xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC.

Triển khai thực hiện tốt việc phòng chống tai nạn, thương tích theo quy định tại Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; phòng chống đuối nước; phòng chống xâm hại trẻ em, bạo lực học đường; phòng chống tác hại của thuốc lá trong trường học.

Xây dựng lực lượng bảo vệ chuyên trách và bán chuyên trách trong sạch, vững mạnh.

Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến giáo dục pháp luật cho học sinh vào các giờ sinh hoạt chào cờ đầu tuần, giờ sinh hoạt tập thể và lồng vào các chủ điểm tháng như An toàn giao thông, phòng chống tội phạm, phòng chống bạo lực học đường...

Tiếp tục phối hợp thực hiện tốt “Công trường em sạch đẹp, an toàn” và duy trì thường xuyên suốt năm học. Tiếp tục thực hiện băng rôn khẩu hiệu tuyên truyền trước cổng trường “Công trường em sạch đẹp, an toàn”.

BCH Đoàn trường làm nòng cốt cùng với Liên đội thực hiện các nhiệm vụ: Triển khai giữ gìn trật tự an ninh trong khuôn viên nhà trường (vào giờ ra chơi, ra về). Hướng dẫn học sinh tan học từ cổng trường di chuyển sát lề đường để ra về hai hướng, tránh ùn tắc giao thông trước cổng trường. Hướng dẫn cha mẹ học sinh để xe trên hè phố và hai bên cổng trường, không để xe hoặc dừng xe ngay trước cổng trường hoặc giữa lòng đường.

Tổ chức tốt công tác trực bảo vệ 24/24 giờ nhằm đảm bảo an ninh, trật tự trường học và sẵn sàng phối hợp xử lý khi có vụ việc xảy ra liên quan đến nhà trường.

b) Chỉ tiêu:

100% CBGVNV được tuyên truyền, quán triệt và thực hiện nghiêm túc Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018, Nghị định số 26/2020/NĐ-CP, ngày 28-02-2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ

BMNN; Thông tư số 24/2020/TT-BCA, ngày 10-3-2020 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ BMNN; Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 10/6/2020 của Chính phủ ban hành Danh mục bảo vệ BMNN thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 2322/QĐ-SGDĐT ngày 10/8/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế bảo vệ BMNN ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên.

100% CBGVNV và các em học sinh phấn đấu thực hiện tốt các quy định về an toàn trường học đảm bảo tốt an ninh, trật tự cơ quan trường góp phần đảm bảo tốt an ninh, trật tự trên địa bàn dân cư trên địa bàn trường đóng.

Hàng năm, cấp ủy Đảng có Nghị quyết, Hiệu trưởng có kế hoạch về công tác bảo đảm an ninh, trật tự; có bản đăng ký phấn đấu đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”, có nội quy, quy chế bảo vệ nhà trường, bảo vệ chính trị nội bộ, quản lý giáo dục người học, phòng, chống cháy, nổ và 100% cán bộ, giáo viên, công nhân viên ký cam kết thực hiện các nội quy, quy chế và xây dựng nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” gắn với các phong trào thi đua.

c) Giải pháp:

Xây dựng và triển khai kế hoạch Bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh trật tự và triển khai thực hiện đến tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho CBGV trong các buổi họp hội đồng, họp chuyên môn, lồng ghép với các hoạt động của tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên trong những dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn.

Tăng cường công tác vận động cán bộ, giáo viên, công nhân viên tham gia có hiệu quả các hoạt động phòng ngừa và trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự trong trường học gắn với việc thực hiện cuộc vận động: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” kết hợp với các cuộc vận động: “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”, cuộc vận động: “Hai không” và cuộc vận động: “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” trong toàn cán bộ, giáo viên và học sinh.

Nâng cao ý thức đề cao cảnh giác trong học sinh, không để bọn xấu lôi kéo, lợi dụng. Kịp thời báo cáo cho thầy cô giáo, người lớn biết những người lạ mặt vào trường mà có hành vi, thái độ không rõ ràng, minh bạch.

Giáo dục học sinh có thái độ, hành vi ứng xử văn hoá, tôn trọng, lễ phép với thầy cô, nhân viên nhà trường và người lớn tuổi, đoàn kết giúp đỡ bạn, trung thực trong lời nói, việc làm. Có ý thức tự giác chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước; Quy chế, nội quy của trường học, luật giao thông đường bộ, không dùng chất kích thích như chích hút ma tuý, thuốc lá, uống rượu bia, không gây gổ đánh nhau, không la hét làm mất trật tự trong trường học, lớp học; không trộm cắp, không vi phạm pháp luật làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự nhà trường, có ý thức tốt trong việc bảo vệ tài sản cảnh quan môi trường.

7. Công tác bán trú

a) Nội dung:

Tổ chức quản lý học sinh bán trú theo quy định tại Thông tư số 27/2011/TT-BGDĐT ngày 27/6/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế công tác học

sinh, sinh viên nội trú tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Xây dựng tốt nề nếp ăn, ngủ tại trường cho học sinh. Thực hiện nghiêm túc theo văn bản số 621/PGDDĐT ngày 29/9/2017 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ về việc tiếp tục triển khai thực hiện bếp ăn tập thể và công tác bán trú năm học.

Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, chất lượng bữa ăn, bảo đảm sức khỏe học sinh, nâng cao chất lượng công tác quản lý và chỉ đạo bán trú.

Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ chăm sóc bán trú.

Thực hiện nghiêm túc quy trình bán trú theo quy định.

b) Chỉ tiêu:

100% Học sinh thực hiện tốt quy định của Ban quản lý bán trú và nề nếp ăn, ngủ tại trường.

100% xuất ăn của học sinh đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo đảm về chất và về lượng.

100% các nguồn thực phẩm có giấy phép kinh doanh và chứng nhận vệ sinh ATTP.

Thực hiện nghiêm túc quy trình bếp ăn một chiều theo quy định.

c) Giải pháp:

Phân công trong ban giám hiệu 01 đồng chí Hiệu phó phụ trách, công tác bán trú của trường, xây dựng được kế hoạch hoạt động trong năm cụ thể, chỉ đạo chặt chẽ mọi hoạt động của công tác bán trú... Thường xuyên kiểm tra đôn đốc nhắc nhở kịp thời đối với giao viên và học sinh.

Tổ chức tập huấn an toàn thực phẩm cho ban quản lý bán trú và tổ phục vụ bếp ăn bán trú. Giáo dục ý thức vệ sinh môi trường, nguồn nước sạch, rửa tay bằng xà phòng đúng cách, phòng tránh dịch bệnh tới 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc việc lưu mẫu thức ăn, công khai hóa việc thu chi, và thực đơn trong ngày.

Ban kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm kiểm tra thường xuyên và đột xuất quy trình tổ chức bếp ăn bán trú, vệ sinh an toàn thực, định mức ăn hàng ngày của học sinh.

8. Các hoạt động của cán bộ, công chức và các đoàn thể trong trường

8.1. Hoạt động của Công đoàn, đoàn thanh niên, đội:

a) Nội dung

*** Công đoàn:**

Xây dựng kế hoạch hoạt động công đoàn.

Xây dựng quy chế phối hợp với các tổ chức trong trường để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn, chăm lo đời sống tinh thần, vật chất cho CBGVNV trong đơn vị. Động viên mọi người thi đua thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Tổ chức tốt các phong trào của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Xây dựng khối đoàn kết nội bộ cơ quan.

Chỉ đạo Ban TTrND thực hiện tốt nhiệm vụ thanh tra trường học. Thanh tra việc thực hiện nội qui, quy chế chuyên môn của mỗi cán bộ, giáo viên trong nhà trường. Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên...

Chuẩn bị các văn bản báo cáo công đoàn giáo dục thành phố và báo cáo cho cấp uỷ việc thực hiện kế hoạch.

Đánh giá, phân loại CĐV hàng kỳ và hàng năm.

*** Đoàn thanh niên:**

Xây dựng kế hoạch hoạt động của đoàn thanh niên.

Chịu trách nhiệm trước Chi bộ về công tác thanh niên trường học; nề nếp nhà trường. Có kế hoạch kết nạp đoàn viên mới, giới thiệu những đoàn viên ưu tú cho Đảng, phối hợp với BGH đảm bảo an ninh trường học: Phòng cháy chữa cháy, phòng chống bão lũ, ATGT...

Phối hợp với BGH, hội phụ huynh và các tổ chức trong trường làm tốt công tác giáo dục đạo đức cho học sinh.

Chuẩn bị các văn bản báo cáo đoàn phường Thanh Trường và báo cáo cấp uỷ hàng tháng.

Xây dựng tổ chức Đoàn vững mạnh hàng năm.

b) Chỉ tiêu

100% công đoàn viên thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị. Đảm bảo ngày giờ công, thực hiện tốt về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, các chủ trương, đường lối, chính sách của đảng và Nhà nước. Xây dựng tập thể luôn đoàn kết, thương yêu nhau, giúp nhau cùng tiến bộ.

Phân đấu 100% công đoàn viên đạt: Đoàn viên CĐXS, tập thể đạt CĐCS vững mạnh đề nghị Liên đoàn lao động tỉnh tặng bằng khen.

100% đoàn viên thanh niên tham gia thực hiện tốt các nhiệm vụ của Thành đoàn.

c) Giải pháp

Thường xuyên quan tâm công tác phát triển đoàn viên, luôn tập hợp thu hút CBVC lao động vào trong tổ chức Công đoàn.

Đảm bảo sinh hoạt thường kỳ, thực hiện công tác và phân công đoàn viên giúp đỡ lẫn nhau, làm tốt công tác thăm hỏi, động viên khi đoàn viên có việc ốm, đau, hiếu, hi.

Xây dựng các quy chế để chi tiêu cho phù hợp, phân bổ kinh phí hợp lý cho các hoạt động phong trào.

Các hoạt động phong trào cần phải được xây dựng kế hoạch thực hiện một cách chi tiết về thời gian, điều kiện vật chất và người thực hiện...

Tranh thủ sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng, sự giúp đỡ tạo điều kiện của lãnh đạo cơ quan, sự hướng dẫn của Công đoàn cấp trên, sự ủng hộ của đoàn viên cơ sở để thực hiện nhiệm vụ.

Làm tốt chức năng nhiệm vụ Công đoàn theo pháp luật quy định. Xây dựng mối quan hệ hài hoà với cơ quan chuyên môn và người lao động. Đảm bảo cho CĐCS phát triển và đảm bảo quyền và lợi ích người lao động, coi trọng công tác đền ơn, đáp nghĩa.

Quán triệt tư tưởng chỉ đạo của chi bộ, BGH nhà trường tới toàn thể đoàn viên trong chi đoàn.

Phát huy vai trò nòng cốt, xung kích của Đoàn TNCSHCM trong các hoạt động của nhà trường.

Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường để nâng cao chuyên môn, tổ chức tốt các HĐNGLL, Quản lý và chăm sóc HS.

* **Đội TNTPHCM**

a) Chỉ tiêu:

- Liên đội đạt: Liên Đội vững mạnh
- Số chi đội vững mạnh: 15/15 chi đội đạt 100%.
- Số Tập thể Sao nhi đồng Xuất sắc: 9/9 đạt 100%
- Số HS đạt danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ: 99% trở lên.
- Chỉ tiêu kết nạp đội viên: 103/103 HS khối 3 được kết nạp vào Đội đạt 100%.
- Thực hiện theo chủ đề của năm học: Thiếu nhi Việt Nam chăm ngoan học tốt, tiếp bước cha anh.

b) Nội dung:

- Cùng với phong trào thi đua của nhà trường, Liên đội tổ chức tốt phong trào thi đua, xuyên suốt trong năm học theo kế hoạch của Hội đồng đội thành phố:

+ Triển khai thực hiện phong trào “Thiếu nhi Việt Nam thi đua làm theo 5 điều Bác Hồ dạy”.

+ Công tác xây dựng Đội: Công tác nhi đồng; công tác đội viên; công tác xây dựng liên đội, chi đội; công tác thiếu nhi trên địa bàn dân cư; công tác xây dựng Ban chỉ huy Đội; công tác xây dựng đội ngũ cán bộ phụ trách thiếu nhi.

+ Công tác bảo vệ, chăm sóc thiếu niên, nhi đồng, đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em.

- Tổ chức Đại hội Chi đội, Liên đội để kiện toàn các Ban chỉ huy Chi – Liên đội và Sao nhi đồng trong tháng 9, đi vào hoạt động ngay.

- Tổng phụ trách đội kết hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm các lớp, chỉ đạo sát sao Ban chỉ huy Liên Đội để hoạt động có hiệu quả. Tổng phụ trách Đội đánh giá hoạt động Đội hàng tuần - tháng - kỳ một cách nghiêm túc, công khai công tác thi đua ở bảng tin của nhà trường.

- Tổ chức các chuyên hiệu

Chuyên hiệu “Khéo tay hay làm”

Chuyên hiệu “Chăm học”

Chuyên hiệu “Nghệ sĩ nhỏ tuổi”

Chuyên hiệu “Nghỉ thức”

- Chỉ đạo theo điều lệ Đội – Theo định hướng của Thành đoàn và các chương trình đã phát động thi đua trong năm giao cho TPTĐ lên kế hoạch hoạt động của Đội hàng tháng để phê duyệt cho thực hiện.

- Duy trì nề nếp hoạt động Đội, sinh hoạt sao nhi đồng. Tổ chức tổ các hoạt động thể dục vệ sinh, ca múa hát tập thể, các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu truyền thống của đội, truyền thống lịch sử của dân tộc.

- Phát động quyên góp đồ dùng học tập, quần áo, sách vở, phương tiện đến trường cho thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn.
- Làm tốt công tác Trần Quốc Toản và các phong trào kế hoạch nhỏ.
- Tổ chức hội thi tiếng hát học sinh, thi bơi, Hội khỏe có hiệu quả.

8.2. Văn thư – Phục vụ

a) Nội dung:

*** Văn thư:**

Quản lý học bạ, sổ điểm, các loại văn bản.

Quản lý công văn đi, công văn đến.

Quản lý dấu, đóng dấu các loại công văn đi.

Lưu công văn đi và đến, chuyển toàn bộ công văn đến cho Hiệu trưởng xử lý.

Sắp xếp, lưu trữ các loại hồ sơ.

Thực hiện ghi chép đầy đủ các nội dung trong sổ đăng bộ theo quy định.

Điều hành máy photocopy của nhà trường

*** Phục vụ:**

Phục vụ nước uống cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên và trong các cuộc họp lãnh đạo, họp Hội đồng tư vấn, Hội đồng nhà trường.

Quét dọn hàng ngày các phòng ban giám hiệu, chăm sóc chậu hoa, cây cảnh trước cửa phòng Ban giám hiệu, chuyên công văn đi.

Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

b) Chỉ tiêu:

100% các công văn đi, đến được cập nhật đầy đủ, kịp thời đúng yêu cầu của công tác văn thư.

Thực hiện thống kê báo cáo đúng quy định, xử lý công văn kịp thời.

c) Giải pháp:

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và công nghệ số trong công tác văn thư lưu trữ.

Tăng cường công tác quản lý, sử dụng con dấu của các đơn vị, đảm bảo thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 58/2001/NĐ-CP ngày 24/8/2001 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu.

Thực hiện đúng trình tự quản lý văn bản đi và văn bản đến theo quy định tại Thông tư số 07/2012/TT-BNV ngày 22/11/2012 của Bộ Nội vụ về việc quản lý văn bản, lập hồ sơ và lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan.

Cán bộ văn thư phải thường xuyên tự học tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn.

8.3. Thư viện – Thiết bị và đồ dùng dạy học

a) Nội dung:

Sắp xếp sách, thiết bị ngăn nắp khoa học theo danh mục để dễ tìm. Rèn luyện học sinh có thói quen và yêu thích đến thư viện, xây dựng văn hóa đọc (bằng nhiều hình thức phong phú). Tổ chức hiệu quả tiết đọc cho học sinh.

Cán bộ Thư viện - Thiết bị lập kế hoạch năm, tháng theo hướng dẫn. Theo dõi việc sử dụng sách giáo khoa của học sinh. Giới thiệu sách đến CBGVNV và HS.

Lập kế hoạch mua sắm sách, tư liệu, thiết bị giảng dạy hàng năm theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông. Cập nhật sách, báo, thiết bị đầy đủ.

Phòng thư viện luôn sạch sẽ, thu hút CBGVNV và HS.

Theo dõi mượn đồ dùng dạy học của GV và mượn đọc sách của học sinh. Có kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng đồ dùng thiết bị dạy học.

Xây dựng được tủ sách truyện, tủ sách pháp luật có nội dung phong phú.

Báo cáo sơ, tổng kết đúng quy định.

b) Chỉ tiêu:

100% giáo viên, học sinh có đủ SGK, thiết bị đồ dùng dạy, học.

100% các phòng chức năng được sử dụng hiệu quả.

100% học sinh được tham gia đọc sách tại thư viện nhà trường.

Duy trì và nâng cao các tiêu chí của Thư viện Tiên tiến.

c) Giải pháp:

Tuyên truyền cho GV, HS, Phụ huynh tham gia quyên góp ủng hộ SGK, sách truyện hàng năm, phát động phong trào tự làm đồ dùng để tăng cường đồ dùng dạy học.

Cán bộ phụ trách thư viện nghiên cứu xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm học, lập sổ theo dõi mượn trả SGK, thiết bị đồ dùng dạy học, có nhật kí hàng ngày, hàng tuần, tháng...

Tổ chức quản lí, sử dụng và khai thác triệt để nguồn tài nguyên hiện có.

Sắp xếp sách theo danh mục, thành lập các loại sổ và có kế hoạch theo dõi cụ thể.

Tuyên truyền lợi ích của việc đọc sách, phát động phong trào đọc sách và triển khai sâu rộng trong toàn trường.

Phối kết hợp với các tổ chức trong nhà trường xây dựng thành công thư viện đạt chuẩn trong năm học.

Thường xuyên kiểm tra việc sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học, máy chiếu của giáo viên và hoạt động của các phòng chức năng.

8.4. Y tế học đường

a) Nội dung:

Tuyên truyền, vận động GV tham gia BHYT, BHTN.

Thực hiện chăm sóc sức khỏe cho học sinh: sơ cấp cứu ban đầu, khám và xử lý các bệnh thông thường, theo dõi khám sức khỏe định kì.

Tổ chức tuyên truyền và hướng dẫn học sinh cách vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường và biết phòng chống các bệnh tật xảy ra trong lứa tuổi học đường.

Tổ chức truyền thông về công tác phòng chống các dịch bệnh.

Thực hiện tốt vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường.

b) Chỉ tiêu :

100% HS thực hiện BHYT bắt buộc (theo Luật Y tế)

100% học sinh được chăm sóc và khám sức khỏe định kỳ.

100% học sinh được tuyên truyền về phòng tránh dịch bệnh và phòng tránh tai nạn thương tích.

c) Giải pháp:

Vận động học sinh tham gia BHYT, BHTN qua việc tuyên truyền lợi ích của bảo hiểm.

Tuyên truyền, giáo dục cho học sinh ý thức rửa tay sạch bằng xà phòng theo đúng quy trình để phòng chống bệnh tật.

Thường xuyên cập nhật thông tin trên mọi phương tiện về diễn biến một số dịch bệnh trên thế giới, trong nước cũng như tại địa phương để kịp thời có kế hoạch, biện pháp phòng ngừa.

Kết hợp với Đoàn, Đội đảm bảo vệ sinh môi trường luôn sạch và thoáng mát.

Phối hợp với trạm y tế phường thực hiện tốt các chương trình y tế dưới sự chỉ đạo của Trung tâm y tế thành phố và phòng GD&ĐT.

Xây dựng tủ thuốc, trang thiết bị vật tư để phục vụ tốt cho việc khám chữa bệnh trong nhà trường.

Tuyên truyền về công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích: Hướng dẫn học sinh thực hiện tốt các quy định khi tham gia giao thông, không chơi những trò chơi nguy hiểm, không trèo cây, không đánh nhau, không sờ vào các vật dẫn điện,... Vận động học sinh học bơi để tránh tai nạn đuối nước.

Tổ chức các hoạt động sinh hoạt vui chơi lành mạnh để thu hút học sinh, tránh cho các em tham gia vào những trò chơi không an toàn, không lành mạnh.

8.5. Tài chính - Kế toán

a) Nội dung:

Xây dựng dự toán, cân đối kinh phí, lập hồ sơ tài chính (sổ theo dõi, chứng từ thu, chi), báo cáo quyết toán các nguồn thu, chi trong và ngoài ngân sách theo hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền để đảm bảo phục vụ cho các hoạt động của nhà trường.

Tham mưu cho Hiệu trưởng quản lý thu chi đúng chế độ, đảm bảo nguyên tắc tài chính. Chỉ được phép chi khi nội dung công việc đã có dự toán và được Hiệu trưởng duyệt chi.

Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Chịu trách nhiệm quản lý, lưu trữ toàn bộ hồ sơ tài chính.

Báo cáo tăng, giảm biên chế nhân sự theo qui định.

Thực hiện chế độ công khai tài chính theo quy định.

Cập nhật sổ quản lý tài chính, tài sản nhà trường.

Lập kế hoạch chi tiêu nội bộ hàng năm.

Cùng thực hiện những nhiệm vụ khác được giao.

* Thủ quỹ

Thu, nhận tiền trong và ngoài ngân sách được cấp hoặc được thu kịp thời, an toàn các nguồn quỹ. Cấp phát kinh phí khi có phiếu chi lệnh chi của chủ tài khoản (phiếu chi đã có chữ ký của chủ tài khoản và kế toán).

Có đủ hồ sơ, sổ sách theo dõi thu, chi và cập nhật kịp thời đúng nguyên tắc tài chính. Hàng tuần, tháng đối chiếu sổ quỹ với kế toán, hàng quý tổng hợp kinh phí thu chi để đối chiếu sổ quỹ và kiểm tra quỹ tiền mặt để báo cáo với chủ tài khoản và thông báo công khai kinh phí sử dụng.

Chịu sự kiểm tra của Hiệu trưởng và cung cấp đầy đủ thông tin với Ban thanh tra nhân dân. Khi có đoàn thanh tra làm việc, có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu.

b) Chỉ tiêu:

100% CBGVNV và HS được đảm bảo đầy đủ kịp thời mọi chế độ chính sách theo quy định hiện hành.

100% các nội dung thu chi đúng nguyên tắc, đảm bảo không bị truy thu, xuất toán.

c) Giải pháp:

Mở đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định, cập nhật thường xuyên, đầy đủ, chính xác.

Thực hiện đúng quy trình thu chi quản lý quỹ tiền mặt.

Quản lý tài chính đúng luật, công khai, minh bạch.

Thực hiện tốt quy chế tự kiểm tra tài chính, kế toán tại đơn vị.

8.6. Bảo vệ an ninh trật tự trường học

a) Nội dung:

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có kế hoạch phối hợp giữa nhà trường – chính quyền địa phương – gia đình người học trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học và quản lý, giáo dục người học. Có mô hình dự phòng, tự quản, tự bảo vệ về an ninh, trật tự trong nhà trường.

Không để xảy ra các hoạt động gây rối, biểu tình, lập các hội, nhóm, tuyên truyền phát triển đạo, khiêu khích và tụ tập đông người trái với quy định của pháp luật; không để xảy ra tội phạm bạo lực học đường, không có cán bộ, giáo viên, nhân viên, người học phạm tội hoặc mắc tệ nạn xã hội, không để xảy ra cháy, nổ, tai nạn lao động nghiêm trọng.

Xây dựng lực lượng bảo vệ chuyên trách và bán chuyên trách trong sạch, vững mạnh.

Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến giáo dục pháp luật cho học sinh vào các giờ sinh hoạt chào cờ đầu tuần, giờ sinh hoạt tập thể và lồng vào các chủ điểm tháng như An toàn giao thông, phòng chống tội phạm, phòng chống bạo lực học đường...

Tiếp tục phối hợp thực hiện tốt “Cổng trường em sạch đẹp, an toàn” và duy trì thường xuyên suốt năm học. Tiếp tục thực hiện băng rôn khẩu hiệu tuyên truyền trước cổng trường “Cổng trường em sạch đẹp, an toàn”.

BCH Đoàn trường làm nòng cốt cùng với Liên đội thực hiện các nhiệm vụ: Triển khai giữ gìn trật tự an ninh trong khuôn viên nhà trường (vào giờ ra chơi, ra về). Hướng dẫn học sinh tan học từ cổng trường di chuyển sát lề đường để ra về hai hướng, tránh ùn tắc giao thông trước cổng trường. Hướng dẫn cha mẹ học sinh để xe trên hè phố và hai bên cổng trường, không để xe hoặc dừng xe ngay trước cổng trường hoặc giữa lòng đường.

Tổ chức tốt công tác trực bảo vệ 8h/24 giờ nhằm đảm bảo an ninh, trật tự trường học và sẵn sàng phối hợp xử lý khi có vụ việc xảy ra liên quan đến nhà trường.

b) Chỉ tiêu:

Phấn đấu đảm bảo tốt an ninh, trật tự tại địa bàn dân cư, cơ quan trường học tạo hiệu quả thiết thực trong việc giữ gìn an ninh, trật tự tại nhà trường và chung quanh địa bàn dân cư.

Hàng năm, cấp ủy Đảng có Nghị quyết, Hiệu trưởng có kế hoạch về công tác bảo đảm an ninh, trật tự; có bản đăng ký phấn đấu đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”, có nội quy, quy chế bảo vệ nhà trường, bảo vệ chính trị nội bộ, quản lý giáo dục người học, phòng, chống cháy, nổ và 100% cán bộ, giáo viên, công nhân viên ký cam kết thực hiện các nội quy, quy chế và xây dựng nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” gắn với các phong trào thi đua.

c) Giải pháp

Xây dựng và triển khai kế hoạch Bảo vệ an ninh trật tự và triển khai thực hiện đến tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho CBGV trong các buổi họp hội đồng, họp chuyên môn, lồng ghép với các hoạt động của tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên trong những dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn.

Tăng cường công tác vận động cán bộ, giáo viên, công nhân viên tham gia có hiệu quả các hoạt động phòng ngừa và trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự trong trường học gắn với việc thực hiện cuộc vận động: “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” kết hợp với các cuộc vận động: “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”, cuộc vận động: “Hai không” và cuộc vận động: “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” trong toàn cán bộ, giáo viên và học sinh.

Nâng cao ý thức đề cao cảnh giác trong học sinh, không để bọn xấu lôi kéo, lợi dụng. Kịp thời báo cáo cho thầy cô giáo, người lớn biết những người lạ mặt vào trường mà có hành vi, thái độ không rõ ràng, minh bạch.

Giáo dục học sinh có thái độ, hành vi ứng xử văn hoá, tôn trọng, lễ phép với thầy cô, nhân viên nhà trường và người lớn tuổi, đoàn kết giúp đỡ bạn, trung thực trong lời nói, việc làm. Có ý thức tự giác chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước; Quy chế, nội quy của trường học, luật giao thông đường bộ, không dùng chất kích thích như chích hút ma tuý, thuốc lá, uống rượu bia, không gây gổ đánh nhau, không la hét làm mất trật tự trong trường học, lớp học; không trộm cắp, không vi phạm pháp luật làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự nhà trường, có ý thức tốt trong việc bảo vệ tài sản cảnh quan môi trường.

8.7. Công tác quản lý chỉ đạo của ban giám hiệu:

Tăng cường hiệu lực quản lý, đổi mới công tác quản lý theo xu hướng tự chủ và tự chịu trách nhiệm. Từ đó nâng cao vai trò của từng CBQL. Xây dựng cơ quan thực sự: Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm. Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp quản lý, sự đồng tình ủng hộ của các cấp chính quyền, không được gây phiền hà, sách nhiễu làm mất lòng tin của tới lãnh đạo nhà trường, phải tận tình phục vụ nhu cầu chính đáng của người lao động và cán bộ giáo viên.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, nội dung kiểm tra, thời gian kiểm tra cụ thể. Xây dựng đội ngũ các bộ mảng lưới chuyên môn gồm các đồng chí giáo viên có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và là các đồng chí giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi các cấp.

Ban giám hiệu và tổ trưởng chuyên môn tăng cường việc dự giờ, thăm lớp, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra toàn diện đối với từng giáo viên. Hướng dẫn cụ thể, giám sát chặt chẽ việc thực hiện qui chế chuyên môn; qui chế kiểm tra, đánh giá học sinh; qui chế thi.

Phối hợp thực hiện nhiều hình thức kiểm tra: kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra có thường xuyên và kiểm tra đột xuất.

Thực hiện nghiêm túc qui trình kiểm tra đánh giá chính xác việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục của nhà trường và của từng cán bộ giáo viên để từ đó tìm ra các biện pháp quản lý, chỉ đạo chuyên môn có hiệu quả.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

I. Trách nhiệm của Ban giám hiệu

Xây dựng kế hoạch chỉ đạo các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục và chất lượng giáo dục.

Quản lý hành chính, quản lý GV, HS; quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn tài chính.

Đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên theo qui định.

II. Trách nhiệm của các tổ chuyên môn và các bộ phận nhà trường

Xây dựng kế hoạch chung của tổ theo tuần, tháng, năm học nhằm phục vụ cho việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục.

Tham gia đánh giá xếp loại GV theo Chuẩn nghề nghiệp GVTH, GVTHCS.

Kết hợp với nhà trường chỉ đạo các thành viên trong tổ cùng thực hiện.

III. Trách nhiệm của giáo viên, nhân viên

Giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học, soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh, chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất danh dự, uy tín của nhà giáo.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, tham gia các hoạt động chuyên môn.

IV. Trách nhiệm của học sinh

Thực hiện đầy đủ và có kết quả hoạt động học tập; chấp hành tốt nội qui của nhà trường; đi học đều đúng giờ, giữ gìn sách vở và đồ dùng học tập.

Hiếu thảo với cha mẹ, ông bà; kính trọng lễ phép với thầy giáo, cô giáo, nhân viên và người lớn tuổi; đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ bạn bè, người khuyết tật và người có hoàn cảnh khó khăn.

Rèn luyện thân thể, giữ vệ sinh cá nhân.

Tham gia các hoạt động tập thể trong và ngoài lớp học; giữ gìn bảo vệ tài sản nơi công cộng; tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, thực hiện trật tự ATGT.

V. Trách nhiệm của phụ huynh và Ban Đại diện cha mẹ học sinh

Thi Olympic Lớp 4,5, 6,7,8								x				BGH, GV
TA, Toán, vật lý trên Internet	x	x	x	x	x	x	x					Tổ KHXH, Tổ KHXH GV TA, toán, vật lý
Thi HSG cấp TP												
Văn Hóa lớp 9		x										BGH, GV ôn
Thi HSG cấp tỉnh												
Văn Hóa lớp 9				x								BGH, GV ôn
Kiểm tra khảo sát các lớp	x		x					x				
Kiểm tra định kỳ	x	x	x	x	x	x	x	x	x			BGH, TTCM, GV
Kiểm tra cuối kỳ			x	x				x	x			BGH, HĐCT, CT
Thi TS vào 10										x		
Giải thể thao												BGH, TPTĐ, GV và HS
Cấp trường			x									BGH, GV, HS
Bóng đá Cấp TP				x								BGH, GV, HS
Bơi Cấp TP									x			
Kiểm tra nội bộ												Tổ Nghiệp vụ
Xây dựng KH	x											Hiệu trưởng
Kiểm tra Chuyên đề	x	x	x	x	x	x	x	x				Tổ nghiệp vụ
Tự kiểm tra toàn diện Nhà trường							x					Tổ nghiệp vụ
CT Kiểm định												
TL HĐTĐG	x											Hiệu trưởng
Xây dựng KH ĐG	x											HĐ Tự đánh giá
Triển khai ĐG tại trường bổ sung minh chứng	x	x	x	x	x	x	x					HĐ Tự đánh giá
Hoàn thành TĐG							x					HĐ Tự đánh

khỏe													
Kiểm tra vệ sinh	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	Y tế, Đoàn đội
Tham gia các cuộc thi trên mạng		x	x	x	x	x	x	x	x	x			BGH, GV, HS
Tham gia các hoạt động theo chủ đề, chủ điểm		x	x	x	x	x	x	x	x	x	x		BGH, GV, HS
Chế độ chính sách cho GV và HS		x				x							
Thi GVDG cấp trường			x										

2. Kế hoạch tháng:

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
8	Tham gia bồi dưỡng hè theo kế hoạch	05/8-16/8/2024	BGH, GV tham gia
	Chuẩn bị tốt các điều kiện cho năm học mới và công tác tổ chức khai giảng	01/8-5/9/2024	Hiệu trưởng ,toàn trường thực hiện
	Điều tra phổ cập giáo dục	12/8-4/9/2024	HP, GV điều tra thực hiện
	Xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch nhiệm vụ năm học	trước 31/8/2024	BGH, GV
	Phân công nhiệm vụ cho CBGVNV	Trong tháng	BGH, GV, NV
	Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân (PPCT)	Xong trước 31/8/2024	GV
	Tham gia tập huấn, bồi dưỡng cốt cán cấp trung học thực hiện đổi mới PPDH, KTĐG theo Chương trình GDPT 2018 năm học 2024-2025 do Sở GD&ĐT tổ chức	Từ 19/8-20/8/2024	BGH, GV
	Ngày tựu trường: Học sinh lớp 1	22/8/2024	BGH phụ trách, Toàn trường thực hiện
	Học sinh lớp 1 học tăng cường tiếng việt 40 tiết	Từ 23/8/2024	BGH, GV
	Học sinh từ lớp 2 đến lớp 9	29/8/2024	
	Lao động vệ sinh trường, chuẩn bị công tác phòng chống dịch khi học sinh đến trường	29-31/8/2024	BGH, GV tham gia thực hiện
Đón đoàn kiểm tra công tác chuẩn bị CSVC	Từ ngày	BGH	

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
	trường lớp học; tiến độ xây dựng cơ bản; các điều kiện chuẩn bị cho Khai giảng năm học 2024-2025.	20/8 đến 25/8/2024	
	Bàn giao CSVC cho các lớp và các phòng cho CBGVNV phụ trách		
	Dự Hội nghị Tổng kết năm học 2023-2024 của phòng	Dự kiến 26/8/2024	BGH, CTCĐ
	Tổ chức cho học sinh lao động vệ sinh trường, lớp học	1/9, 04/9/2024	TPTĐ, GVCN phụ trách, HS tham gia thực hiện
	Tổ chức khai giảng	05/9/2024	HT
	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền TT ATGT. Kí cam kết thực hiện tốt TTATGT	6/9- 21/9/2024	TPT đội, GVCN
	Phát động phong trào thi đua chào mừng kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11	05/9/2024	BTĐ
	Xây dựng báo cáo sơ bộ. Đăng kí, nộp hồ sơ đề nghị kiểm định chất lượng, công nhận trường chuẩn Quốc gia	Trước 5/9/2024	BGH
	Bắt đầu học kỳ I năm học 2024 - 2025	06/9/2024	Toàn trường
	Ôn định nền nếp kỷ cương trường lớp học	Tháng 9/2024	
9	Hoàn thiện hồ sơ sổ sách, các kế hoạch của BGH, tổ chức đoàn thể	Xong trước 15/9/2024	BGH,GV, NV thực hiện
	Báo cáo thống kê đầu năm học	Trước 12/9/2024	BGH
	Tham gia thi thử tuyển sinh vào lớp 10 đối với học sinh lớp 9 theo kế hoạch của sở	Dự kiến ngày 13/9/2024	
	Hoàn thiện hồ sơ, sổ sách năm học 2024-2025	Xong trước 15/9/2024	CBGVNV
	Tổng hợp danh sách giáo viên, học sinh được hưởng các chế độ chính sách trong học kỳ I	Xong trước 15/9/2024	BGH, GVCN, KT
	Dạy học thêm và ôn TS vào 10 theo kế hoạch	Tuần 4 tháng 9	HP phụ trách. GV thực hiện
	Đại hội chi đội	13/9/2024	Đội thiếu niên. Các chi

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
			đội Tiểu học thực hiện
		14/9/2024	Đội thiếu niên. Các chi đội THCS thực hiện
	Đại hội Liên đội	21/9/2024	TPT PT. GVCN, đại biểu các chi đội thực hiện
	Kiện toàn Ban kiểm tra nội bộ trường học	Tuần 2	HT
	Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch	Trong tháng	BKTNB
	Hội nghị viên chức và người lao động	20/9/2024	BGH- CTCD
	Tập luyện và thi giải thể thao thành phố (giai đoạn 1)	6/9/2024 đến cuối tháng 9	CTCD, GV tham gia thực hiện
	Luyện tập VN tham gia Hội thi Tiếng hát người giáo viên cấp thành phố	Trong tháng	CBGVNV
	Đăng kí thi đua đầu năm học	Tuần 2	Ban thi đua chủ trì, GV, NV tham gia
	Sinh hoạt chuyên môn cụm trường, nhóm các môn chuyên (cấp TH)	Tuần 3 tháng 9	BGH, GV
	Hội nghị BDD CM HS phụ huynh học sinh trường. Họp phụ huynh học sinh các lớp	Tuần 4	HT PT, GVCN phối hợp
	Tổ chức cho học sinh tham gia các cuộc thi trên mạng	Trong tháng	HP, GVCN PT, HS tham gia
	Hoàn thiện hồ sơ, cập nhật số liệu, tham mưu UBND phường Kiểm tra PCGD cấp phường	Trước 30/9	HP phụ trách, nhóm PC, GV phụ trách tổ dân phố phối hợp thực hiện
	Thi làm đồ dùng dạy học cấp trường	Tuần 4	BGH, GV
	Bồi dưỡng thường xuyên CBQL, GV	Theo kế hoạch	CBQL, GV
	Họp BDD cha mẹ học sinh	Tuần 3 tháng 9	CBGVNV, phụ huynh
	Báo cáo thống kê đầu năm	Trước 25/9/2023	

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
	Ôn HSG lớp 9	Trong tháng	
	Thi HSG các môn VH lớp 9 cấp trường	13/9	
	Tiếp tục xây dựng báo cáo, xây dựng cảnh quan trường lớp. Chuẩn bị hồ sơ thẩm định chuẩn	Trong tháng	BGH, CBGVNV
	Chấm dự án KHKT cấp trường	Tuần 4	HT phụ trách. Cấp THCS
10	Tổ chức Sinh hoạt chuyên môn các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Địa lí, hóa học, Âm nhạc (cấp THCS)	Tuần 1/tháng 10	BGH, GV cấp THCS
	Kiểm tra phổ cập cấp thành phố	Tuần 1	HP, Nhóm phổ cập tham gia
	Tham gia Hội thảo chuyên môn Tiểu học cấp thành phố	Trong tháng	HP, GV Tiểu học tham gia thực hiện
	Tổ chức cho học sinh tham gia các cuộc thi trên mạng	Trong tháng	HP, GVCN PT, HS tham gia
	Thi Dự án KHKT khối THCS cấp thành phố	Trong tháng	HT, GV hướng dẫn, học sinh tham gia
	Đón đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ đầu năm	Trong tháng	HT, Toàn trường tham gia
	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	trong tháng	BKTNB
	Dạy thêm và ôn TS vào 10 theo kế hoạch	Cấp THCS	HP phụ trách. GV thực hiện
	Dạy tiếng anh tự chọn lớp 1,2	Cấp TH	BGH, GV hợp đồng của TT
	Tham gia Giải thi đấu thể thao ngành giáo dục tỉnh Điện Biên (giai đoạn 1)	Đầu tháng 10/2024	HP, CD phụ trách, CB, GV trong ĐT tham gia
	Tiếp tục xây dựng báo cáo, xây dựng cảnh quan trường lớp. Chuẩn bị hồ sơ thẩm định chuẩn	Trong tháng	BGH, CBGVNV
	Sinh hoạt chuyên môn cụm trường, nhóm các môn chuyên	Theo kế hoạch	

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
	Tổ chức hoạt động tập thể chủ đề: Nghĩa mẹ tình cô	Tuần 2	HT, TPTĐ Phụ trách. HS tham gia
	Bồi dưỡng thường xuyên CBQL, GV	Tháng 10/2023	
	Thực hiện chuyên đề cấp trường	Trong tháng	HP, TT phụ trách, GV thực hiện
	Tham gia Hội thi Tiếng hát người giáo viên cấp thành phố	Tuần 1+ Tuần 2 Tháng 10/2024	CBGVNV
	Tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 42 năm ngày nhà giáo Việt Nam	Từ ngày 11/10 - 20/11/2024	BGH, GV, NV thực hiện
	Họp phụ huynh các lớp lần 1	Tuần 2 tháng 10	
	Kiểm tra ngân sách 9 tháng đầu năm 2024, cân đối ngân sách 2024, lập kế hoạch ngân sách 2025	Tuần 2/Tháng 10/2024	
	Thi HSG các môn văn hóa lớp 9 cấp thành phố	Tuần 3+ Tuần 4/Tháng 10/2024	
	Thi GV dạy giỏi cấp trường	Trong tháng	
	Thực hiện nâng lương, thâm niên năm 2024	Trong tháng	
	Tiếp tục xây dựng báo cáo sơ bộ. Chuẩn bị hồ sơ thẩm định chuẩn	Trong tháng	BGH, CBGVNV
	Tham gia Giải thi đấu thể thao cấp thành phố giai đoạn 2	Cuối tháng 10/2024	
	Bồi dưỡng thường xuyên CBQL, giáo viên	trong tháng	BGH, GV thực hiện
11	Tổ chức Hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời	Đầu tháng 11	
	Tham gia Giải đấu thể thao ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên giai đoạn 2	Đầu tháng 11	
	Giao ban giữa học kì I năm học 2024-2025	Trong tháng 11	
	Dự thi KHKT cấp thành phố	Tuần 3+ 4/Tháng 11/2024	
	Đón đoàn Kiểm tra công tác dạy các môn	Tuần 4	BGH, GV

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
	học tự chọn (tiếng Anh, tiếng Dân tộc) (cấp TH)	tháng 11/2024	cấp TH
	Đón đoàn Kiểm tra chuyên đề về công tác dạy học môn Tiếng Anh	Tuần 4 tháng 11/2024	BGH, GV cấp THCS
	Đón đoàn Kiểm tra chuyên đề về công tác mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tại các trường học	Từ 25/11 đến 29/11/2024	BGH, GV, NV
	Tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.	01-20/11/2024	HT phụ trách, CĐ, GV, HS phối hợp thực hiện
	Hoàn thiện Hồ sơ dự án KHKT dự thi cấp tỉnh (nếu có)	Trong tháng	GV hướng dẫn, HS tham gia
	Ôn luyện đội tuyển HSG các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh (nếu có)	Trong tháng	HT, GV ôn
	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Trong tháng	BKTNB
	Bồi dưỡng thường xuyên CBQL, giáo viên	trong tháng	BGH, GV thực hiện
	Tham gia Hội thi Tiếng hát người Giáo viên cấp tỉnh (nếu có)	Theo KH Sở GD-ĐT	BGH, GV, NV
	Tham gia Sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch	Trong tháng	HP, GV Tiểu học tham gia thực hiện
	Tổ chức cho học sinh tham gia các cuộc thi trên mạng của Tiểu học, THCS	Trong tháng	HP, GVCN PT, HS tham gia
	Dạy thêm và ôn TS vào 10 theo kế hoạch	Cấp THCS	HP phụ trách. GV thực hiện
	Dạy tiếng anh tự chọn lớp 1,2	Cấp TH	BGH, GV hợp đồng của TT
	Tiếp tục xây dựng báo cáo, xây dựng cảnh quan trường lớp. Chuẩn bị hồ sơ thẩm định chuẩn	Trong tháng	BGH, CBGVNV
	Tổ chức Giải thể thao HS cấp trường	Tuần 4 tháng 11	CBGVNV và HS
	Khảo sát chất lượng các lớp	Tuần 4 tháng 11	

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
	Thực hiện chuyên đề cấp trường	Trong tháng	HP, TT phụ trách, GV thực hiện
12	Tham gia thi các cuộc thi trên internet cấp TP	trong tháng	BGH, GVPT, HS tham gia thi thực hiện
	Kiểm tra học kì I theo đề chung của trường	Trước 22/12/2024	HĐ coi thi THCS
		12-15/12/2024	HĐ coi thi Tiểu học
	Tham gia hoạt động môn tiếng Anh liên trường cấp Tiểu học	Trong tháng	HP, GV, Học sinh Tiểu học tham gia
	Ôn luyện đội tuyển HSG các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh (nếu có)	Trong tháng	HT, GV ôn
	Thi HSG các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh (nếu có)	Tháng 12/2024	HT, GV, HS ôn
	Đón đoàn kiểm tra công nhận phổ cập giáo dục của tỉnh	Tháng 12/2024	
	Kiểm tra hoạt động của TTHTCD	Tháng 12/2024	
	Dạy thêm và ôn TS vào 10 theo kế hoạch	Cấp THCS	HP phụ trách. GV thực hiện
	Dạy tiếng anh tự chọn lớp 1,2	Cấp TH	BGH, GV hợp đồng của TT
	Đón đoàn kiểm tra chuyên đề của phòng về quản lý và sử dụng thiết bị dạy học	Tháng 12/2024	Cấp TH
	Đón đoàn kiểm tra chuyên đề của phòng về công tác dạy thêm, học thêm	Tháng 12/2024	Cấp THCS
	Tham gia Giải Bóng đá dành cho học sinh TH, THCS	Tháng 12/2024	
	Tiếp tục xây dựng báo cáo, xây dựng cảnh quan trường lớp. Chuẩn bị hồ sơ thẩm định chuẩn	Trong tháng	BGH, CBGVNV
Tổng kiểm kê tài sản	Từ ngày 12/12 đến 17/12	Toàn trường	

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
	Thực hiện chuyên đề cấp trường	Trong tháng	HP, TT phụ trách, GV thực hiện
	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Trong tháng	BKTNB
	Bồi dưỡng thường xuyên CBQL, giáo viên	trong tháng	BGH, GV thực hiện
1	Báo cáo sơ kết và thống kê học kỳ I	Trước 10/1/2025	HP, GV phụ trách phần mềm CSDL QG
	Kết thúc học kì I	15/1/2025	BGH PT GV, HS tham gia thực hiện
	Sơ kết học kỳ I	16/1/2025	BGH, GV, NV
	Tái giảng học kì II	16/1/2025	Toàn trường thực hiện
	Thi KHKT cấp tỉnh (nếu có)	Theo KH của Sở GD&ĐT	BGH PT GV, HS tham gia thực hiện
	Thi Giáo viên làm Tổng phụ trách Đội giỏi cấp thành phố (nếu có)	Trong tháng	BGH PT, TPTĐ
	Tổng hợp danh sách giáo viên, học sinh được hưởng các chế độ chính sách trong học kỳ II	Trong tháng	BGH, GVCN, KT
	Cập nhật hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng kế hoạch và xét duyệt biên chế năm học 2025-2026	Trong tháng	
	Đón đoàn Kiểm tra chuyên đề về công tác bán trú, ATVSTP	Trong tháng 1/2025	
	Sinh hoạt chuyên môn trường, nhóm các môn chuyên	Các trường bố trí theo kế hoạch	BGH, GV TH+THCS tham gia thực hiện
	Dạy thêm và ôn TS vào 10 theo kế hoạch	Cấp THCS	HP phụ trách. GV thực hiện
	Dạy tiếng anh tự chọn lớp 1,2	Cấp TH	BGH, GV hợp đồng của TT
	Hoạt động tập thể chủ đề “Mừng đảng,	Tuần 1	BGH, TPTĐ,

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
	mừng xuân”		GV và HS
	Bồi dưỡng thường xuyên CBQL, giáo viên	trong tháng	BGH, GV thực hiện
	Tiếp tục xây dựng báo cáo, xây dựng cảnh quan trường lớp. Chuẩn bị hồ sơ thẩm định chuẩn	Trong tháng	CBGVNV
	Thành lập và Ôn luyện đội tuyển thi Olympic các môn Văn, Toán, Tiếng Anh K4,5,6,7,8 cấp trường	Cấp THCS	HP phụ trách. GV, HS thực hiện
	Tổng lao động vệ sinh trường lớp trước khi nghỉ tết	Trước 27/01/2023	CB, GV, HS toàn trường
	Thực hiện chuyên đề cấp trường	Trong tháng	HP, TT phụ trách, GV thực hiện
	Họp phụ huynh các lớp lần 2	Tuần 3	BGH, GVCN
	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Trong tháng	BKTNB
2	Nghỉ tết Nguyên đán	Theo KH	Toàn trường thực hiện
	Kiểm tra nền nếp sau tết Nguyên Đán và các công trình xây dựng, sửa chữa	Tuần 2/Tháng 2	Toàn trường thực hiện
	Tiếp tục xây dựng báo cáo, xây dựng cảnh quan trường lớp. Chuẩn bị hồ sơ thẩm định chuẩn	Trong tháng	CBGVNV
	Đón đoàn kiểm tra PGD kiểm tra hồ sơ, các điều kiện chuẩn bị cho kiểm định chất lượng giáo dục tại trường	Tháng 2/2025	BGH, GV thực hiện
	Bồi dưỡng thường xuyên CBQL, GV	Trong tháng	BGH, GV thực hiện
	Kiểm tra chuyên đề về công tác chuyên môn	Tuần 3 tháng 3/2024	
	Tổ chức cuộc thi “Tiếng hát tuổi Hồng”. Chủ đề “Ca ngợi Đảng, Bác và quê hương, đất nước”	Tuần 3 tháng 2	
	Ôn luyện đội tuyển thi Olympic các môn Văn, Toán, Tiếng Anh K4,5,6,7,8 cấp trường	Theo TKB	HT, GV ôn
	Kiểm tra công tác tài chính năm 2024, Quyết toán ngân sách 2024		

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
	Dạy thêm và ôn TS vào 10 theo kế hoạch	Cấp THCS	HP phụ trách. GV thực hiện
	Dạy tiếng anh tự chọn lớp 1,2	Cấp TH	BGH, GV hợp đồng của TT
	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Trong tháng	BKTNB
	Bồi dưỡng chương trình CBQL, GV	Trong tháng	BGH, GV
	Thực hiện chuyên đề cấp trường	trong tháng	BGH, TT, GV thực hiện
	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Tuần 2,3 Tuần 4	HT, Tổ trưởng
3	Tham gia các cuộc thi, vòng thi trên mạng cấp tỉnh	Trong tháng	GV PT, HS
	Kiểm tra chuyên đề về công tác quản lý và chuyên môn	Tuần 2-3 tháng 3	BGH, GV
	Khảo sát chất lượng các lớp	Tuần 2	BGH, GV
	Thi Giáo viên làm tổng phụ trách Đội giỏi cấp tỉnh (nếu có)	Theo Kế hoạch Sở GD-ĐT	
	Ôn luyện đội tuyển thi Olympic các môn Văn, Toán, Tiếng Anh K4,5, 6,7,8 cấp trường	Theo TKB	HP, GV ôn
	Hoạt động tập thể chủ đề: “Tiên bước lên đoàn”		HP phụ trách. GV, HS thực hiện
	Sinh hoạt chuyên môn các môn học: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Địa, Hóa, Âm nhạc	Tuần 2/ tháng 3	BGH, GV cấp THCS
	Sinh hoạt chuyên môn các môn học: Vật lí, Sinh, Sử, GDCD, Tin học, HĐTNHN, Thể dục, Mỹ thuật	Tuần 3/ tháng 3	BGH, GV cấp THCS
	Dạy thêm và ôn TS vào 10 theo kế hoạch	Cấp THCS	HP phụ trách. GV thực hiện

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
	Dạy tiếng anh tự chọn lớp 1,2	Cấp TH	BGH, GV hợp đồng của TT
	Bồi dưỡng thường xuyên CBQL, giáo viên	trong tháng	BGH, GV thực hiện
	Thành lập và ôn luyện đội tuyển bơi cả 2 cấp	trong tháng	BGH, GV, HS thực hiện
	Tiếp tục chỉnh sửa báo cáo, xây dựng cảnh quan trường lớp. Chuẩn bị hồ sơ thẩm định chuẩn	Trong tháng	CBGVNV
	Đón đoàn kiểm định chất lượng của Sở GD&ĐT: TH-THCS Thanh Trường	Trong tháng 3	
	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Tuần 2,3 Tuần 4	HT, Tổ trưởng
4	Đón đoàn Kiểm tra các công trình xây dựng, sửa chữa	Trong tháng 4/2025	
	Đón đoàn Kiểm tra chuyên đề: việc thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; việc quản lý sử dụng các khoản thu ngoài ngân sách	Trong tháng 4/2025	
	Tự kiểm tra trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích	Tuần 1/4/2023	BGH, các đoàn thể
	Dạy thêm và ôn TS vào 10 theo kế hoạch	Cấp THCS	HP phụ trách. GV thực hiện
	Dạy tiếng anh tự chọn lớp 1,2	Cấp TH	BGH, GV hợp đồng của TT
	Sinh hoạt chuyên môn cụm trường, nhóm các môn chuyên	theo kế hoạch	HP, GV tiểu học
	Tham gia hoạt động Tiếng Anh liên trường cấp THCS	Trong tháng	HT PT, GV Tiếng Anh và đội tuyển (nếu có)
	Các cuộc thi trên internet, vòng thi Quốc gia	Theo lịch của BTC thi	HS trong đội tuyển (nếu có)
	Tổ chức Olympic 4,5, 6,7,8 cấp trường	Tuần 3 tháng 4	

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
	Đón đoàn Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học: TH&THCS Thanh Trường.	Dự kiến tuần 1+2, tháng 4/2025	
	Thi rung chuông vàng	Tuần 4 tháng 4	
	Bồi dưỡng thường xuyên CBQL, GV	Trong tháng	BGH, GV
	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Trong tháng	BKTNB
5	Đón đoàn PGD kiểm tra trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích	Tháng 5	BGH, các đoàn thể liên quan
	Dạy thêm và ôn TS vào 10 theo kế hoạch	Cấp THCS	HP phụ trách. GV thực hiện
	Dạy tiếng anh tự chọn lớp 1,2	Cấp TH	BGH, GV hợp đồng của TT
	Kiểm tra học kì II theo đề chung của PGD cấp THCS (môn Toán, Văn, Tiếng Anh lớp 9)	Tuần 1+ tuần 2	Hội đồng coi thi THCS PGD
	Kiểm tra học kì II cấp Tiểu học	Tuần 2	Hội đồng coi thi Tiểu học
	Thi vẽ tranh cấp trường chủ đề về Điện Biên Phủ	Tuần 4	
	Xét tốt nghiệp THCS	Theo KH của Sở GD&ĐT	Hội đồng xét tốt nghiệp THCS
	Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học	Tuần 4/5/2025	Hội đồng xét tốt nghiệp Tiểu học
	Tham gia giải bơi học sinh TH,THCS	5/2024	BGH phụ trách, HS tham gia thực hiện
	Báo cáo kết quả BDTX năm học 2024-2025	Tuần 3 tháng 5/2024	BGH phụ trách
Báo cáo thống kê cuối năm	Trước 25/5 (THCS);	BGH, GV phụ trách	

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
		trước 25/5/2025 (TH)	CNTT
	Tổ chức các hoạt động trải nghiệm: Tham quan bảo tàng, đồi A1...	Tuần 3, tuần 4	BGH, TPTĐ, GVCN
	Đánh giá xếp loại công chức, viên chức năm học 2024-2025. Xét thi đua cuối năm học 2024-2025	Trước 25/5/2025	Ban thi đua
	Nộp hồ sơ thi đua năm học	Tuần 4/5/2025	Bộ phận thi đua
	Kết thúc học kỳ II	24/5/2025	Hiệu trưởng chủ trì GV, HS phối hợp thực hiện
	Tham gia giải bơi truyền thống học sinh TH, THCS	Tháng 5/2025	
	Họp phụ huynh lần 3		
	Kết thúc năm học	31/5/2025	BGH, GV, HS toàn trường
	Bàn giao học sinh về phổ bản Triển khai kế hoạch bồi dưỡng hè 2024	Trước 31/5/2025	Hiệu trưởng chỉ đạo, TPT, GVCN phối hợp thực hiện
	Hoàn thiện hồ sơ kiểm tra nội bộ trường học. Báo cáo PGD, HĐTr	31/5/2025	BGH
6,7,8	Giải quyết phép cho CB-GV-NV	01/6/2025	HT
	Đón đoàn Kiểm tra các công trình, dự án, gói thầu mua sắm tại các trường	Trong tháng 6/2025	
	Ôn TS vào 10 theo kế hoạch	Tháng 6	
	Tham gia thi TS vào 10 theo kế hoạch	Tháng 6	
	Tăng cường cơ sở vật chất cho năm học mới	Trong tháng 6,7	BGH phụ trách
	Tuyển sinh năm học 2025- 2026	01/6- 15/7/2025	Ban tuyển sinh
	Thi STTTN cấp Tp, cấp tỉnh (nếu có)		BGH, GV, HS
	Báo cáo công tác tuyển sinh	Tuần 2/7/2025	BGH
	Chuẩn bị các điều kiện tham gia bồi dưỡng	Trong	BGH

Tháng	Nội dung công việc chính	Thời gian	Người phụ trách
	hè năm 2025	tháng 7/2025	

(Thời gian thực hiện các nội dung trong kế hoạch có thể điều chỉnh theo văn bản hướng dẫn của PGD tại thời điểm triển khai thực hiện)

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hướng dẫn và triển khai kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường để cùng tổ chức thực hiện trong năm học.

Căn cứ vào kế hoạch, Ban giám hiệu, các tổ chức đoàn thể và các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch cụ thể mang tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tế chuyên môn mình phụ trách và triển khai đến toàn thể tổ viên để cùng nhau thực hiện.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch, các tổ chức đoàn thể, các tổ chuyên môn đảm bảo tốt chế độ báo cáo định kỳ về tiến độ thực hiện kế hoạch; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, phát sinh về ban giám hiệu để cùng tháo gỡ, thực hiện./.

F. ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT
- Tổ chuyên môn, VP
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG



Dương Thị Hoa